

Thời gian: 90 phút

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Ngày xưa, ở một gia đình kia, có hai anh em. Lúc nhỏ, anh em rất hòa thuận. Khi lớn lên, anh có vợ, em có chồng, tuy mỗi người một nhà nhưng vẫn hay va chạm.

(1) Thấy các con không yêu thương nhau, người cha rất buồn phiền. (2) Một hôm, ông đặt một bó đuốc và một túi tiền trên bàn, rồi gọi các con, cả trai, gái, dâu, rể lại và bảo:

- Ai bẻ gãy được bó đũa này thì cha thưởng túi tiền.

Bốn người con lần lượt bẻ bó đũa. Ai cũng cố hết sức mà không sao bẻ gãy được. Người cha bèn cời bó đũa ra, rồi thông thả bẻ gãy từng chiếc một cách dễ dàng.

Thấy vậy, bốn người con cùng nói:

- Thừa cha, lấy từng chiếc mà bẻ thì có khó gì!

Người cha liền bảo:

- Đúng. Như thế là các con đều thấy rằng chia lẻ ra thì yếu, hợp lại thì mạnh. Vậy các con phải biết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau. Có đoàn kết thì mới có sức mạnh.

(Theo Ngữ ngôn Việt Nam)

***Trả lời từ câu 1 đến câu 8 bằng cách ghi lại chữ cái đầu của phương án đúng ra giấy kiểm tra:**

Câu 1. “Câu chuyện bó đũa” thuộc thể loại nào?

- A. Truyện truyền thuyết B. Truyện cổ tích
C. Truyện ngụ ngôn D. Truyện cười

Câu 2. Truyền “*Câu chuyện bó đũa*” được kể bằng ngôi kể thứ mấy?

- A. Ngôi kể thứ nhất.
B. Ngôi kể thứ hai.
C. Ngôi kể thứ ba.
D. Đáp án A và C.

Câu 3. Thấy anh em không yêu thương nhau, người cha có thái độ ra sao?

- A. Khóc thương B. Túc giận C. Thờ ơ D. Buồn phiền

Câu 4. Tại sao bốn người con không ai bẻ gãy được bó dũa?

- A. Họ chưa dùng hết sức để bẻ
B. Không ai muốn bẻ cả
C. Họ cầm cả bó đũa mà bẻ
D. Bó đũa được làm bằng kim loại

Câu 5. Người cha đã làm gì để răn dạy các con?

- A. Cho thừa hưởng cả gia tài B. Lấy ví dụ về bó đũa

C. Trách phạt
D. Giảng giải đạo lý của cha ông
Câu 6. Em hãy chỉ ra từ ngữ được dùng làm phương tiện liên kết giữa câu (1) và câu (2) trong văn bản trên.

- A. Một hôm, các con
B. Một hôm, người cha.
C. Ông, các con
D. Người cha, ông, các con

Câu 7. Tìm câu thành ngữ phù hợp nội dung: đoàn kết, thống nhất, chung sức chung lòng của nhiều người nhằm làm nên việc lớn, vì mục đích chung.

- A. Đồng tâm hiệp lực
B. Éch ngồi đáy giếng
C. Cả bè hơn cây nứa
D. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ

Câu 8. Nhận xét nào sau đây đúng với “Câu chuyện bó đũa”?

- A. Ca ngợi tình cảm cộng đồng bền chặt.
B. Bài học sâu sắc về tình đoàn kết, yêu thương nhau.
C. Giải thích các bước bó đũa.
D. Giải thích các hiện tượng thiên nhiên.

Câu 9. Em có nhận xét gì về cách dạy con của người cha trong câu chuyện trên?

Câu 10. Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ văn bản “Câu chuyện bó đũa” là gì? (trình bày thành đoạn văn 5-7 câu)

II. VIẾT (4.0 điểm)

Có ý kiến cho rằng: “Trò chơi điện tử là món tiêu khiển khiến hấp dẫn, nhiều bạn vì mãi chơi mà sao nhãng học tập”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

LỪA VÀ NGỰA

(1) Một người đàn ông có một con lừa và một con ngựa. (2) Một hôm, anh ta chất hàng hóa lên cả hai con vật để bắt đầu cho cuộc hành trình. Lúc đầu, đường xá rất tốt và con lừa đi rất nhanh, nhưng dần dần, họ tới vùng có nhiều đồi nơi con đường vừa gồ ghề vừa dốc đứng. Con lừa thở hổn hển vì mệt. Vì thế, nó van xin con ngựa chở giúp nó một ít hàng nhưng ngựa từ chối. Cuối cùng, do kiệt sức, con lừa đã ngã xuống con đường dốc đứng và chết.

Người đàn ông rất thất vọng nhưng còn nước còn tát, anh ta chất thêm hàng của con lừa lên lưng con ngựa. Đồng thời, anh ta cũng lột da lừa và đặt bộ da đó lên đỉnh của đống hàng giờ đã nặng gấp đôi kia. Con ngựa chỉ còn biết cố gắng chở chở hàng thêm kia. Trong khi lê bước một cách đau đớn, nó tự nói với mình rằng:

- Thật đáng đời ta... Giá mà ta chịu giúp đỡ lừa từ đầu thì bây giờ ta đâu phải vác thêm hàng và còn cả bộ da của lừa nữa.

(Tuyển tập truyện của Ê-dốp, NXB Văn học)

***Trả lời từ câu 1 đến câu 8 bằng cách ghi lại chữ cái đầu của phương án đúng ra giấy kiểm tra:**

Câu 1. Truyện *Lừa và ngựa* thuộc thể loại nào?

- A. Truyện thần thoại. B. Truyện ngụ ngôn.
C. Truyện thuyết. D. Truyện cổ tích.

Câu 2. Truyện *Lừa và ngựa* được kể bằng ngôi kể thứ mấy?

- A. Ngôi kể thứ nhất. B. Ngôi kể thứ hai.
C. Ngôi kể thứ ba. D. Đáp án A và C.

Câu 3. Theo em hình ảnh: con đường vừa gồ ghề vừa dốc đứng tượng trưng cho điều gì?

- A. Tượng trưng cho hành trình mà lừa và ngựa phải đi qua.
B. Tượng trưng cho những khó khăn, vất vả mà lừa và ngựa phải vượt qua.
C. Tượng trưng cho những thành công của lừa và ngựa.
D. Tượng trưng cho vẻ đẹp đất nước trên hành trình mà lừa và ngựa đã đi.

Câu 4. Ngựa đã làm gì khi lừa van xin nó chở giúp một ít hàng?

- A. Ngựa nhận lời ngay.
B. Ngựa chần chừ nhưng vẫn nhận lời.
C. Ngựa vui vẻ chở toàn bộ số hàng của lừa.
D. Ngựa từ chối không chở giúp lừa.

Câu 5. Dấu chấm lửng trong câu văn: “Thật đáng đời ta...” có tác dụng gì?

- A. Tỏ ý nhiều sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết.

- B. Thể hiện lời nói bỏ dờ hay ngập ngừng, ngắt quãng.
C. Làm giãn nhịp điệu của câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ thường có sắc thái hài hước, châm biếm.
D. Đáp án A và C.

Câu 6. Theo em, vì sao ngựa từ chối chở bớt hàng giúp lừa?

- A. Ngựa và lừa không phải là bạn thân. B. Ngựa không thích chơi với lừa.
C. Ngựa ích kỉ, chỉ nghĩ cho bản thân. D. Ngựa đang bị mệt.

Câu 7. Em hãy chỉ ra từ ngữ được dùng làm phương tiện liên kết giữa câu 1 và câu 2 trong truyện *Lừa và ngựa*.

- A. Một người đàn ông, hàng hóa. B. Một hôm, hai con vật.
C. Một con lừa, cuộc hành trình. D. Một người đàn ông, anh ta.

Câu 8. Tìm câu thành ngữ phù hợp nội dung: cùng góp sức và dựa vào nhau trước những khó khăn chung?

- A. Chung lưng đấu cật. B. Thân lừa ưa nặng.
C. Đồng cam cộng khổ. D. Cả bè hơn cây nứa.

Câu 9. Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ truyện *Lừa và ngựa* là gì? Hãy trình bày bằng một đoạn văn ngắn từ 5 – 7 câu.

Câu 10. Người xưa có câu: “Lúc hoạn nạn mới biết bạn là ai”. Quả không sai, khi con người ta lâm vào cảnh cùng cực, bế tắc, mới nhận ra người yêu quý mình thật lòng và hiểu được cuộc sống này vốn đầy những trái ngang bất ngờ. Chúng ta không thể giúp đỡ bạn bè của mình nếu chúng ta rút lui khi các vấn đề xuất hiện. Để trở thành một người bạn tốt, em sẽ làm gì?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Có ý kiến cho rằng: “*Hút thuốc lá điện tử ở trẻ vị thành niên sẽ để lại những hậu quả đáng tiếc về sau*”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên.

Mã đề: 701

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi gồm các công việc như:

- A. Cung cấp thức ăn đầy đủ, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, giữ ấm cho vật nuôi.
- B. Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, cho ăn đúng bữa, đúng giờ.
- C. Giữ ấm cho vật nuôi, tắm nắng cho vật nuôi.
- D. Thả cho vật nuôi tự kiếm ăn, vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ.

Câu 2. Chăn nuôi có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến, phân bón cho cây trồng.
- B. Cung cấp thực phẩm hàng ngày cho con người, cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu, cung cấp nguồn phân bón hữu cơ.
- C. Cung cấp nguồn phân bón hữu cơ, hóa học.
- D. Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu, phân bón cho cây trồng.

Câu 3. Một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi là:

- A. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ, cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.
- B. Nuôi dưỡng tốt, tắm nắng thường xuyên.
- C. Vệ sinh môi trường sạch sẽ, tiêm phòng vắc xin đầy đủ, ăn đủ chất.
- D. Nuôi dưỡng tốt, chăm sóc chu đáo, vệ sinh môi trường sạch sẽ, cách li tốt, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.

Câu 4. Mục tiêu của chăn nuôi được giống là:

- A. Càng béo càng tốt.
- B. Nhanh lớn, nhiều nạc.
- C. Cho ra nhiều con giống tốt nhất.
- D. Nhanh lớn, khỏe mạnh.

Câu 5. Đây là đặc điểm của chăn nuôi nông hộ:

- A. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng vật nuôi nhiều.
- B. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi ít.
- C. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi lớn.
- D. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng tùy theo từng trang trại.

Câu 6. Nếu nhiệt độ trong chuồng úm thích hợp với nhu cầu cơ thể thì gà con sẽ có biểu hiện nào?

- A. Phân bố đều trên sàn, ăn uống và đi lại bình thường.
- B. Chụm lại một phía trong quây
- C. Tản ra tránh xa đèn úm.
- D. Chụm lại thành đám ở dưới đèn úm.

Câu 7. Một số biểu hiện bệnh của vật nuôi là:

- A. Chảy nước mắt, lười vận động.
- B. Buồn bã, nhanh nhẹn, vận động tốt.
- C. Buồn bã, chậm chạp, bại liệt, chảy nước mắt, bỏ ăn.
- D. Nhanh nhẹn, linh hoạt, ăn tốt.

Câu 8. Một trong những biện pháp chính để bảo vệ môi trường chăn nuôi là:

- A. Thải chất thải chăn nuôi ra mương máng.
- B. Quy hoạch, đưa trại chăn nuôi xa khu dân cư.
- C. Vứt xác vật nuôi bị chết ra bãi rác.
- D. Vệ sinh chuồng, đưa chất thải xuống ao hồ.

Câu 9. Nguyên nhân nào dưới đây có thể gây dịch, bệnh cho vật nuôi?

- A. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ cho vật nuôi.

- B. Chuồng trại không hợp vệ sinh.
- C. Cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.
- D. Không cho vật nuôi tiếp xúc với nguồn bệnh.

Câu 10. Biện pháp kỹ thuật nào sau đây không phù hợp với việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non:

- A. Giữ ấm cơ thể.
- B. Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non.
- C. Chăm sóc và nuôi dưỡng vật nuôi mẹ tốt.
- D. Kiểm tra năng suất thường xuyên.

Câu 11. Những biện pháp giúp lĩnh vực chăn nuôi phát triển là:

- A. Chăn nuôi hữu cơ, chọn giống năng suất cao.
- B. Liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao
- C. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chăn nuôi hữu cơ; liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao.
- D. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đa dạng vật nuôi.

Câu 12. Biện pháp trị bệnh cho vật nuôi là:

- A. Dùng thuốc.
- B. Dùng thuốc uống, tiêm, phẫu thuật.
- C. Phẫu thuật.
- D. Sưởi ấm cho vật nuôi.

Câu 13. Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo các điều kiện nào sau đây?

- A. Vị trí hướng gió lùa và ánh nắng trực tiếp.
- B. Càng kín càng tốt, ấm áp về mùa hè.
- C. Thông thoáng ấm về mùa đông, mát mẻ về mùa hè.
- D. Độ ẩm thấp, mát về mùa đông, ấm áp về mùa hè.

Câu 14. Thức ăn cho gà đảm bảo đủ mấy nhóm dinh dưỡng ?

- A. 4
- B. 3
- C. 5
- D. 2

Câu 15. Ở Việt Nam có những loại vật nuôi phổ biến là:

- A. Gia súc, thực vật
- B. Gia súc, gia cầm
- C. Gia súc, động vật
- D. Gia cầm, thực vật

Câu 16. Một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam là:

- A. Chăn nuôi cá thể, chăn nuôi công nghệ.
- B. Chăn nuôi nông hộ; chăn nuôi trang trại.
- C. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi cá thể.
- D. Chăn nuôi trang trại, chăn nuôi cá thể.

Câu 17. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?

- A. Bệnh ghẻ ở chó
- B. Bệnh cúm gia cầm
- C. Bệnh còi xương ở lợn
- D. Bệnh cảm nóng ở gà

Câu 18. Điều không phải là đặc điểm của chăn nuôi trang trại:

- A. Năng suất cao
- B. Có biện pháp xử lý chất thải tốt
- C. Dịch bệnh nhiều
- D. Đầu tư lớn về chuồng trại

Câu 19. Phòng và trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng là:

- A. Không giảm tác hại của bệnh, vật nuôi chậm hồi phục
- B. Không tiêu diệt mầm bệnh, hạn chế sự tiếp xúc của vật nuôi với nguồn bệnh
- C. Không ngăn ngừa sự lây lan dịch bệnh
- D. Tăng cường sức khỏe, sức đề kháng cho vật nuôi, giúp vật nuôi giảm khả năng nhiễm bệnh

Câu 20. Vì sao khi chăm sóc cơ thể vật nuôi non ta thường phải sưởi ấm bằng đèn?

- A. Chức năng của hệ tiêu hóa vật nuôi non chưa hoàn chỉnh
- B. Sức đề kháng kém
- C. Khả năng điều tiết thân nhiệt vật nuôi non chưa hoàn chỉnh
- D. Chức năng miễn dịch chưa tốt

Câu 21. Vì sao chăm sóc vật nuôi cái sinh sản có ý nghĩa quan trọng?

- A. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng và con non

- B. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng con non
 C. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng
 D. Quyết định số lượng đàn vật nuôi con
- Câu 22. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do động vật kí sinh?**
 A. Bệnh còi xương ở lợn
 B. Bệnh cúm gia cầm
 C. Bệnh cảm nóng ở gà
 D. Bệnh ghẻ ở chó
- Câu 23. Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn cho gà đảm bảo đủ dinh dưỡng là:**
 A. Gạo, thóc, ngô, bột cá.
 B. Bột ngô, cám gạo, rau xanh, cơm nguội.
 C. Rau muống, ngô, thóc, rau bắp cải.
 D. Ngô, bột cá, rau xanh, khô dầu lạc, cám gạo.
- Câu 24. Gà Đông Tảo có đặc điểm như sau:**
 A. Lông có 2 màu là màu đen ánh xanh và màu đỏ mận chín.
 B. Tầm vóc nhỏ bé, nhanh nhẹn, lông có nhiều màu sắc.
 C. Lông màu nâu sáng, lông đuôi màu đen kèm ánh xanh.
 D. Có đôi chân to, thô; thịt thơm, ngon. Con trống có màu đỏ tía, con mái có lông màu đất sét.
- Câu 25. Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà, cần đảm bảo nguyên tắc nào?**
 A. Đúng liều lượng, đúng thời điểm.
 B. Đúng thuốc, đúng thời điểm, đúng liều lượng.
 C. Đúng thời điểm, đúng liều lượng.
 D. Đúng thuốc, đúng liều lượng.
- Câu 26. Khi nuôi dưỡng vật nuôi cái sinh sản cần thực hiện biện pháp là:**
 A. Tiêm vắc xin định kì cho vật nuôi cái sinh sản
 B. Cung cấp đầy đủ năng lượng và các chất dinh dưỡng như protein, vitamin và những chất khoáng: kẽm, magie
 C. Cho vật nuôi vận động phù hợp
 D. Theo dõi và chăm sóc kịp thời vật nuôi để bảo vệ đàn vật nuôi sơ sinh
- Câu 27. Một số nguyên nhân gây bệnh ở vật nuôi là:**
 A. Do môi trường sống không thuận lợi, do vi khuẩn.
 B. Do vi sinh vật gây bệnh, do vi rút.
 C. Do vi sinh vật gây bệnh; do thừa hoặc thiếu chất dinh dưỡng; do động vật kí sinh; do môi trường sống không thuận lợi
 D. Do động vật kí sinh. Do môi trường sống quá nóng.
- Câu 28. Vì sao quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc lại ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất, chất lượng sản phẩm chăn nuôi?**
 A. Vật nuôi sẽ phát triển ít bị bệnh.
 B. Vật nuôi tăng kích thước cơ thể, cho nhiều sản phẩm chăn nuôi.
 C. Vật nuôi tăng khối lượng, có sức đề kháng tốt.
 D. Vật nuôi sẽ phát triển, tăng khối lượng, kích thước cơ thể và có sức khỏe, sức đề kháng tốt

II. Tự luận (3 điểm):

Câu 1 (2đ). Em hãy nêu các biểu hiện, nguyên nhân, cách phòng và trị bệnh của bệnh dịch tả ở gà ?

Câu 2 (1đ): Em hãy nêu nhiệm vụ và phẩm chất cần có của kỹ sư chăn nuôi ?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 702

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Biện pháp kĩ thuật nào sau đây không phù hợp với việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non:

- A. Kiểm tra năng suất thường xuyên.
- B. Giữ ấm cơ thể.
- C. Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non.
- D. Chăm sóc và nuôi dưỡng vật nuôi mẹ tốt.

Câu 2. Biện pháp trị bệnh cho vật nuôi là:

- A. Dùng thuốc.
- B. Phẫu thuật.
- C. Dùng thuốc uống, tiêm, phẫu thuật.
- D. Sưởi ấm cho vật nuôi.

Câu 3. Đặc điểm của chăn nuôi nông hộ:

- A. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi lớn.
- B. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng vật nuôi nhiều.
- C. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng tùy theo từng trang trại.
- D. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi ít.

Câu 4. Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo các điều kiện nào sau đây?

- A. Vị trí hướng gió lùa và ánh nắng trực tiếp.
- B. Thông thoáng ẩm về mùa đông, mát mẻ về mùa hè.
- C. Độ ẩm thấp, mát về mùa đông, ẩm áp về mùa hè.
- D. Càng kín càng tốt, ẩm áp về mùa hè.

Câu 5. Một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi là:

- A. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ, cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.
- B. Vệ sinh môi trường sạch sẽ, tiêm phòng vắc xin đầy đủ, ăn đủ chất.
- C. Nuôi dưỡng tốt, chăm sóc chu đáo, vệ sinh môi trường sạch sẽ, cách li tốt, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.
- D. Nuôi dưỡng tốt, tắm nắng thường xuyên.

Câu 6. Những biện pháp giúp lĩnh vực chăn nuôi phát triển là:

- A. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đa dạng vật nuôi.
- B. Chăn nuôi hữu cơ, chọn giống năng suất cao.
- C. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chăn nuôi hữu cơ; liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao.
- D. Liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao.

Câu 7. Một số biểu hiện bệnh của vật nuôi là:

- A. Buồn bã, nhanh nhẹn, vận động tốt.
- B. Chảy nước mắt, lười vận động.
- C. Nhanh nhẹn, linh hoạt, ăn tốt.
- D. Buồn bã, chậm chạp, bại liệt, chảy nước mắt, bỏ ăn.

Câu 8. Một trong những biện pháp chính để bảo vệ môi trường chăn nuôi là:

- A. Thải chất thải chăn nuôi ra mương máng.
- B. Vứt xác vật nuôi bị chết ra bãi rác.
- C. Vệ sinh chuồng, đưa chất thải xuống ao hồ.
- D. Quy hoạch, đưa trại chăn nuôi xa khu dân cư.

Câu 9. Mục tiêu của chăn nuôi đực giống là:

- A. Nhanh lớn, nhiều nạc.
- B. Cho ra nhiều con giống tốt nhất.
- C. Nhanh lớn, khỏe mạnh.
- D. Càng béo càng tốt.

Câu 10. Nếu nhiệt độ trong chuồng úm thích hợp với nhu cầu cơ thể thì gà con sẽ có biểu hiện nào?

- A. Phân bố đều trên sàn, ăn uống và đi lại bình thường.
- B. Chụm lại thành đám ở dưới đèn úm.
- C. Chụm lại một phía trong quây
- D. Tản ra tránh xa đèn úm.

Câu 11. Ở Việt Nam có những loại vật nuôi phổ biến là:

- A. Gia cầm, động vật
- B. Gia súc, thực vật
- C. Gia súc, gia cầm
- D. Gia súc, động vật

Câu 12. Chăn nuôi có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu, phân bón cho cây trồng.
- B. Cung cấp thực phẩm hàng ngày cho con người, cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu, cung cấp nguồn phân bón hữu cơ.
- C. Cung cấp nguồn phân bón hữu cơ, hóa học
- D. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến, phân bón cho cây trồng.

Câu 13. Nguyên nhân nào dưới đây có thể gây dịch, bệnh cho vật nuôi?

- A. Không cho vật nuôi tiếp xúc với nguồn bệnh.
- B. Cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.
- C. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ cho vật nuôi.
- D. Chuồng trại không hợp vệ sinh.

Câu 14. Thức ăn cho gà đảm bảo đủ mấy nhóm dinh dưỡng ?

- A. 3
- B. 5
- C. 4
- D. 2

Câu 15. Chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi gồm các công việc như:

- A. Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, cho ăn đúng bữa, đúng giờ.
- B. Thả cho vật nuôi tự kiếm ăn, vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ.
- C. Giữ ấm, tắm nắng cho vật nuôi.
- D. Cung cấp thức ăn đầy đủ, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, giữ ấm cho vật nuôi.

Câu 16. Phòng và trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng là:

- A. Không tiêu diệt mầm bệnh, hạn chế sự tiếp xúc của vật nuôi với nguồn bệnh
- B. Không ngăn ngừa sự lây lan dịch bệnh
- C. Tăng cường sức khỏe, sức đề kháng cho vật nuôi, giúp vật nuôi giảm khả năng nhiễm bệnh
- D. Không giảm tác hại của bệnh, vật nuôi chậm hồi phục

Câu 17. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do động vật kí sinh?

- A. Bệnh cúm gia cầm
- B. Bệnh còi xương ở lợn
- C. Bệnh cảm nóng ở gà
- D. Bệnh ghẻ ở chó

Câu 18. Một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam là:

- A. Chăn nuôi cá thể.
- B. Chăn nuôi trang trại, chăn nuôi cá thể.
- C. Chăn nuôi nông hộ; chăn nuôi trang trại.
- D. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi công nghệ.

Câu 19. Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà, cần đảm bảo nguyên tắc nào?

- A. Đúng liều lượng, đúng thuốc.
- B. Đúng thuốc, thời điểm.
- C. Đúng thời điểm, đúng liều lượng.
- D. Đúng thuốc, đúng thời điểm, đúng liều lượng.

Câu 20. Gà Đông Tảo có đặc điểm như sau:

- A. Lông có 2 màu là màu đen ánh xanh và màu đỏ mận chín

B. Lông màu nâu sáng, lông đuôi màu đen kèm ánh xanh

C. Có đôi chân to, thô; thịt thơm, ngon. Con trống có màu đỏ tía, con mái có lông màu đất sét.

D. Tầm vóc nhỏ bé, nhanh nhẹn, lông có nhiều màu sắc

Câu 21. Vì sao quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc lại ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất, chất lượng sản phẩm chăn nuôi?

A. Vật nuôi sẽ phát triển, tăng khối lượng, kích thước cơ thể và có sức khỏe, sức đề kháng tốt.

B. Vật nuôi tăng kích thước cơ thể, cho nhiều sản phẩm.

C. Vật nuôi sẽ phát triển ít bị bệnh.

D. Vật nuôi tăng khối lượng, có sức khỏe tốt.

Câu 22. Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn cho gà đảm bảo đủ dinh dưỡng là:

A. Ngô, bột cá, rau xanh, khô dầu lạc, cám gạo.

B. Gạo, thóc, ngô, bột cá.

C. Bột ngô, cám gạo, rau xanh, cơm nguội.

D. Rau muống, ngô, thóc, rau bắp cải.

Câu 23. Vì sao khi chăm sóc cơ thể vật nuôi non ta thường phải sưởi ấm bằng đèn?

A. Chức năng miễn dịch chưa tốt

B. Khả năng điều tiết thân nhiệt vật nuôi non chưa hoàn chỉnh

C. Sức đề kháng kém

D. Chức năng của hệ tiêu hóa vật nuôi non chưa hoàn chỉnh

Câu 24. Đầu không phải là đặc điểm của chăn nuôi trang trại:

A. Đầu tư lớn về chuồng trại

B. Dịch bệnh nhiều

C. Có biện pháp xử lý chất thải tốt

D. Năng suất cao

Câu 25. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?

A. Bệnh còi xương ở lợn

B. Bệnh cảm nóng ở gà

C. Bệnh cúm gia cầm

D. Bệnh ghẻ ở chó

Câu 26. Một số nguyên nhân gây bệnh ở vật nuôi là:

A. Do vi sinh vật gây bệnh, do vi rút.

B. Do vi sinh vật gây bệnh; do thừa hoặc thiếu chất dinh dưỡng; do động vật kí sinh; do môi trường sống không thuận lợi

C. Do môi trường sống không thuận lợi, do vi khuẩn.

D. Do động vật kí sinh, do môi trường sống quá nóng.

Câu 27. Vì sao chăm sóc vật nuôi cái sinh sản có ý nghĩa quan trọng?

A. Quyết định số lượng đàn vật nuôi con

B. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng

C. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng con non

D. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng và con non

Câu 28. Khi nuôi dưỡng vật nuôi cái sinh sản cần thực hiện biện pháp là:

A. Theo dõi và chăm sóc kịp thời vật nuôi để bảo vệ đàn vật nuôi sơ sinh

B. Cho vật nuôi vận động phù hợp

C. Tiêm vắc xin định kì cho vật nuôi cái sinh sản

D. Cung cấp đầy đủ năng lượng và các chất dinh dưỡng như protein, vitamin và những chất khoáng: kẽm, magie

II. Tự luận (3 điểm):

Câu 1 (2đ). Em hãy nêu các biểu hiện, nguyên nhân, cách phòng và trị bệnh của bệnh tiêu chảy ở gà ?

Câu 2 (1đ): Em hãy nêu nhiệm vụ và phẩm chất cần có của bác sĩ thú y ?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 703

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Đây là đặc điểm của chăn nuôi nông hộ:

- A. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng tùy theo từng trang trại.
- B. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng vật nuôi nhiều.
- C. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi ít.
- D. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi lớn.

Câu 2. Ở Việt Nam có những loại vật nuôi phổ biến là:

- A. Gia súc, động vật
- B. Gia súc, gia cầm
- C. Gia cầm, thực vật
- D. Gia súc, thực vật

Câu 3. Biện pháp kỹ thuật nào sau đây không phù hợp với việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non:

- A. Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non.
- B. Giữ ấm cơ thể.
- C. Kiểm tra năng suất thường xuyên.
- D. Chăm sóc và nuôi dưỡng vật nuôi mẹ tốt.

Câu 4. Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo các điều kiện nào sau đây?

- A. Độ ẩm thấp, mát về mùa đông, ấm áp về mùa hè.
- B. Càng kín càng tốt, ấm áp về mùa hè.
- C. Vị trí hướng gió lùa và ánh nắng trực tiếp.
- D. Thông thoáng ấm về mùa đông, mát mẻ về mùa hè.

Câu 5. Nguyên nhân nào dưới đây có thể gây dịch, bệnh cho vật nuôi?

- A. Không cho vật nuôi tiếp xúc với nguồn bệnh.
- B. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ cho vật nuôi.
- C. Cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.
- D. Chuồng trại không hợp vệ sinh.

Câu 6. Mục tiêu của chăn nuôi đực giống là:

- A. Nhanh lớn, khỏe mạnh.
- B. Càng béo càng tốt.
- C. Nhanh lớn, nhiều nạc.
- D. Cho ra nhiều con giống tốt nhất.

Câu 7. Chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi gồm các công việc như:

- A. Cung cấp thức ăn đầy đủ, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, giữ ấm cho vật nuôi.
- B. Thả cho vật nuôi tự kiếm ăn, vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ.
- C. Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, cho ăn đúng bữa, đúng giờ.
- D. Giữ ấm cho vật nuôi, tắm nắng cho vật nuôi.

Câu 8. Chăn nuôi có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến, phân bón cho cây trồng.
- B. Cung cấp thực phẩm hàng ngày cho con người, cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu, cung cấp nguồn phân bón hữu cơ.
- C. Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu, phân bón cho cây trồng.
- D. Cung cấp nguồn phân bón hữu cơ, vô cơ.

Câu 9. Biện pháp trị bệnh cho vật nuôi là:

- A. Sưởi ấm cho vật nuôi.
- B. Dùng thuốc uống, tiêm, phẫu thuật.
- C. Dùng thuốc.
- D. Phẫu thuật.

Câu 10. Những biện pháp giúp lĩnh vực chăn nuôi phát triển là:

- A. Chăn nuôi hữu cơ, chọn giống năng suất cao.

B. Liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao.

C. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chăn nuôi hữu cơ; liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao.

D. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đa dạng vật nuôi.

Câu 11. Thức ăn cho gà đảm bảo đủ mấy nhóm dinh dưỡng ?

A. 2

B. 4

C. 3

D. 5

Câu 12. Một trong những biện pháp chính để bảo vệ môi trường chăn nuôi là:

A. Vứt xác vật nuôi bị chết ra bãi rác.

B. Quy hoạch, đưa trại chăn nuôi xa khu dân cư.

C. Thải chất thải chăn nuôi ra ruộng máng.

D. Vệ sinh chuồng, đưa chất thải xuống ao hồ.

Câu 13. Nếu nhiệt độ trong chuồng úm thích hợp với nhu cầu cơ thể thì gà con sẽ có biểu hiện nào?

A. Tản ra tránh xa đèn úm.

B. Phân bố đều trên sàn, ăn uống và đi lại bình thường.

C. Chụm lại thành đám ở dưới đèn úm.

D. Chụm lại một phía trong quây

Câu 14. Một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi là:

A. Vệ sinh môi trường sạch sẽ, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.

B. Nuôi dưỡng tốt, chăm sóc chu đáo, vệ sinh môi trường sạch sẽ, cách li tốt, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.

C. Nuôi dưỡng tốt, vệ sinh môi trường không sạch sẽ.

D. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ, tắm nắng thường xuyên.

Câu 15. Một số biểu hiện bệnh của vật nuôi là:

A. Buồn bã, chậm chạp, bại liệt, chảy nước mắt, bỏ ăn.

B. Nhanh nhẹn, linh hoạt, ăn tốt.

C. Buồn bã, nhanh nhẹn, vận động tốt.

D. Chảy nước mắt, lười vận động.

Câu 16. Vì sao quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc lại ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất, chất lượng sản phẩm chăn nuôi?

A. Vật nuôi tăng khối lượng, có sức khỏe tốt.

B. Vật nuôi sẽ phát triển ít bị bệnh.

C. Vật nuôi tăng kích thước cơ thể, cho nhiều sản phẩm.

D. Vật nuôi sẽ phát triển, tăng khối lượng, kích thước cơ thể và có sức khỏe, sức đề kháng tốt

Câu 17. Gà Đông Tảo có đặc điểm như sau:

A. Lông màu nâu sáng, lông đuôi màu đen kèm ánh xanh

B. Tầm vóc nhỏ bé, nhanh nhẹn, lông có nhiều màu sắc

C. Có đôi chân to, thô; thịt thơm, ngon. Con trống có màu đỏ tía, con mái có lông màu đất sét.

D. Lông có 2 màu là màu đen ánh xanh và màu đỏ mận chín

Câu 18. Vì sao khi chăm sóc cơ thể vật nuôi non ta thường phải sưởi ấm bằng đèn?

A. Sức đề kháng kém

B. Khả năng điều tiết thân nhiệt vật nuôi non chưa hoàn chỉnh

C. Chức năng miễn dịch chưa tốt

D. Chức năng của hệ tiêu hóa vật nuôi non chưa hoàn chỉnh

Câu 19. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do động vật kí sinh?

A. Bệnh còi xương ở lợn

B. Bệnh ghẻ ở chó

C. Bệnh cảm nóng ở gà

D. Bệnh cúm gia cầm

Câu 20. Khi nuôi dưỡng vật nuôi cái sinh sản cần thực hiện biện pháp là:

- A. Cung cấp đầy đủ năng lượng và các chất dinh dưỡng như protein, vitamin và những chất khoáng: kẽm, magie.
- B. Theo dõi và chăm sóc kịp thời vật nuôi để bảo vệ đàn vật nuôi sơ sinh.
- C. Tiêm vắc xin định kì cho vật nuôi cái sinh sản.
- D. Cho vật nuôi vận động phù hợp.

Câu 21. Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà, cần đảm bảo nguyên tắc nào?

- A. Đúng thuốc, đúng thời điểm.
- B. Đúng liều lượng, đúng thuốc.
- C. Đúng thời điểm, đúng liều lượng.
- D. Đúng thuốc, đúng thời điểm, đúng liều lượng

Câu 22. Phòng và trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng là:

- A. Không ngăn ngừa sự lây lan dịch bệnh
- B. Không giảm tác hại của bệnh, vật nuôi chậm hồi phục
- C. Tăng cường sức khỏe, sức đề kháng cho vật nuôi, giúp vật nuôi giảm khả năng nhiễm bệnh
- D. Không tiêu diệt mầm bệnh, hạn chế sự tiếp xúc của vật nuôi với nguồn bệnh

Câu 23. Một số nguyên nhân gây bệnh ở vật nuôi là:

- A. Do môi trường sống không thuận lợi, do vi khuẩn.
- B. Do vi sinh vật gây bệnh; do thừa hoặc thiếu chất dinh dưỡng; do động vật kí sinh; do môi trường sống không thuận lợi
- C. Do động vật kí sinh, do vi rút.
- D. Do vi sinh vật gây bệnh, do thời tiết quá nóng.

Câu 24. Vì sao chăm sóc vật nuôi cái sinh sản có ý nghĩa quan trọng?

- A. Quyết định số lượng đàn vật nuôi con
- B. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng con non
- C. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng
- D. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng và con non

Câu 25. Một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam là:

- A. Chăn nuôi cá thể, chăn nuôi trang trại.
- B. Chăn nuôi trang trại, chăn nuôi công nghệ.
- C. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi cá thể.
- D. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi trang trại.

Câu 26. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?

- A. Bệnh còi xương ở lợn
- B. Bệnh cảm nóng ở gà
- C. Bệnh cúm gia cầm
- D. Bệnh ghẻ ở chó

Câu 27. Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn cho gà đảm bảo đủ dinh dưỡng là:

- A. Ngô, bột cá, rau xanh, khô dầu lạc, cám gạo.
- B. Gạo, thóc, ngô, bột cá.
- C. Rau muống, ngô, thóc, rau bắp cải.
- D. Bột ngô, cám gạo, rau xanh, cơm nguội.

Câu 28. Đâu không phải là đặc điểm của chăn nuôi trang trại:

- A. Năng suất cao
- B. Có biện pháp xử lí chất thải tốt
- C. Dịch bệnh nhiều
- D. Đầu tư lớn về chuồng trại

II. Tự luận (3 điểm):

Câu 1(2đ). Em hãy nêu các biểu hiện, nguyên nhân, cách phòng và trị bệnh của bệnh cúm gia cầm ở gà ?

Câu 2 (1đ): Em hãy nêu nhiệm vụ và phẩm chất cần có của kỹ sư chăn nuôi ?

----- HẾT -----

Mã đề: 704

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Một số biểu hiện bệnh của vật nuôi là:

- A. Buồn bã, nhanh nhẹn, vận động tốt.
- B. Buồn bã, chậm chạp, bại liệt, chảy nước mắt, bỏ ăn.
- C. Nhanh nhẹn, linh hoạt, ăn tốt.
- D. Chảy nước mắt, lười vận động.

Câu 2. Đâu là đặc điểm của chăn nuôi nông hộ:

- A. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi lớn.
- B. Chăn nuôi tại hộ gia đình có số lượng vật nuôi ít.
- C. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng tùy theo từng trang trại.
- D. Chăn nuôi tại khu riêng biệt, xa nhà, số lượng vật nuôi nhiều.

Câu 3. Thức ăn cho gà đảm bảo đủ mấy nhóm dinh dưỡng ?

- A. 2
- B. 4
- C. 3
- D. 5

Câu 4. Chăn nuôi có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp thực phẩm hàng ngày cho con người, cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu, cung cấp nguồn phân bón hữu cơ.
- B. Cung cấp nguồn phân bón hữu cơ, hóa học.
- C. Cung cấp nguyên liệu cho chế biến, nông nghiệp.
- D. Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu, phân bón cho cây trồng.

Câu 5. Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo các điều kiện nào sau đây?

- A. Vị trí hướng gió lùa và ánh nắng trực tiếp.
- B. Thông thoáng ẩm về mùa đông, mát mẻ về mùa hè.
- C. Càng kín càng tốt, ẩm áp về mùa hè.
- D. Độ ẩm thấp, mát về mùa đông, ẩm áp về mùa hè.

Câu 6. Biện pháp trị bệnh cho vật nuôi là:

- A. Dùng thuốc.
- B. Phẫu thuật.
- C. Dùng thuốc uống, tiêm, phẫu thuật.
- D. Sưởi ấm cho vật nuôi.

Câu 7. Một trong những biện pháp chính để bảo vệ môi trường chăn nuôi là:

- A. Quy hoạch, đưa trại chăn nuôi xa khu dân cư.
- B. Vứt xác vật nuôi bị chết ra bãi rác.
- C. Thải chất thải chăn nuôi ra mương máng.
- D. Vệ sinh chuồng, đưa chất thải xuống ao hồ.

Câu 8. Chăm sóc, nuôi dưỡng vật nuôi gồm các công việc như:

- A. Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, tắm nắng thường xuyên.
- B. Giữ ấm cho vật nuôi, vệ sinh môi trường không sạch sẽ.
- C. Cung cấp thức ăn đầy đủ, vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, giữ ấm cho vật nuôi.
- D. Thả cho vật nuôi tự kiếm ăn, ăn đúng bữa đúng giờ.

Câu 9. Một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi là:

- A. Vệ sinh môi trường sạch sẽ, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.
- B. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ, tắm nắng thường xuyên.
- C. Nuôi dưỡng tốt, ăn đúng bữa, đúng giờ.
- D. Nuôi dưỡng tốt, chăm sóc chu đáo, vệ sinh môi trường sạch sẽ, cách li tốt, tiêm phòng vắc xin đầy đủ.

Câu 10. Mục tiêu của chăn nuôi đực giống là:

- A. Càng béo càng tốt.
- B. Cho ra nhiều con giống tốt nhất.
- C. Nhanh lớn, nhiều nạc.
- D. Nhanh lớn, khỏe mạnh.

Câu 11. Nguyên nhân nào dưới đây có thể gây dịch, bệnh cho vật nuôi?

- A. Không cho vật nuôi tiếp xúc với nguồn bệnh.
- B. Cho vật nuôi ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng.
- C. Chuồng trại không hợp vệ sinh.
- D. Tiêm phòng vắc xin đầy đủ cho vật nuôi.

Câu 12. Ở Việt Nam có những loại vật nuôi phổ biến là:

- A. Gia súc, gia cầm
- B. Gia cầm, động vật
- C. Gia súc, động vật
- D. Gia súc, thực vật

Câu 13. Những biện pháp giúp lĩnh vực chăn nuôi phát triển là:

- A. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đa dạng vật nuôi.
- B. Liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao
- C. Chăn nuôi hữu cơ, chọn giống năng suất cao.
- D. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chăn nuôi hữu cơ; liên kết giữa các khâu chăn nuôi, thu hoạch, chế biến và phân phối để tạo ra sản phẩm chất lượng cao.

Câu 14. Nếu nhiệt độ trong chuồng úm thích hợp với nhu cầu cơ thể thì gà con sẽ có biểu hiện nào?

- A. Tản ra tránh xa đèn úm.
- B. Phân bố đều trên sàn, ăn uống và đi lại bình thường.
- C. Chụm lại thành đám ở dưới đèn úm.
- D. Chụm lại một phía trong quây

Câu 15. Biện pháp kĩ thuật nào sau đây không phù hợp với việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non:

- A. Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non.
- B. Kiểm tra năng suất thường xuyên.
- C. Chăm sóc và nuôi dưỡng vật nuôi mẹ tốt.
- D. Giữ ấm cơ thể.

Câu 16. Gà Đông Tảo có đặc điểm như sau:

- A. Lông màu nâu sáng, lông đuôi màu đen kèm ánh xanh
- B. Có đôi chân to, thô; thịt thơm, ngon. Con trống có màu đỏ tía, con mái có lông màu đất sét.
- C. Lông có 2 màu là màu đen ánh xanh và màu đỏ mận chín
- D. Tầm vóc nhỏ bé, nhanh nhẹn, lông có nhiều màu sắc

Câu 17. Một số nguyên nhân gây bệnh ở vật nuôi là:

- A. Do vi sinh vật gây bệnh; do thừa hoặc thiếu chất dinh dưỡng; do động vật kí sinh; do môi trường sống không thuận lợi.
- B. Do động vật kí sinh, do vi rút.
- C. Do vi sinh vật gây bệnh, do thời tiết quá nóng.
- D. Do môi trường sống không thuận lợi, do vi khuẩn.

Câu 18. Phòng và trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng là:

- A. Không tiêu diệt mầm bệnh, hạn chế sự tiếp xúc của vật nuôi với nguồn bệnh
- B. Tăng cường sức khỏe, sức đề kháng cho vật nuôi, giúp vật nuôi giảm khả năng nhiễm bệnh
- C. Không giảm tác hại của bệnh, vật nuôi chậm hồi phục
- D. Không ngăn ngừa sự lây lan dịch bệnh

Câu 19. Một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam là:

- A. Chăn nuôi cá thể
- B. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi công nghệ
- C. Chăn nuôi trang trại, chăn nuôi cá thể.

D. Chăn nuôi nông hộ; chăn nuôi trang trại

Câu 20. Vì sao chăm sóc vật nuôi cái sinh sản có ý nghĩa quan trọng?

- A. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng con non
- B. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng và con non
- C. Quyết định số lượng đàn vật nuôi con
- D. Ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng trứng

Câu 21. Vì sao quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc lại ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất, chất lượng sản phẩm chăn nuôi?

- A. Vật nuôi tăng khối lượng, có sức khỏe tốt.
- B. Vật nuôi tăng kích thước cơ thể, cho nhiều sản phẩm.
- C. Vật nuôi sẽ phát triển ít bị bệnh.
- D. Vật nuôi sẽ phát triển, tăng khối lượng, kích thước cơ thể và có sức khỏe, sức đề kháng tốt

Câu 22. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?

- A. Bệnh cúm gia cầm
- B. Bệnh còi xương ở lợn
- C. Bệnh ghẻ ở chó
- D. Bệnh cảm nóng ở gà

Câu 23. Khi nuôi dưỡng vật nuôi cái sinh sản cần thực hiện biện pháp là:

- A. Tiêm vắc xin định kì cho vật nuôi cái sinh sản
- B. Theo dõi và chăm sóc kịp thời vật nuôi để bảo vệ đàn vật nuôi sơ sinh
- C. Cung cấp đầy đủ năng lượng và các chất dinh dưỡng như protein, vitamin và những chất khoáng: kẽm, magie
- D. Cho vật nuôi vận động phù hợp

Câu 24. Vì sao khi chăm sóc cơ thể vật nuôi non ta thường phải sưởi ấm bằng đèn?

- A. Chức năng của hệ tiêu hóa vật nuôi non chưa hoàn chỉnh
- B. Chức năng miễn dịch chưa tốt
- C. Khả năng điều tiết thân nhiệt vật nuôi non chưa hoàn chỉnh
- D. Sức đề kháng kém

Câu 25. Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn cho gà đảm bảo đủ dinh dưỡng là:

- A. Ngô, bột cá, rau xanh, khô dầu lạc, cám gạo.
- B. Rau muống, ngô, thóc, rau bắp cải.
- C. Bột ngô, cám gạo, rau xanh, cơm nguội.
- D. Gạo, thóc, ngô, bột cá.

Câu 26. Đầu không phải là đặc điểm của chăn nuôi trang trại:

- A. Dịch bệnh nhiều
- B. Đầu tư lớn về chuồng trại
- C. Có biện pháp xử lí chất thải tốt
- D. Năng suất cao

Câu 27. Khi dùng thuốc trị bệnh cho gà, cần đảm bảo nguyên tắc nào?

- A. Đúng thuốc, đúng thời điểm, đúng liều lượng.
- B. Đúng thời điểm, đúng thuốc.
- C. Đúng thuốc, đúng liều lượng.
- D. Đúng liều lượng, đúng thời điểm.

Câu 28. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do động vật kí sinh?

- A. Bệnh cảm nóng ở gà
- B. Bệnh ghẻ ở chó
- C. Bệnh cúm gia cầm
- D. Bệnh còi xương ở lợn

II. Tự luận (3 điểm):

Câu 1 (2đ). Em hãy nêu các biểu hiện, nguyên nhân, cách phòng và trị bệnh của bệnh tiêu chảy ở gà ?

Câu 2 (1đ): Em hãy nêu nhiệm vụ và phẩm chất cần có của kỹ sư chăn nuôi ?

----- HẾT -----

Phần I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Giúp đỡ các bạn học cùng lớp. B. Quan tâm, động viên các bạn.
C. Chia sẻ khó khăn với bạn học. D. Đánh đập, lăng mạ người học.

Câu 2. Câu tục ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí?

- A. Năng nhặt, chặt bị. B. Cửa đi thay người.
C. Ném tiền qua cửa sổ. D. Ăn chắc, mặc bền.

Câu 3. Hành vi nào dưới đây không phải là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Đe dọa, khủng bố. B. Lăng mạ, xúc phạm.
C. Đến trễ hẹn. D. Cô lập, tẩy chay.

Câu 4. Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lí tiền hiệu quả?

- A. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy. B. Khóa vòi nước khi không sử dụng.
C. Không tắt điện khi ra khỏi phòng. D. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ.

Câu 5. Quản lí tiền là biết sử dụng tiền như thế nào?

- A. hợp lí, có hiệu quả. B. mọi lúc, mọi nơi.
C. cho vay nặng lãi. D. vào những việc mình thích.

Câu 6. Bạo lực học đường thường xảy ra ở đâu?

- A. gia đình. B. xã hội. C. cơ sở sản xuất. D. cơ sở giáo dục.

Câu 7. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

- A. Góp gió thành bão. B. Tích tiểu thành đại.
C. Vắt cổ chày ra nước. D. Vung tay quá trán.

Câu 8. Người có cử chỉ, lời nói thô bạo, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

- A. 200.000 đ đến 500.000 đ B. 500.000 đ đến 1000.000 đ
C. 500.000 đ đến 700.000 đ D. 100.000 đ đến 300.000 đ

Câu 9. Hành vi ngược đãi, đánh đập; người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp học lập được gọi là gì?

- A. Tâm lí căng thẳng. B. Suy nhược thể chất.
C. Bạo lực gia đình. D. Bạo lực học đường.

Câu 10. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Cửa đi thay người. B. Có tiền mua tiên cũng được.
C. Năng nhặt, chặt bị. D. Của thiên trả địa.

Câu 11. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

- A. 114. B. 111. C. 112. D. 113.

Câu 12. Câu ca dao “Tiết kiệm sẵn có đồng tiền/ Phòng khi túng lỡ không phiền lụy ai” khuyên con người cần rèn luyện đức tính nào?

- A. Dũng cảm. B. Thật thà. C. Kiên trì. D. Tiết kiệm.

Câu 13. Quản lý tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

- A. thoải mái nhất. B. cân đối và tận tiện.
C. cân đối và có nhiều lợi ích nhất. D. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất.

Câu 14. Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến hành vi bạo lực học đường ?

- A. Thiếu sự giáo dục từ phía gia đình. B. Tác động xấu từ môi trường xã hội.
C. Sự phát triển tâm lí lứa tuổi. D. Tác động của các trò chơi bạo lực.

Câu 15. Phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào?

- A. Bộ luật hành chính năm 2015. B. Bộ luật Hình sự năm 2015.
C. Luật an ninh mạng năm 2018. D. Luật an ninh quốc gia năm 2004.

Câu 16. Quản lí tiền hiệu quả sẽ giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

- A. Học tập tự giác, tích cực. B. Chi tiêu hợp lí, tiết kiệm.
C. Thật thà, trung thực. D. Nhân hậu, yêu thương mọi người.

Câu 17. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh là một trong những nội dung nào của bạo lực học đường?

- A. Biện pháp phòng chống. B. Hậu quả.
C. Nguyên nhân. D. Biểu hiện

Câu 18. “Chỉ mua những thứ thực sự cần và phù hợp với khả năng chi trả” được gọi là:

- A. chi tiêu có kế hoạch. B. quản lí tiền thiếu hiệu quả.
C. keo kiệt, bủn xỉn. D. chi tiêu tiết kiệm, hà tiện.

Câu 19. Thiếu đức tính tiết kiệm, con người dễ rơi vào

- A. hà tiện. B. phung phí, hư hỏng.
C. hoàn thiện. D. bao dung.

Câu 20. Chủ thể tham gia vào bạo lực học đường là ai?

- A. Học sinh, sinh viên. B. Người dưới 20 tuổi.
C. Người lao động. D. Người trên 15 tuổi.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

P là học sinh lớp 7 và thường xuyên bị một nhóm bạn trong lớp cố ý giấu đồ dùng học tập, làm mất sách vở của P. Khi P yêu cầu trả lại, nhóm bạn này còn chế giễu và nói P phải làm bài tập giúp họ nếu không muốn bị tiếp tục làm phiền.

a) Hành động của nhóm bạn là hành vi bạo lực học đường.

b) Hành động yêu cầu P làm bài tập giúp nhóm bạn để đổi lấy việc không bị làm phiền là cách giải quyết mâu thuẫn tích cực.

c) Bạo lực học đường có thể gây ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý và kết quả học tập của P.

d) P nên giải quyết vấn đề bằng cách sử dụng bạo lực để đáp trả nhóm bạn.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Cho thông tin sau:

P nhận được tiền thưởng từ cuộc thi vẽ tranh của trường. P chia sẻ với bạn bè: “Minh dự định sẽ dùng một phần tiền để mua dụng cụ vẽ mới, phần còn lại mình sẽ tiết kiệm để tham gia lớp học mỹ thuật trong hè”. Tuy nhiên, A lại gợi ý: “Cậu nên tiêu hết số tiền để mua đồ chơi ngay bây giờ đi, tiết kiệm làm gì!”.

a) A khuyên P nên tiết kiệm tiền để tham gia lớp học mỹ thuật thay vì tiêu hết vào việc mua đồ chơi.

b) Việc P muốn tiết kiệm một phần tiền để tham gia lớp học mỹ thuật trong hè thể hiện kỹ năng quản lý tài chính hiệu quả.

c) Lời khuyên của A giúp P quản lý tiền hiệu quả hơn và đạt được mục tiêu của mình.

d) P nên chia sẻ kế hoạch sử dụng tiền của mình với gia đình hoặc giáo viên để nhận được sự góp ý và hỗ trợ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Đầu năm mới, H nhận được một khoản tiền mừng tuổi và dự định dùng số tiền đó để mua một chiếc máy tính cầm tay. Nhưng khi thấy cửa hàng gần nhà bán một đồ chơi hấp dẫn, H đã dùng hết số tiền này để mua mà quên mất dự định của mình.

Hỏi:

a) Em có nhận xét gì về việc làm của H?

b) Nếu em là bạn của H, em sẽ khuyên H như thế nào?

c/ Em hiểu thế nào là quản lý tiền? Nêu nguyên tắc 1 trong quản lý tiền?

----- HẾT -----

Mã đề: 702

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Câu tục ngữ nào sau đây phản ánh về đức tính tiết kiệm?

- A. Miệng ăn núi lở. B. Vất cổ chày ra nước.
C. Kiến tha lâu đầy tổ. D. Vung tay quá trán.

Câu 2. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh thuộc nhóm nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

- A. Chủ quan. B. Khách quan. C. Trực tiếp D. Gián tiếp.

Câu 3. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Đánh đập, lăng mạ người học. B. Quan tâm, động viên các bạn.
C. Giúp đỡ các bạn học cùng lớp. D. Chia sẻ khó khăn với bạn học.

Câu 4. Câu tục ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí?

- A. Ném tiền qua cửa sổ. B. Cửa đi thay người.
C. Ăn chắc, mặc bền. D. Năng nhặt, chắt bị.

Câu 5. Hành vi đánh nhau, xúi giục người khác đánh nhau gây mất trật tự công cộng bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

- A. 500.000 đ đến 1000.000 đ B. 100.000 đ đến 300.000 đ
C. 500.000 đ đến 700.000 đ D. 200.000 đ đến 500.000 đ

Câu 6. Câu ca dao “Tiết kiệm sẵn có đồng tiền/ Phòng khi túng lỡ không phiền lụy ai” khuyên con người cần rèn luyện đức tính nào?

- A. Thật thà. B. Dũng cảm. C. Kiên trì. D. Tiết kiệm.

Câu 7. Bạo lực học đường thường xảy ra ở đâu?

- A. cơ sở giáo dục. B. xã hội. C. cơ sở sản xuất. D. gia đình.

Câu 8. Chủ thể tham gia vào bạo lực học đường là ai?

- A. Người trên 15 tuổi. B. Người dưới 20 tuổi.
C. Người lao động. D. Học sinh, sinh viên.

Câu 9. Hành vi ngược đãi, đánh đập; người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp độc lập được gọi là gì?

- A. Tâm lí căng thẳng. B. Suy nhược thể chất.
C. Bạo lực gia đình. D. Bạo lực học đường.

Câu 10. Hành vi nào dưới đây không phải là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Lăng mạ, xúc phạm. B. Đến trễ hẹn.

C. Đe dọa, khủng bố.

D. Cô lập, tẩy chay.

Câu 11. Phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào?

A. Bộ luật hành chính năm 2015.

B. Luật an ninh quốc gia năm 2004.

C. Luật an ninh mạng năm 2018.

D. Bộ luật Hình sự năm 2015.

Câu 12. Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến hành vi bạo lực học đường ?

A. Sự phát triển tâm lí lứa tuổi.

B. Tác động xấu từ môi trường xã hội.

C. Thiếu sự giáo dục từ phía gia đình.

D. Tác động của các trò chơi bạo lực.

Câu 13. Người có cử chỉ, lời nói thô bạo, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

A. 500.000 đ đến 700.000 đ

B. 100.000 đ đến 300.000 đ

C. 500.000 đ đến 1000.000 đ

D. 200.000 đ đến 500.000 đ

Câu 14. Quản lí tiền hiệu quả sẽ giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

A. Chi tiêu hợp lí, tiết kiệm.

B. Học tập tự giác, tích cực.

C. Nhân hậu, yêu thương mọi người.

D. Thật thà, trung thực.

Câu 15. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh là một trong những nội dung nào của bạo lực học đường?

A. Biện pháp phòng chống.

B. Hậu quả.

C. Nguyên nhân.

D. Biểu hiện

Câu 16. Quản lí tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

A. thoải mái nhất.

B. cân đối và có nhiều lợi ích nhất.

C. cân đối và tận tiện.

D. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất.

Câu 17. Chủ thể nào có quyền can thiệp, ngăn chặn bạo lực học đường?

A. Thầy cô, bố mẹ.

B. Bạn bè .

C. Tất cả mọi người.

D. Công an.

Câu 18. “Chỉ mua những thứ thực sự cần và phù hợp với khả năng chi trả” được gọi là:

A. keo kiệt, bủn xỉn.

B. chi tiêu có kế hoạch.

C. quản lí tiền thiếu hiệu quả.

D. chi tiêu tiết kiệm, hà tiện.

Câu 19. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

A. Tích tiểu thành đại.

B. Vắt cổ chày ra nước.

C. Góp gió thành bão.

D. Vung tay quá trán.

Câu 20. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

A. 113.

B. 111.

C. 112.

D. 114.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

P là học sinh lớp 7 và thường xuyên bị một nhóm bạn trong lớp cố ý giấu đồ dùng học tập, làm mất sách vở của P. Khi P yêu cầu trả lại, nhóm bạn này còn chế giễu và nói P phải làm bài tập giúp họ nếu không muốn bị tiếp tục làm phiền.

a) Hành động của nhóm bạn là hành vi bạo lực học đường.

b) Hành động yêu cầu P làm bài tập giúp nhóm bạn để đổi lấy việc không bị làm phiền là cách giải quyết mâu thuẫn tích cực.

c) Bạo lực học đường có thể gây ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý và kết quả học tập của P.

d) P nên giải quyết vấn đề bằng cách sử dụng bạo lực để đáp trả nhóm bạn.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

P nhận được tiền thưởng từ cuộc thi vẽ tranh của trường. P chia sẻ với bạn bè: “Mình dự định sẽ dùng một phần tiền để mua dụng cụ vẽ mới, phần còn lại mình sẽ tiết kiệm để tham gia lớp học mỹ thuật trong hè”. Tuy nhiên, A lại gợi ý: “Cậu nên tiêu hết số tiền để mua đồ chơi ngay bây giờ đi, tiết kiệm làm gì!”.

a) A khuyên P nên tiết kiệm tiền để tham gia lớp học mỹ thuật thay vì tiêu hết vào việc mua đồ chơi.

b) Việc P muốn tiết kiệm một phần tiền để tham gia lớp học mỹ thuật trong hè thể hiện kỹ năng quản lý tài chính hiệu quả.

c) Lời khuyên của A giúp P quản lý tiền hiệu quả hơn và đạt được mục tiêu của mình.

d) P nên chia sẻ kế hoạch sử dụng tiền của mình với gia đình hoặc giáo viên để nhận được sự góp ý và hỗ trợ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

K và C đều là học sinh lớp 7A. Do xích mích với nhau trên mạng xã hội, K đã hẹn gặp C để giải quyết mâu thuẫn. Tuy nhiên, khi gặp nhau, hai bạn đã xảy ra xô xát.

a) Theo em, ai là người bị bạo lực học đường trong tình huống trên?

b) Em hãy chỉ ra nguyên nhân và hậu quả của bạo lực học đường trong tình huống đó.

c) Đề xuất cách giải quyết của em nếu là 1 trong 2 bạn trên.

----- HẾT -----

Mã đề: 703

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Chủ thể nào có quyền can thiệp, ngăn chặn bạo lực học đường?

- A. Tất cả mọi người. B. Bạn bè. C. Công an. D. Thầy cô, bố mẹ.

Câu 2. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

- A. Vắt cổ chày ra nước. B. Tích tiểu thành đại.
C. Góp gió thành bão. D. Vung tay quá trán.

Câu 3. Câu tục ngữ nào dưới đây phê phán việc tiêu xài hoang phí?

- A. Năng nhặt, chắt bị. B. Của đi thay người.
C. Ăn chắc, mặc bền. D. Ném tiền qua cửa sổ.

Câu 4. Thiếu đức tính tiết kiệm, con người dễ rơi vào tình trạng:

- A. hoàn thiện. B. bao dung.
C. hà tiện. D. phung phí, hư hỏng.

Câu 5. Quản lý tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

- A. thoải mái nhất. B. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất.
C. cân đối và tần tiện. D. cân đối và có nhiều lợi ích nhất.

Câu 6. Chủ thể tham gia vào bạo lực học đường là ai?

- A. Người dưới 20 tuổi. B. Học sinh, sinh viên.
C. Người trên 15 tuổi. D. Người lao động.

Câu 7. Người có cử chỉ, lời nói thô bạo, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

- A. 500.000 đ đến 1000.000 đ B. 500.000 đ đến 700.000 đ
C. 100.000 đ đến 300.000 đ D. 200.000 đ đến 500.000 đ

Câu 8. Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến hành vi bạo lực học đường ?

- A. Tác động của các trò chơi bạo lực. B. Tác động xấu từ môi trường xã hội.
C. Thiếu sự giáo dục từ phía gia đình. D. Sự phát triển tâm lí lứa tuổi.

Câu 9. Bạo lực học đường thường xảy ra ở đâu?

- A. cơ sở sản xuất. B. gia đình. C. xã hội. D. cơ sở giáo dục.

Câu 10. Câu ca dao “Tiết kiệm sẵn có đồng tiền/ Phòng khi túng lỡ không phiền lụy ai” khuyên con người cần rèn luyện đức tính nào?

- A. Kiên trì. B. Dũng cảm. C. Thật thà. D. Tiết kiệm.

Câu 11. “Chỉ mua những thứ thực sự cần và phù hợp với khả năng” được gọi là:

A. keo kiệt, bủn xỉn.

B. chỉ tiêu có kế hoạch.

C. quản lý tiền thiếu hiệu quả.

D. chỉ tiêu tiết kiệm, hà tiện.

Câu 12. Hành vi đánh nhau, xúi giục người khác đánh nhau gây mất trật tự công cộng bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

A. 500.000 đ đến 1000.000 đ

B. 200.000 đ đến 500.000 đ

C. 100.000 đ đến 300.000 đ

D. 500.000 đ đến 700.000 đ

Câu 13. Phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào?

A. Luật an ninh mạng năm 2018.

B. Luật an ninh quốc gia năm 2004.

C. Bộ luật Hình sự năm 2015.

D. Bộ luật hành chính năm 2015.

Câu 14. Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lý tiền hiệu quả?

A. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ.

B. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy.

C. Không tắt điện khi ra khỏi phòng.

D. Khóa vòi nước khi không sử dụng.

Câu 15. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của bạo lực học đường?

A. Quan tâm, động viên các bạn.

B. Đánh đập, lăng mạ người học.

C. Chia sẻ khó khăn với bạn học.

D. Giúp đỡ các bạn học cùng lớp.

Câu 16. Hành vi ngược đãi, đánh đập; người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp học lập được gọi là gì?

A. Tâm lý căng thẳng.

B. Bạo lực gia đình.

C. Bạo lực học đường.

D. Suy nhược thể chất.

Câu 17. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

A. 112.

B. 113.

C. 111.

D. 114.

Câu 18. Hành vi nào dưới đây không phải là biểu hiện của bạo lực học đường?

A. Lăng mạ, xúc phạm.

B. Cô lập, tẩy chay.

C. Đe dọa, khủng bố.

D. Đến trễ hẹn.

Câu 19. Sự thiếu hụt về kiến thức, kỹ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lý của lứa tuổi học sinh thuộc nhóm nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

A. Trực tiếp

B. Gián tiếp.

C. Khách quan.

D. Chủ quan.

Câu 20. Quản lý tiền hiệu quả sẽ giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

A. Nhân hậu, yêu thương mọi người.

B. Thật thà, trung thực.

C. Học tập tự giác, tích cực.

D. Chỉ tiêu hợp lý, tiết kiệm.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

P là học sinh lớp 7 và thường xuyên bị một nhóm bạn trong lớp cố ý giấu đồ dùng học tập, làm mất sách vở của P. Khi P yêu cầu trả lại, nhóm bạn này còn chế giễu và nói P phải làm bài tập giúp họ nếu không muốn bị tiếp tục làm phiền.

a) Hành động của nhóm bạn là hành vi bạo lực học đường.

- b) Hành động yêu cầu P làm bài tập giúp nhóm bạn để đổi lấy việc không bị làm phiền là cách giải quyết mâu thuẫn tích cực.
- c) Bạo lực học đường có thể gây ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý và kết quả học tập của P.
- d) P nên giải quyết vấn đề bằng cách sử dụng bạo lực để đáp trả nhóm bạn.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Cho thông tin sau:

P nhận được tiền thưởng từ cuộc thi vẽ tranh của trường. P chia sẻ với bạn bè: “Minh dự định sẽ dùng một phần tiền để mua dụng cụ vẽ mới, phần còn lại mình sẽ tiết kiệm để tham gia lớp học mỹ thuật trong hè”. Tuy nhiên, A lại gợi ý: “Cậu nên tiêu hết số tiền để mua đồ chơi ngay bây giờ đi, tiết kiệm làm gì!”.

- a) A khuyên P nên tiết kiệm tiền để tham gia lớp học mỹ thuật thay vì tiêu hết vào việc mua đồ chơi.
- b) Việc P muốn tiết kiệm một phần tiền để tham gia lớp học mỹ thuật trong hè thể hiện kỹ năng quản lý tài chính hiệu quả.
- c) Lời khuyên của A giúp P quản lý tiền hiệu quả hơn và đạt được mục tiêu của mình.
- d) P nên chia sẻ kế hoạch sử dụng tiền của mình với gia đình hoặc giáo viên để nhận được sự góp ý và hỗ trợ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Đầu năm mới, H nhận được một khoản tiền mừng tuổi và dự định dùng số tiền đó để mua một chiếc máy tính cầm tay. Nhưng khi thấy cửa hàng gần nhà bán một đồ chơi hấp dẫn, H đã dùng hết số tiền này để mua mà quên mất dự định của mình.

Hỏi:

- a) Em có nhận xét gì về việc làm của H?
- b) Nếu em là bạn của H, em sẽ khuyên H như thế nào?
- c/ Em hiểu thế nào là quản lý tiền? Nêu nguyên tắc 2 trong quản lý tiền?

----- HẾT -----

Mã đề: 704

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lí tiền hiệu quả?

- A. Không tắt điện khi ra khỏi phòng. B. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ.
C. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy. D. Khóa vòi nước khi không sử dụng.

Câu 2. Quản lí tiền là biết sử dụng tiền như thế nào?

- A. cho vay nặng lãi. B. vào những việc mình thích.
C. hợp lí, có hiệu quả. D. mọi lúc, mọi nơi.

Câu 3. Hành vi nào dưới đây không phải là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Cô lập, tẩy chay. B. Đến trễ hẹn.
C. Lãng mạ, xúc phạm. D. Đe dọa, khủng bố.

Câu 4. Số điện thoại đường dây nóng bảo vệ trẻ em là:

- A. 113. B. 112. C. 114. D. 111.

Câu 5. Câu tục ngữ nào sau đây phê phán thói hoang phí?

- A. Tích tiểu thành đại. B. Vắt cổ chày ra nước.
C. Góp gió thành bão. D. Vung tay quá trán.

Câu 6. Quản lí tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

- A. đỡ tốn kém, thiệt hại nhất. B. thoải mái nhất.
C. cân đối và tận tiện. D. cân đối và có nhiều lợi ích nhất.

Câu 7. Quản lí tiền hiệu quả sẽ giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

- A. Nhân hậu, yêu thương mọi người. B. Thật thà, trung thực.
C. Học tập tự giác, tích cực. D. Chi tiêu hợp lí, tiết kiệm.

Câu 8. Câu ca dao “Tiết kiệm sẵn có đồng tiền/ Phòng khi túng lỡ không phiền lụy ai” khuyên con người cần rèn luyện đức tính nào?

- A. Tiết kiệm. B. Thật thà. C. Dũng cảm. D. Kiên trì.

Câu 9. Chủ thể nào có quyền can thiệp, ngăn chặn bạo lực học đường?

- A. Bạn bè. B. Tất cả mọi người. C. Thầy cô, bố mẹ. D. Công an.

Câu 10. Hành vi ngược đãi, đánh đập; người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp học lập được gọi là gì?

- A. Bạo lực gia đình. B. Bạo lực học đường.
C. Tâm lí căng thẳng. D. Suy nhược thể chất.

Câu 11. Nguyên nhân chủ quan nào dẫn đến hành vi bạo lực học đường ?

- A. Tác động của các trò chơi bạo lực.
- B. Tác động xấu từ môi trường xã hội.
- C. Sự phát triển tâm lí lứa tuổi.
- D. Thiếu sự giáo dục từ phía gia đình.

Câu 12. “Chỉ mua những thứ thực sự cần và phù hợp với khả năng chi trả” được gọi là:

- A. chỉ tiêu có kế hoạch.
- B. chỉ tiêu tiết kiệm, hà tiện.
- C. quản lí tiền thiếu hiệu quả.
- D. keo kiệt, bủn xỉn.

Câu 13. Phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào?

- A. Luật an ninh mạng năm 2018.
- B. Luật an ninh quốc gia năm 2004.
- C. Bộ luật Hình sự năm 2015.
- D. Bộ luật hành chính năm 2015.

Câu 14. Câu tục ngữ nào sau đây phản ánh về đức tính tiết kiệm?

- A. Vắt cổ chày ra nước.
- B. Miệng ăn núi lở.
- C. Kiến tha lâu đầy tổ.
- D. Vung tay quá trán.

Câu 15. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh là một trong những nội dung nào của bạo lực học đường?

- A. Biện pháp phòng chống.
- B. Hậu quả.
- C. Biểu hiện
- D. Nguyên nhân.

Câu 16. Thiếu đức tính tiết kiệm, con người dễ rơi vào tình trạng:

- A. hà tiện.
- B. hoàn thiện.
- C. phung phí, hư hỏng.
- D. bao dung.

Câu 17. Sự thiếu hụt về kiến thức, kĩ năng sống và đặc điểm tâm, sinh lí của lứa tuổi học sinh thuộc nhóm nguyên nhân nào dẫn đến bạo lực học đường?

- A. Gián tiếp.
- B. Chủ quan.
- C. Trực tiếp
- D. Khách quan.

Câu 18. Người có cử chỉ, lời nói thô bạo, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác bị xử phạt hành chính với mức nào dưới đây?

- A. 500.000 đ đến 700.000 đ
- B. 500.000 đ đến 1000.000 đ
- C. 100.000 đ đến 300.000 đ
- D. 200.000 đ đến 500.000 đ

Câu 19. Bạo lực học đường thường xảy ra ở đâu?

- A. gia đình.
- B. cơ sở sản xuất.
- C. cơ sở giáo dục.
- D. xã hội.

Câu 20. Câu tục ngữ nào dưới đây nói về tiết kiệm tiền?

- A. Của thiên trả địa.
- B. Năng nhặt, chặt bị.
- C. Của đi thay người.
- D. Có tiền mua tiên cũng được.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

P là học sinh lớp 7 và thường xuyên bị một nhóm bạn trong lớp cố ý giấu đồ dùng học tập, làm mất sách vở của P. Khi P yêu cầu trả lại, nhóm bạn này còn chế giễu và nói P phải làm bài tập giúp họ nếu không muốn bị tiếp tục làm phiền.

a) Hành động của nhóm bạn là hành vi bạo lực học đường.

- b) Hành động yêu cầu P làm bài tập giúp nhóm bạn để đổi lấy việc không bị làm phiền là cách giải quyết mâu thuẫn tích cực.
- c) Bạo lực học đường có thể gây ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý và kết quả học tập của P.
- d) P nên giải quyết vấn đề bằng cách sử dụng bạo lực để đáp trả nhóm bạn.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Cho thông tin sau:

P nhận được tiền thưởng từ cuộc thi vẽ tranh của trường. P chia sẻ với bạn bè: “Mình dự định sẽ dùng một phần tiền để mua dụng cụ vẽ mới, phần còn lại mình sẽ tiết kiệm để tham gia lớp học mỹ thuật trong hè”. Tuy nhiên, A lại gợi ý: “Cậu nên tiêu hết số tiền để mua đồ chơi ngay bây giờ đi, tiết kiệm làm gì!”.

- a) A khuyên P nên tiết kiệm tiền để tham gia lớp học mỹ thuật thay vì tiêu hết vào việc mua đồ chơi.
- b) Việc P muốn tiết kiệm một phần tiền để tham gia lớp học mỹ thuật trong hè thể hiện kỹ năng quản lý tài chính hiệu quả.
- c) Lời khuyên của A giúp P quản lý tiền hiệu quả hơn và đạt được mục tiêu của mình.
- d) P nên chia sẻ kế hoạch sử dụng tiền của mình với gia đình hoặc giáo viên để nhận được sự góp ý và hỗ trợ.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Đầu năm mới, A nhận được một khoản tiền mừng tuổi và dự định dùng số tiền đó để mua một chiếc máy tính cầm tay. Nhưng khi thấy cửa hàng gần nhà bán một đồ chơi hấp dẫn, A đã dùng hết số tiền này để mua mà quên mất dự định của mình.

Hỏi:

- a) Em có nhận xét gì về việc làm của A?
- b) Nếu em là bạn của A, em sẽ khuyên A như thế nào?
- c/ Em hiểu thế nào là quản lý tiền? Nêu nguyên tắc 3 trong quản lý tiền?

----- HẾT -----

Mã đề: LSĐL.701

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

***Phân môn Lịch Sử.**

Câu 1. Nội dung nào không phản ánh đúng hoàn cảnh thành lập của nhà Trần?

- A. Nhà Lý suy yếu, phải dựa vào họ Trần để đánh dẹp các thế lực chống đối.
- B. Dân chúng cực khổ; tình trạng lụt lội, hạn hán, mất mùa liên tiếp xảy ra.
- C. Đất nước thái bình, thịnh trị; đời sống nhân dân ổn định, phát triển.
- D. Họ Trần từng bước thu tóm quyền hành trong triều đình.

Câu 2. Năm 1341, nhà Trần ban hành bộ luật mới, có tên là

- A. Hoàng Việt luật lệ.
- B. Quốc triều hình luật.
- C. Luật Hồng Đức.
- D. Luật Gia Long.

Câu 3. Chế độ Thái thượng hoàng dưới thời Trần được hiểu như thế nào?

- A. Vua Trần nhường ngôi cho con, xưng là Thái thượng hoàng, cùng quản lí đất nước.
- B. Vua Trần đặt lệ: không lập hoàng hậu; thi cử không lấy đỗ Trạng Nguyên.
- C. Nhà vua san sẻ quyền thống trị đất nước với các vương công, quý tộc họ Trần.
- D. Nhà vua chỉ tồn tại trên danh nghĩa, quyền lực tập trung trong tay các chúa Trịnh.

Câu 4. Cuộc kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ 3 diễn ra vào năm nào?

- A. 1285
- B. 1287 – 1288
- C. 1286
- D. 1286 – 1287

Câu 5. Vị vua cuối cùng của nhà Lý là

- A. Lý Cao Tông.
- B. Lý Huệ Tông.
- C. Lý Thánh Tông
- D. Lý Chiêu Hoàng.

Câu 6. Âm mưu của Mông Cổ trong chiến tranh xâm lược Đại Việt lần 1 là gì?

- A. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công Nam Tống.
- B. Xâm lược Đại Việt để giải quyết những khó khăn trong nước.
- C. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công Cham-pa.
- D. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công các nước phía nam Đại Việt.

Câu 7. Chủ trương đánh giặc nào được nhà Trần thực hiện trong cả ba lần kháng chiến chống quân Mông – Nguyên.

- A. Thực hiện “vườn không nhà trống”
- B. Tiêu diệt đoàn thuyền lương của giặc.
- C. Chặn đánh ngay từ khi quân giặc vừa tiến vào nước ta.

D. Kiên quyết giữ Thăng Long, đào chiến lũy để chống giặc.

Câu 8. Khi Mông Cổ cho sứ giả đến đưa thư đe dọa và dụ hàng vua Trần, thái độ vua Trần như thế nào?

A. Trả lại thư ngay.

B. Vội vàng xin giảng hòa.

C. Chém đầu sứ giả ngay tại chỗ.

D. Bắt giam sứ giả vào ngục.

Câu 9. Trước nguy cơ bị quân Mông xâm lược, triều đình nhà Trần đã có thái độ như thế nào?

A. Kiên quyết chống giặc và tích cực chuẩn bị kháng chiến.

B. Chấp nhận đầu hàng khi sứ giả quân Mông Cổ đến.

C. Cho sứ giả của mình sang giảng hòa.

D. Đưa quân đón đánh giặc ngay tại cửa ải.

Câu 10. Bộ chính sử đầu tiên của Đại Việt được biên soạn dưới thời Trần là

A. Đại Nam thực lục.

B. Đại Việt sử kí toàn thư.

C. Đại Việt sử kí.

D. Việt Nam sử lược.

Câu 11. Ai là người được giao trọng trách Quốc công tiết chế chỉ huy cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên?

A. Trần Quốc Tuấn

B. Trần Quốc Toản

C. Trần Quang Khải

D. Trần Khánh Dư

Câu 12. Địa danh nào gắn liền với những chiến công hiển hách của quân dân nhà Trần trong cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên?

A. Đông Bộ Đầu, Vạn Kiếp.

B. Tây Kết, Hàm Tử, Chương Dương.

C. Thiên Trường, Thăng Long.

D. Bạch Đằng.

Câu 13. Tổ chức bộ máy nhà nước của nhà Lý và nhà Trần có điểm gì giống nhau?

A. Thiết lập chế độ Thái thượng hoàng.

B. Tổ chức theo mô hình quân chủ lập hiến.

C. Thực hiện chế độ hôn nhân nội tộc.

D. Tổ chức theo mô hình quân chủ chuyên chế.

Câu 14. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân Mông-Nguyên?

A. Nhân dân ta có lòng yêu nước nồng nàn và luôn tích cực, chủ động tham gia kháng chiến.

B. Nội bộ tầng lớp lãnh đạo nhà Trần đoàn kết và có sự chuẩn bị rất chu đáo tiềm lực về mọi mặt cho mỗi cuộc kháng chiến.

C. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên của nhà Trần đều được nhân dân Cham-pa giúp sức.

D. Nhà Trần có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo và có những danh tướng tài ba.

***Phân môn Địa Lí**

Câu 15. Ở đới ôn hoà của Bắc Mỹ, phía Bắc có khí hậu ôn đới nên phát triển mạnh rừng

- A. lá rộng B. lá kim C. rừng thưa D. thảo nguyên

Câu 16. Đặc điểm nào sau đây không phải của thiên nhiên đới lạnh ở Bắc Mỹ?

- A. Thảo nguyên, đồng cỏ phát triển. B. Phía Nam có mùa hạ ngắn.
C. Lạnh giá, nhiều nơi có tuyết bao phủ. D. Giới động vật nghèo nàn.

Câu 17. Thành phần chủng tộc ở Bắc Mỹ đa dạng là do

- A. chiến tranh B. nhiều nền văn hóa. C. lịch sử nhập cư. D. đô thị hóa.

Câu 18. Nguyên nhân nào đã thúc đẩy quá trình đô thị hoá ở Bắc Mỹ?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của ngành nông nghiệp.
B. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp.
C. Dân số đông.
D. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên cao

Câu 19. Quy mô các đô thị ở Bắc Mỹ có xu hướng

- A. tăng dần từ nội địa ra biển B. giảm dần khi vào sâu nội địa
C. khá đồng đều trên toàn lãnh thổ.. D. không có quy luật nhất định.

Câu 20. Cho bảng số liệu sau: Một số đô thị lớn ở Bắc Mỹ năm 2020.

Đô thị	Niu Oóc	Lốt An-giơ-let	Si-ca-gô	Môn-trê-an
Quy mô (Triệu người)	18,8	12,4	8,9	4,2

Nhận xét nào đúng về các đô thị của Bắc Mỹ (năm 2020)?

- A. Có 4 đô thị lớn trên 8 triệu dân
B. Niu Oóc là siêu đô thị lớn nhất Bắc Mỹ
C. Lốt An-giơ-lét là đô thị lớn thứ ba ở Bắc Mỹ
D. Si-ca-gô là đô thị có quy mô nhỏ.

Câu 21. Châu Mỹ nằm hoàn toàn ở bán cầu nào?

- A. Bán cầu Bắc. B. Bán cầu Nam.
C. Bán cầu Đông D. Bán cầu Tây.

Câu 22. Bắc Mỹ và Nam Mỹ nối với nhau bởi:

- A. eo đất Trung Mỹ. B. Kênh đào Pa-na-ma.
C. eo Mê-hi-cô. D. vịnh mê-hi-cô.

Câu 23. Mục đích Cô-lôm-bô rời cảng Tây Ban Nha là để tìm đường sang châu lục nào?

- A. Châu Phi. B. Châu Á C. Châu Đại Dương. D. Châu Nam Cực.

Câu 24. Dòng nào sau đây mô tả đúng về chuyến vượt biển khám phá ra châu Mỹ của Cô-lôm-bô?

- A. Chuyến đi đầu tiên của người châu Âu vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ.
B. Chuyến đi đầu tiên của người châu Âu vượt Thái Bình Dương đến châu Mỹ.
C. Chuyến đi đầu tiên của người châu Phi vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ

D. Chuyển đi đầu tiên của người châu Á vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ.

Câu 25. Với diện tích 42 triệu km² Châu Mỹ đứng thứ mấy trên thế giới?

A. Lớn nhất B. Đứng thứ hai C. Diện tích vào loại trung bình D. Nhỏ nhất

Câu 26. Phần đất liền của châu Mỹ nằm từ 72° B- 54° N, vậy châu Mỹ trải dài qua bao nhiêu vĩ độ?

A. 100 vĩ độ B. 125 vĩ độ C. 126 vĩ độ D. 130 vĩ độ.

Câu 27. Cho bảng số liệu sau:

Tỉ lệ dân đô thị ở Bắc Mỹ và một số châu lục trên thế giới năm 2020

Khu vực	Bắc Mỹ	Châu Phi	Châu Á	Châu Âu
Tỉ lệ dân số đô thị (%)	82,6	43,5	51,2	74,9

Nhận xét nào đúng về tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ so với một số châu lục trên thế giới (năm 2020)?

A. Tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ thấp hơn tỉ lệ dân đô thị của Châu Á, Châu Âu, châu Phi

B. Tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao gấp hai lần tỉ lệ dân đô thị của châu Á

C. Tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao gấp 1,9 lần tỉ lệ dân đô thị của châu Phi

D. Tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao hơn tỉ lệ dân đô thị của châu Phi, châu Á nhưng thấp hơn châu Âu

Câu 28. chủng tộc đầu tiên xuất hiện trên lãnh thổ Bắc Mỹ là

A. Ô-rô-pê-ô-it.

B. Môn-gô-lô-it.

C. Nê-grô-it.

D. Người lai

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân môn Lịch sử.

Câu 1: (1,5 điểm) Nhà Trần được thành lập trong hoàn cảnh nào? Trình bày về tư tưởng - văn hóa; tình hình giáo dục thời nhà Trần?

Phân môn Địa lí.

Câu 2: (1,5 điểm) Trình bày đặc điểm địa hình Bắc Mỹ?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: LSĐL.702

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7
Ngày thi: 19/3/2025
(Thời gian: 60 phút)

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

***Phân môn Lịch Sử.**

Câu 1. Cuộc kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ nhất diễn ra vào năm nào?

- A. 1285
B. 1287 – 1288
C. 1286
D. 1286 – 1287

Câu 2. Câu nói “Nếu bệ hạ muốn hàng giặc thì trước hãy chém đầu thần rồi hãy hàng” là của ai?

- A. Trần Quốc Toản.
B. Trần Quang Khải.
C. Trần Thủ Độ.
D. Trần Quốc Tuấn.

Câu 3. Chế độ Thái thượng hoàng dưới thời Trần được hiểu như thế nào?

- A. Vua Trần đặt lệ: không lập hoàng hậu; thi cử không lấy đỗ Trạng Nguyên.
B. Vua Trần nhường ngôi cho con, xưng là Thái thượng hoàng, cùng quản lý đất nước.
C. Nhà vua san sẻ quyền thống trị đất nước với các vương công, quý tộc họ Trần.
D. Nhà vua chỉ tồn tại trên danh nghĩa, quyền lực tập trung trong tay các chúa Trịnh.

Câu 4. Vị vua cuối cùng của nhà Lý là

- A. Lý Cao Tông.
B. Lý Huệ Tông.
C. Lý Thánh Tông
D. Lý Chiêu Hoàng.

Câu 5. Âm mưu của Mông Cổ trong chiến tranh xâm lược Đại Việt lần 1 là gì?

- A. Xâm lược Đại Việt để giải quyết những khó khăn trong nước.
B. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công Cham-pa.
C. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công các nước phía nam Đại Việt.
D. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công Nam Tống.

Câu 6. Chủ trương đánh giặc nào được nhà Trần thực hiện trong cả ba lần kháng chiến chống quân Mông – Nguyên.

- A. Thực hiện “vườn không nhà trống”
B. Tiêu diệt đoàn thuyền lương của giặc.
C. Chặn đánh ngay từ khi quân giặc vừa tiến vào nước ta.
D. Kiên quyết giữ Thăng Long, đào chiến lũy để chống giặc.

Câu 7. Khi Mông Cổ cho sứ giả đến đưa thư đe dọa và dụ hàng vua Trần, thái độ vua Trần như thế nào?

- A. Trả lại thư ngay.
B. Vội vàng xin giảng hòa.

C. Chém đầu sứ giả ngay tại chỗ.

D. Bắt giam sứ giả vào ngục.

Câu 8. Bộ chính sử đầu tiên của Đại Việt được biên soạn dưới thời Trần là

A. Đại Nam thực lục.

B. Đại Việt sử kí toàn thư.

C. Đại Việt sử kí.

D. Việt Nam sử lược.

Câu 9. Ai là người được giao trọng trách Quốc công tiết chế chỉ huy cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên?

A. Trần Quốc Tuấn

B. Trần Quốc Toản

C. Trần Quang Khải

D. Trần Khánh Dư

Câu 10. Địa danh nào gắn liền với những chiến công hiển hách của quân dân nhà Trần trong cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên?

A. Đông Bộ Đầu, Vạn Kiếp.

B. Tây Kết, Hàm Tử, Chương Dương.

C. Thiên Trường, Thăng Long.

D. Bạch Đằng.

Câu 11. Tổ chức bộ máy nhà nước của nhà Lý và nhà Trần có điểm gì giống nhau?

A. Thiết lập chế độ Thái thượng hoàng.

B. Tổ chức theo mô hình quân chủ lập hiến.

C. Thực hiện chế độ hôn nhân nội tộc.

D. Tổ chức theo mô hình quân chủ chuyên chế.

Câu 12. Năm 1341, nhà Trần ban hành bộ luật mới, có tên là

A. Hoàng Việt luật lệ.

B. Quốc triều hình luật.

C. Luật Hồng Đức.

D. Luật Gia Long.

Câu 13. Trước nguy cơ bị quân Mông xâm lược, triều đình nhà Trần đã có thái độ như thế nào?

A. Kiên quyết chống giặc và tích cực chuẩn bị kháng chiến.

B. Chấp nhận đầu hàng khi sứ giả quân Mông Cổ đến.

C. Cho sứ giả của mình sang giảng hòa.

D. Đưa quân đón đánh giặc ngay tại cửa ải.

Câu 14. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân Mông-Nguyên?

A. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên của nhà Trần đều được nhân dân Cham-pa giúp sức.

B. Nhân dân ta có lòng yêu nước nồng nàn và luôn tích cực, chủ động tham gia kháng chiến.

C. Nội bộ tầng lớp lãnh đạo nhà Trần đoàn kết và có sự chuẩn bị rất chu đáo tiềm lực về mọi mặt cho mỗi cuộc kháng chiến.

D. Nhà Trần có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo và có những danh tướng tài ba.

***Phân môn Địa Lí**

Câu 15. Nguyên nhân nào đã thúc đẩy quá trình đô thị hoá ở Bắc Mỹ?

A. Sự phát triển mạnh mẽ của ngành nông nghiệp.

- B. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp.
C. Dân số đông.
D. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên cao

Câu 16. Quy mô các đô thị ở Bắc Mỹ có xu hướng

- A. tăng dần từ nội địa ra biển B. giảm dần khi vào sâu nội địa
C. khá đồng đều trên toàn lãnh thổ.. D. không có quy luật nhất định.

Câu 17. Cho bảng số liệu sau: Một số đô thị lớn ở Bắc Mỹ năm 2020.

Đô thị	Niu Oóc	Lốt An-giơ-let	Si-ca-gô	Môn-trê-an
Quy mô (Triệu người)	18,8	12,4	8,9	4,2

Nhận xét nào đúng về các đô thị của Bắc Mỹ (năm 2020)?

- A. Có 4 đô thị lớn trên 8 triệu dân
B. Niu Oóc là siêu đô thị lớn nhất Bắc Mỹ
C. Lốt An-giơ-lét là đô thị lớn thứ ba ở Bắc Mỹ
D. Si-ca-gô là đô thị có quy mô nhỏ.

Câu 18. Châu Mỹ nằm hoàn toàn ở bán cầu nào?

- A. Bán cầu Bắc. B. Bán cầu Nam.
C. Bán cầu Đông D. Bán cầu Tây.

Câu 19. Mục đích Cô-lôm-bô rời cảng Tây Ban Nha là để tìm đường sang châu lục nào?

- A. Châu Phi. B. Châu Á C. Châu Đại Dương. D. Châu Nam Cực.

Câu 20. Ở đới ôn hoà của Bắc Mỹ, phía Bắc có khí hậu ôn đới nên phát triển mạnh rừng

- A. lá rộng B. lá kim C. rừng thưa D. thảo nguyên

Câu 21. Đặc điểm nào sau đây không phải của thiên nhiên đới lạnh ở Bắc Mỹ?

- A. Thảo nguyên, đồng cỏ phát triển. B. Phía Nam có mùa hạ ngắn.
C. Lạnh giá, nhiều nơi có tuyết bao phủ. D. Giới động vật nghèo nàn.

Câu 22. Chứng tộc đầu tiên xuất hiện trên lãnh thổ Bắc Mỹ là

- A. Ô-rô-pê-ô-it. B. Môn-gô-lô-it. C. Nê-grô-it. D. Người lai

Câu 23. Thành phần chủng tộc ở Bắc Mỹ đa dạng là do

- A. chiến tranh B. nhiều nền văn hóa. C. lịch sử nhập cư. D. đô thị hóa.

Câu 24. Dòng nào sau đây mô tả đúng về chuyến vượt biển khám phá ra châu Mỹ của Cô-lôm-bô?

- A. Chuyến đi đầu tiên của người châu Âu vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ.
B. Chuyến đi đầu tiên của người châu Âu vượt Thái Bình Dương đến châu Mỹ.
C. Chuyến đi đầu tiên của người châu Phi vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ
D. Chuyến đi đầu tiên của người châu Á vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ.

Câu 25. Với diện tích 42 triệu km² Châu Mỹ đứng thứ mấy trên thế giới?

- A. Lớn nhất B. Đứng thứ hai C. Diện tích vào loại trung bình D. Nhỏ nhất

Câu 26. Cho bảng số liệu sau:

Tỉ lệ dân đô thị ở Bắc Mỹ và một số châu lục trên thế giới năm 2020

Khu vực	Bắc Mỹ	Châu Phi	Châu Á	Châu Âu
Tỉ lệ dân số đô thị (%)	82,6	43,5	51,2	74,9

Nhận xét nào đúng về tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ so với một số châu lục trên thế giới (năm 2020)?

- A. Tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ thấp hơn tỉ lệ dân đô thị của Châu Á, Châu Âu, châu Phi
- B. Tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao gấp hai lần tỉ lệ dân đô thị của châu Á
- C. Tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao gấp 1,9 lần tỉ lệ dân đô thị của châu Phi
- D. Tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao hơn tỉ lệ dân đô thị của châu Phi, châu Á nhưng thấp hơn châu Âu

Câu 27. Phần đất liền của châu Mỹ nằm từ 72° B- 54° N, vậy châu Mỹ trải dài qua bao nhiêu vĩ độ?

- A. 100 vĩ độ
- B. 125 vĩ độ
- C. 126 vĩ độ
- D. 130 vĩ độ.

Câu 28. Bắc Mỹ và Nam Mỹ nối với nhau bởi:

- A. eo đất Trung Mỹ.
- B. Kênh đào Pa-na-ma.
- C. eo Mê-hi-cô.
- D. vịnh mê-hi-cô.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân môn Lịch sử.

Câu 1: (1,5 điểm) Trình bày tình hình khoa học kĩ thuật, tư tưởng – văn hóa thời nhà Trần?

Phân môn Địa lí.

Câu 2: (1,5 điểm) Trình bày đặc điểm khí hậu Bắc Mỹ?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7
Ngày thi: 19/3/2025
(Thời gian: 60 phút)

Mã đề: LSDL.703

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

***Phân môn Lịch Sử.**

Câu 1. Câu nói “Nếu bệ hạ muốn hàng giặc thì trước hãy chém đầu thần rồi hãy hàng” là của ai?

- A. Trần Quốc Toản. B. Trần Quang Khải.
C. Trần Thủ Độ D. Trần Quốc Tuấn.

Câu 2. Vị vua cuối cùng của nhà Lý là

- A. Lý Cao Tông. B. Lý Huệ Tông.
C. Lý Thánh Tông D. Lý Chiêu Hoàng.

Câu 3. Ý nào dưới đây không phải ý nghĩa lịch sử của thắng lợi ba lần kháng chiến chống Mông - Nguyên?

- A. Đưa nước ta trở thành nước hùng mạnh nhất thế giới.
B. Đập tan tham vọng và ý chí xâm lược của quân Mông - Nguyên, bảo vệ nền độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.
C. Nâng cao lòng tự hào, tự cường của dân tộc.
D. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý giá trong nghệ thuật đánh giặc.

Câu 4. Năm 1341, nhà Trần ban hành bộ luật mới, có tên là

- A. Hoàng Việt luật lệ. B. Quốc triều hình luật.
C. Luật Hồng Đức. D. Luật Gia Long.

Câu 5. Chế độ Thái thượng hoàng dưới thời Trần được hiểu như thế nào?

- A. Vua Trần đặt lệ: không lập hoàng hậu; thi cử không lấy đỗ Trạng Nguyên.
B. Vua Trần nhường ngôi cho con, xưng là Thái thượng hoàng, cùng quản lý đất nước.
C. Nhà vua san sẻ quyền thống trị đất nước với các vương công, quý tộc họ Trần.
D. Nhà vua chỉ tồn tại trên danh nghĩa, quyền lực tập trung trong tay các chúa Trịnh.

Câu 6. Âm mưu của Mông Cổ trong chiến tranh xâm lược Đại Việt lần 1 là gì?

- A. Xâm lược Đại Việt để giải quyết những khó khăn trong nước.
B. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công Nam Tống.
C. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công Cham-pa.

D. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công các nước phía nam Đại Việt.

Câu 7. Bộ chính sử đầu tiên của Đại Việt được biên soạn dưới thời Trần là

- A. Đại Nam thực lục. B. Đại Việt sử kí toàn thư.
C. Đại Việt sử kí. D. Việt Nam sử lược.

Câu 8. Địa danh nào gắn liền với những chiến công hiển hách của quân dân nhà Trần trong cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên?

- A. Tây Kết, Hàm Tử, Chương Dương. B. Bạch Đằng.
C. Đông Bộ Đầu, Vạn Kiếp. D. Thiên Trường, Thăng Long.

Câu 9. Cuộc kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ 2 diễn ra vào năm nào?

- A. 1285
B. 1286 – 1287
C. 1287 – 1288
D. 1286

Câu 10. Chủ trương đánh giặc nào được nhà Trần thực hiện trong cả ba lần kháng chiến chống quân Mông – Nguyên.

- A. Thực hiện “vườn không nhà trống”
B. Tiêu diệt đoàn thuyền lương của giặc.
C. Chặn đánh ngay từ khi quân giặc vừa tiến vào nước ta.
D. Kiên quyết giữ Thăng Long, đào chiến lũy để chống giặc.

Câu 11. Khi Mông Cổ cho sứ giả đến đưa thư đe dọa và dụ hàng vua Trần, thái độ vua Trần như thế nào?

- A. Trả lại thư ngay.
B. Vội vàng xin giảng hòa.
C. Chém đầu sứ giả ngay tại chỗ.
D. Bắt giam sứ giả vào ngục.

Câu 12. Trước nguy cơ bị quân Mông xâm lược, triều đình nhà Trần đã có thái độ như thế nào?

- A. Chấp nhận đầu hàng khi sứ giả quân Mông Cổ đến.
B. Cho sứ giả của mình sang giảng hòa.
C. Kiên quyết chống giặc và tích cực chuẩn bị kháng chiến.
D. Đưa quân đón đánh giặc ngay tại cửa ải.

Câu 13. Ai là người được giao trọng trách Quốc công tiết chế chỉ huy cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên?

- A. Trần Quang Khải
B. Trần Quốc Tuấn
C. Trần Khánh Dư
D. Trần Quốc Toản

Câu 14. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân Mông-Nguyên?

- A. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên của nhà Trần đều được nhân dân Cham-pa giúp sức.
B. Nhân dân ta có lòng yêu nước nồng nàn và luôn tích cực, chủ động tham gia kháng chiến.
C. Nội bộ tầng lớp lãnh đạo nhà Trần đoàn kết và có sự chuẩn bị rất chu đáo tiềm lực về mọi mặt cho mỗi cuộc kháng chiến.
D. Nhà Trần có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo và có những danh tướng tài ba.

***Phân môn Địa Lí**

Câu 15. Chủng tộc đầu tiên xuất hiện trên lãnh thổ Bắc Mỹ là

- A. Ô-rô-pê-ô-it. B. Môn-gô-lô-it. C. Nê-grô-it. D. Người lai

Câu 16. Thành phần chủng tộc ở Bắc Mỹ đa dạng là do

- A. chiến tranh B. nhiều nền văn hóa. C. lịch sử nhập cư. D. đô thị hóa.

Câu 17. Nguyên nhân nào đã thúc đẩy quá trình đô thị hoá ở Bắc Mỹ?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của ngành nông nghiệp.
- B. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp.
- C. Dân số đông.
- D. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên cao

Câu 18. Quy mô các đô thị ở Bắc Mỹ có xu hướng

- A. tăng dần từ nội địa ra biển
- B. giảm dần khi vào sâu nội địa
- C. khá đồng đều trên toàn lãnh thổ..
- D. không có quy luật nhất định.

Câu 19. Cho bảng số liệu sau: Một số đô thị lớn ở Bắc Mỹ năm 2020.

Đô thị	Niu Oóc	Lốt An-giơ-let	Si-ca-gô	Môn-trê-an
Quy mô (Triệu người)	18,8	12,4	8,9	4,2

Nhận xét nào đúng về các đô thị của Bắc Mỹ (năm 2020)?

- A. Có 4 đô thị lớn trên 8 triệu dân
- B. Niu Oóc là siêu đô thị lớn nhất Bắc Mỹ
- C. Lốt An-giơ-lét là đô thị lớn thứ ba ở Bắc Mỹ
- C. Si-ca-gô là đô thị có quy mô nhỏ.

Câu 20. Phần đất liền của châu Mỹ nằm từ 72°B- 54°N, vậy châu Mỹ trải dài qua bao nhiêu vĩ độ?

- A. 100 vĩ độ
- B. 125 vĩ độ
- C. 126 vĩ độ
- D. 130 vĩ độ.

Câu 21. Ở đới ôn hoà của Bắc Mỹ, phía Bắc có khí hậu ôn đới nên phát triển mạnh rừng

- A. lá rộng
- B. lá kim
- C. rừng thưa
- D. thảo nguyên

Câu 22. Đặc điểm nào sau đây không phải của thiên nhiên đới lạnh ở Bắc Mỹ?

- A. Thảo nguyên, đồng cỏ phát triển.
- B. Phía Nam có mùa hạ ngắn.
- C. Lạnh giá, nhiều nơi có tuyết bao phủ.
- D. Giới động vật nghèo nàn.

Câu 23. Châu Mỹ nằm hoàn toàn ở bán cầu nào?

- A. Bán cầu Bắc.
- B. Bán cầu Nam.
- C. Bán cầu Đông
- D. Bán cầu Tây.

Câu 24. Bắc Mỹ và Nam Mỹ nối với nhau bởi:

- A. eo đất Trung Mỹ.
- B. Kênh đào Pa-na-ma.
- C. eo Mê-hi-cô.
- D. vịnh mê-hi-cô.

Câu 25. Cho bảng số liệu sau:

Tỷ lệ dân đô thị ở Bắc Mỹ và một số châu lục trên thế giới năm 2020

Khu vực	Bắc Mỹ	Châu Phi	Châu Á	Châu Âu
Tỷ lệ dân số đô thị (%)	82,6	43,5	51,2	74,9

Nhận xét nào đúng về tỷ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ so với một số châu lục trên thế giới (năm 2020)?

- A. Tỷ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ thấp hơn tỷ lệ dân đô thị của Châu Á, Châu Âu, châu Phi
- B. Tỷ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao gấp hai lần tỷ lệ dân đô thị của châu Á

C. Tỷ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao gấp 1,9 lần tỷ lệ dân đô thị của châu Phi
D. Tỷ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao hơn tỷ lệ dân đô thị của châu Phi, châu Á nhưng thấp hơn châu Âu

Câu 26. Mục đích Cô-lôm-bô rời cảng Tây Ban Nha là để tìm đường sang châu lục nào?

A. Châu Phi. B. Châu Á C. Châu Đại Dương. D. Châu Nam Cực.

Câu 27. Dòng nào sau đây mô tả đúng về chuyến vượt biển khám phá ra châu Mỹ của Cô-lôm-bô?

A. Chuyến đi đầu tiên của người châu Âu vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ.
B. Chuyến đi đầu tiên của người châu Âu vượt Thái Bình Dương đến châu Mỹ.
C. Chuyến đi đầu tiên của người châu Phi vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ.
D. Chuyến đi đầu tiên của người châu Á vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ.

Câu 28. Với diện tích 42 triệu km² Châu Mỹ đứng thứ mấy trên thế giới?

A. Lớn nhất B. Đứng thứ hai C. Diện tích vào loại trung bình D. Nhỏ nhất

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân môn Lịch sử.

Câu 1: (1,5 điểm) Nhà Trần được thành lập trong hoàn cảnh nào? Hãy trình bày tình hình khoa học kỹ thuật thời nhà Trần.

Phân môn Địa lí.

Câu 2: (1,5 điểm) Trình bày đặc điểm sông hồ Bắc Mỹ?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 7

Ngày thi: 19/ 3 / 2025

(Thời gian: 60 phút)

Mã đề: LSDL.704

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm): Em hãy chọn chữ cái đứng trước đáp án đúng và ghi vào giấy kiểm tra.

***Phân môn Lịch Sử.**

Câu 1. Nội dung nào không phản ánh đúng hoàn cảnh thành lập của nhà Trần?

- A. Họ Trần từng bước thôn tóm quyền hành trong triều đình.
- B. Nhà Lý suy yếu, phải dựa vào họ Trần để đánh dẹp các thế lực chống đối.
- C. Dân chúng cực khổ; tình trạng lụt lội, hạn hán, mất mùa liên tiếp xảy ra.
- D. Đất nước thái bình, thịnh trị; đời sống nhân dân ổn định, phát triển.

Câu 2. Năm 1341, nhà Trần ban hành bộ luật mới, có tên là

- A. Quốc triều hình luật.
- A. Hoàng Việt luật lệ.
- B. Luật Gia Long.
- C. Luật Hồng Đức.

Câu 3. Chế độ Thái thượng hoàng dưới thời Trần được hiểu như thế nào?

- A. Vua Trần đặt lệ: không lập hoàng hậu; thi cử không lấy đỗ Trạng Nguyên.
- B. Vua Trần nhường ngôi cho con, xưng là Thái thượng hoàng, cùng quản lí đất nước.
- C. Nhà vua san sẻ quyền thống trị đất nước với các vương công, quý tộc họ Trần.
- D. Nhà vua chỉ tồn tại trên danh nghĩa, quyền lực tập trung trong tay các chúa Trịnh.

Câu 4. Câu nói “Nếu bệ hạ muốn hàng giặc thì trước hãy chém đầu thần rồi hãy hàng” là của ai?

- B. Trần Quốc Toản.
- C. Trần Quang Khải.
- D. Trần Quốc Tuấn.
- D. Trần Thủ Độ.

Câu 5. Vị vua cuối cùng của nhà Lý là

- A. Lý Cao Tông.
- B. Lý Huệ Tông.
- C. Lý Chiêu Hoàng.
- D. Lý Thánh Tông

Câu 6. Âm mưu của Mông Cổ trong chiến tranh xâm lược Đại Việt lần 1 là gì?

- A. Xâm lược Đại Việt để giải quyết những khó khăn trong nước.
- B. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công Cham-pa.
- C. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công các nước phía nam Đại Việt.
- D. Xâm lược Đại Việt để làm bàn đạp tấn công Nam Tống.

Câu 7. Cuộc kháng chiến chống quân Nguyên lần thứ nhất diễn ra vào năm nào?

- A. 1285
- B. 1287 – 1288
- C. 1286
- D. 1286 – 1287

Câu 8. Khi Mông Cổ cho sứ giả đến đưa thư đe dọa và dụ hàng vua Trần, thái độ vua Trần như thế nào?

- A. Bắt giam sứ giả vào ngục.
- B. Trả lại thư ngay.
- C. Vội vàng xin giảng hòa.
- D. Chém đầu sứ giả ngay tại chỗ.

Câu 9. Trước nguy cơ bị quân Mông xâm lược, triều đình nhà Trần đã có thái độ như thế nào?

- A. Chấp nhận đầu hàng khi sứ giả quân Mông Cổ đến.
- B. Cho sứ giả của mình sang giảng hòa.
- C. Kiên quyết chống giặc và tích cực chuẩn bị kháng chiến.
- D. Đưa quân đón đánh giặc ngay tại cửa ải.

Câu 10. Bộ chính sử đầu tiên của Đại Việt được biên soạn dưới thời Trần là

- A. Đại Nam thực lục.
- B. Đại Việt sử kí toàn thư.
- C. Đại Việt sử kí.
- D. Việt Nam sử lược.

Câu 11. Ai là người được giao trọng trách Quốc công tiết chế chỉ huy cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên?

- A. Trần Quốc Toản
- B. Trần Quốc Tuấn
- C. Trần Quang Khải
- D. Trần Khánh Dư

Câu 12. Địa danh nào gắn liền với những chiến công hiển hách của quân dân nhà Trần trong cuộc kháng chiến lần thứ hai chống quân xâm lược Nguyên?

- A. Đông Bộ Đầu, Vạn Kiếp.
- B. Thiên Trường, Thăng Long.
- C. Tây Kết, Hàm Tử, Chương Dương.
- D. Bạch Đằng.

Câu 13. Tổ chức bộ máy nhà nước của nhà Lý và nhà Trần có điểm gì giống nhau?

- A. Tổ chức theo mô hình quân chủ lập hiến.
- B. Tổ chức theo mô hình quân chủ chuyên chế.
- C. Thiết lập chế độ Thái thượng hoàng.
- D. Thực hiện chế độ hôn nhân nội tộc.

Câu 14. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân Mông-Nguyên?

- A. Nhà Trần có đường lối chiến lược, chiến thuật đúng đắn, sáng tạo và có những danh tướng tài ba.
- B. Nội bộ tầng lớp lãnh đạo nhà Trần đoàn kết và có sự chuẩn bị rất chu đáo tiềm lực về mọi mặt cho mỗi cuộc kháng chiến.
- C. Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên của nhà Trần đều được nhân dân Cham-pa giúp sức.
- D. Nhân dân ta có lòng yêu nước nồng nàn và luôn tích cực, chủ động tham gia kháng chiến.

***Phân môn Địa Lí**

Câu 15. Chủng tộc đầu tiên xuất hiện trên lãnh thổ Bắc Mỹ là

- A. Ô-rô-pê-ô-it.
- B. Môn-gô-lô-it.
- C. Nê-grô-it.
- D. Người lai

Câu 16. Thành phần chủng tộc ở Bắc Mỹ đa dạng là do

- A. chiến tranh B. nhiều nền văn hóa. C. lịch sử nhập cư. D. đô thị hóa.

Câu 17. Nguyên nhân nào đã thúc đẩy quá trình đô thị hoá ở Bắc Mỹ?

A. Sự phát triển mạnh mẽ của ngành nông nghiệp.

B. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp.

C. Dân số đông.

D. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên cao

Câu 18. Ở đới ôn hoà của Bắc Mỹ, phía Bắc có khí hậu ôn đới nên phát triển mạnh mẽ

A. lá rộng

B. lá kim

C. rừng thưa

D. thảo nguyên

Câu 19. Đặc điểm nào sau đây không phải của thiên nhiên đới lạnh ở Bắc Mỹ?

A. Thảo nguyên, đồng cỏ phát triển.

B. Phía Nam có mùa hạ ngắn.

C. Lạnh giá, nhiều nơi có tuyết bao phủ.

D. Giới động vật nghèo nàn.

Câu 20. Quy mô các đô thị ở Bắc Mỹ có xu hướng

A. tăng dần từ nội địa ra biển

B. giảm dần khi vào sâu nội địa

C. khá đồng đều trên toàn lãnh thổ..

D. không có quy luật nhất định.

Câu 21. Cho bảng số liệu sau: Một số đô thị lớn ở Bắc Mỹ năm 2020.

Đô thị	Niu Oóc	Lốt An-giơ-let	Si-ca-gô	Môn-trê-an
Quy mô (Triệu người)	18,8	12,4	8,9	4,2

Nhận xét nào đúng về các đô thị của Bắc Mỹ (năm 2020)?

A. Có 4 đô thị lớn trên 8 triệu dân

B. Niu Oóc là siêu đô thị lớn nhất Bắc Mỹ

C. Lốt An-giơ-lét là đô thị lớn thứ ba ở Bắc Mỹ

C. Si-ca-gô là đô thị có quy mô nhỏ.

Câu 22. Châu Mỹ nằm hoàn toàn ở bán cầu nào?

A. Bán cầu Bắc.

B. Bán cầu Nam.

C. Bán cầu Đông

D. Bán cầu Tây.

Câu 23. Với diện tích 42 triệu km² Châu Mỹ đứng thứ mấy trên thế giới?

A. Lớn nhất

B. Đứng thứ hai

C. Diện tích vào loại trung bình

D. Nhỏ nhất

Câu 24. Phần đất liền của châu Mỹ nằm từ 72°B- 54°N, vậy châu Mỹ trải dài qua bao nhiêu vĩ độ?

A. 100 vĩ độ

B. 125 vĩ độ

C. 126 vĩ độ

D. 130 vĩ độ.

Câu 25. Cho bảng số liệu sau:

Tỉ lệ dân đô thị ở Bắc Mỹ và một số châu lục trên thế giới năm 2020

Khu vực	Bắc Mỹ	Châu Phi	Châu Á	Châu Âu
Tỉ lệ dân số đô thị (%)	82,6	43,5	51,2	74,9

Nhận xét nào đúng về tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ so với một số châu lục trên thế giới (năm 2020)?

A. Tỉ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ thấp hơn tỉ lệ dân đô thị của Châu Á, Châu Âu, châu Phi

- B. Tỷ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao gấp hai lần tỷ lệ dân đô thị của châu Á
C. Tỷ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao gấp 1,9 lần tỷ lệ dân đô thị của châu Phi
D. Tỷ lệ dân đô thị của Bắc Mỹ cao hơn tỷ lệ dân đô thị của châu Phi, châu Á nhưng thấp hơn châu Âu

Câu 26. Bắc Mỹ và Nam Mỹ nối với nhau bởi:

- A. eo đất Trung Mỹ. B. Kênh đào Pa-na-ma.
C. eo Mê-hi-cô. D. vịnh Mê-hi-cô.

Câu 27. Mục đích Cô-lôm-bô rời cảng Tây Ban Nha là để tìm đường sang châu lục nào?

- A. Châu Phi. B. Châu Á C. Châu Đại Dương. D. Châu Nam Cực.

Câu 28. Dòng nào sau đây mô tả đúng về chuyến vượt biển khám phá ra châu Mỹ của Cô-lôm-bô?

- A. Chuyến đi đầu tiên của người châu Âu vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ.
B. Chuyến đi đầu tiên của người châu Âu vượt Thái Bình Dương đến châu Mỹ.
C. Chuyến đi đầu tiên của người châu Phi vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ
D. Chuyến đi đầu tiên của người châu Á vượt Đại Tây Dương đến châu Mỹ.

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân môn Lịch sử.

Câu 1: (1,5 điểm) Trình bày tín hình giáo dục; văn học, nghệ thuật thời nhà Trần?

Phân môn Địa lí.

Câu 2: (1,5 điểm) Trình bày đặc điểm địa hình Bắc Mỹ?

Phần I: Trắc nghiệm

Tô kín 1 ô tròn tương ứng với phương án trả lời mà em cho là đúng.

Câu 1. Một người gõ mạnh búa xuống đường ray xe lửa tại điểm A làm âm thanh truyền đến điểm B cách A là 3050m. Hỏi thời gian truyền âm trong đường ray từ A đến B hết bao lâu, biết vận tốc truyền âm trong đường ray là 6100m/s?

- A. 2,4s. B. 0,3s. C. 0,5s. D. 1,2s.

Câu 2. Độ to của âm phụ thuộc vào:

- A. Biên độ dao động. B. Tần số dao động.
C. Tốc độ dao động. D. Thời gian dao động.

Câu 3. Những vật nào dưới đây phản xạ âm tốt?

- A. Mặt tường gỗ ghê, mặt nền trải thảm. B. Vải bông, nhung, gấm.
C. Mặt kính, tường phẳng. D. Tấm lụa trải phẳng, áo len, áo nút.

Câu 4. Trên cùng 1 thửa ruộng, người ta trồng 2 giống lúa khác nhau ở 2 nửa của thửa ruộng. Ruộng lúa được chăm sóc kỹ lưỡng và thực hiện đúng quy định theo khuyến cáo của các chuyên gia nông nghiệp. Tuy nhiên, khi thu hoạch, có 1 giống lúa cho năng suất cao hơn. Theo em, yếu tố nào dưới đây là nguyên nhân chính dẫn đến kết quả trên?

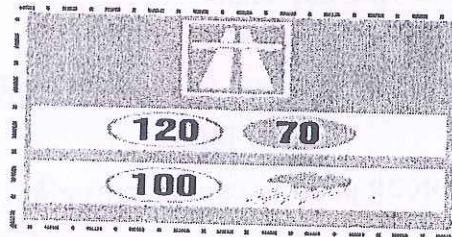
- A. Ánh sáng nhận được hàng ngày khác nhau.
B. Tỷ lệ nước được tưới khác nhau.
C. Giống lúa khác nhau.
D. Dinh dưỡng từ phân bón bổ sung khác nhau.

Câu 5. Ta nghe được tiếng vang khi

- A. âm phản xạ đến tai ta nhanh hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 1/15s.
B. âm phản xạ đến tai ta chậm hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 1/15s.
C. âm phản xạ đến tai ta nhanh hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 15s.
D. âm phản xạ đến tai ta chậm hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 15s.

Câu 6. Con số 120 trong biển báo có ý nghĩa gì?

- A. Tốc độ tối đa khi trời mưa là 120 km/h.
B. Tốc độ tối đa khi trời nắng là 120 km/h.
C. Tốc độ tối thiểu khi trời mưa là 120 km/h.
D. Tốc độ tối thiểu khi trời nắng là 120 km/h.



Câu 7. Nguyên tử Cl khi nhận thêm 1 electron thì tạo thành ion nào sau đây?

- A. Cl^{2+} B. Cl^{2-} C. Cl^{+} D. Cl^{-}

Câu 8. Dao động nào sau đây có tần số lớn nhất?

- A. Trong 1 giây vật dao động được 70 dao động.
B. Vật dao động phát ra âm thanh có tần số 200Hz.
C. Vật trong 5 giây có 500 dao động và phát ra âm thanh.
D. Trong một phút vật dao động được 1000 dao động.

Câu 9. Loài thực vật nào dưới đây chịu hạn kém?

- A. Cây cam. B. Cây xương rồng. C. Cây rêu. D. Cây rau muống.

Câu 10. Thực vật sinh trưởng nhờ sự phân chia của

- A. mô biểu bì. B. mô nâng đỡ. C. mô phân sinh. D. mô mềm.

Câu 11. Khối lượng phân tử của một chất được tính theo đơn vị

- A. Lít. B. Amu. C. Giây. D. Mét.

Câu 12. Nguyên tử của các nguyên tố có xu hướng tham gia liên kết hóa học để đạt được lớp electron ngoài cùng giống

- A. khí hiếm. B. đơn chất. C. hợp chất. D. kim loại.

Câu 13. Âm thanh không thể truyền trong

- A. chân không. B. chất khí. C. chất rắn. D. chất lỏng.

Câu 14. Tại sao trước khi gieo hạt nên ngâm hạt trong nước ấm có nhiệt độ từ 35°C đến 40°C ?

A. Cung cấp độ ẩm, nhiệt độ phù hợp cho hạt, giúp hạt đào thải chất độc tích tụ trong quá trình bảo quản hạt.

B. Cung cấp độ ẩm, nhiệt độ phù hợp cho hạt, giúp tăng quá trình hô hấp, phá vỡ trạng thái ngủ nghỉ của hạt, tạo điều kiện thuận lợi để hạt nảy mầm.

C. Cung cấp độ ẩm cho hạt, giúp hạt trương nước, mỗi một và các tác nhân có hại cho hạt được loại bỏ ra khỏi hạt.

D. Cung cấp độ ẩm, giúp các tế bào hạt trương nước, hạt nở to hơn, sinh trưởng và phát triển mạnh mẽ hơn.

Câu 15. Sự trầm hay bổng của âm do nhạc cụ phát ra phụ thuộc vào

- A. chất liệu làm nhạc cụ. B. hình dạng của nhạc cụ.
C. tần số của âm phát ra. D. kích thước của nhạc cụ.

Câu 16. Trong các chất sau, có bao nhiêu đơn chất và bao nhiêu hợp chất?

(a) sulfuric acid do 3 nguyên tố hydrogen, sulfur, oxygen tạo nên.

(c) Kim cương do nguyên tố carbon tạo nên.

(d) Khí ozone do 3 nguyên tử oxygen liên kết với nhau.

(e) Kim loại silver tạo nên từ 1 nguyên tử Ag.

(g) Sodium hydroxide tạo nên từ 3 nguyên tố sodium, hydrogen, oxygen tạo nên.

A. 2 đơn chất và 3 hợp chất. B. 4 đơn chất và 1 hợp chất.

C. 3 đơn chất và 2 hợp chất. D. 1 đơn chất và 4 hợp chất.

Câu 17. Một vật dao động với tần số 12Hz. Số dao động vật thực hiện được trong 20 phút là

- A. 480. B. 14400. C. 240. D. 60.

Câu 18. Khối lượng phân tử của phân tử giấm ăn tạo bởi 2 nguyên tử C, 4 nguyên tử H và 2 nguyên tử O là

- A. 60 amu. B. 70 amu. C. 61 amu. D. 59 amu.

Câu 19. Âm thanh nào sau đây là tiếng ồn gây ô nhiễm?

- A. Tiếng nô đùa của trẻ em. B. Tiếng phát ra ở máy khoan công trường.
C. Tiếng sáo diều vi vu. D. Tiếng hát của ca sĩ trên sân khấu.

Câu 20. Liên kết ion được hình thành nhờ

- A. một hay nhiều cặp neutron dùng chung. B. lực hút tĩnh điện giữa các ion trái dấu.
C. lực hút tĩnh điện giữa các nguyên tử. D. một hay nhiều cặp electron dùng chung.

Câu 21. Áp dụng quy tắc “3 giây” tính khoảng cách an toàn của ô tô chạy với tốc độ 72km/h?

- A. 216m. B. 24m. C. 120m. D. 60m.

Câu 22. Đơn chất là chất tạo nên từ

- A. một chất. B. một nguyên tố hoá học. C. một phân tử. D. một nguyên tử.

Câu 23. Camera của thiết bị “bắn tốc độ” ghi và tính được thời gian một ô tô chạy qua giữa hai vạch mốc cách nhau 10 m là 0,66 s. Tốc độ của ô tô là

- A 15,15 km/h. B. 16 km/h. C. 15,15 m/s. D. 16 m/s.

Câu 24. Vật nào sau đây là nguồn âm?

- A. Cái kèn đang thổi. B. Âm thoa. C. Cây sung. D. Cái còi.

Câu 25. Vào rừng nhiệt đới, chúng ta thường gặp rất nhiều dây leo quấn quanh những cây gỗ lớn để vươn lên cao. Hiện tượng đó chủ yếu do tính cảm ứng nào của cây leo?

- A. hướng sáng. B. hướng nước. C. hướng chất dinh dưỡng D. hướng tiếp xúc.

Câu 26. Trong các trường hợp dưới đây, vật phát ra âm khi nào?

- A. Khi làm vật chuyển động. B. Khi bẻ gãy vật.
C. Khi làm vật dao động. D. Khi uốn cong vật.

Câu 27. Để hạn chế chiều cao của cây, người làm vườn cần cắt tỉa bộ phận nào của cây?

- A. Ngọn cây. B. Rễ cây. C. Thân cây. D. Lá cây.

Câu 28. Tập tính nào dưới đây là tập tính bẩm sinh?

- A. Vẹt nói tiếng người. B. Khi dùng đá đập hạt cứng để ăn.
C. Nhện giăng tơ. D. Chó làm xiếc nhảy vòng.

Phần II: Tự luận

Câu 1: (0,5đ) Tính khối lượng phân tử của các hợp chất sau:

- a) Hợp chất carbon dioxide gồm 1 nguyên tử carbon và 2 nguyên tử oxygen.
b) Hợp chất calcium hydroxide gồm 1 nguyên tử calcium, 2 nguyên tử oxygen và 2 nguyên tử hydrogen.

Câu 2: (0,5đ) Một hợp chất có phân tử gồm 2 nguyên tử X liên kết với 3 nguyên tử O và nặng bằng 4,25 lần nguyên tử Magnesium.

(a) Tính khối lượng phân tử của hợp chất.

(b) Tính khối lượng nguyên tử của X.

Biết khối lượng nguyên tử: H=1, C=12, O=16, Mg=24, Al=27, Na=23, P=31, Cl=35,5 (Đơn vị amu)

Câu 3: (1đ) Để đo được độ sâu của biển, người ta dựa vào hiện tượng phản xạ âm bằng cách dùng máy phát siêu âm được đặt trên tàu. Máy phát ra tia siêu âm theo phương thẳng đứng, khi tia siêu âm gặp đáy biển sẽ phản xạ lại được máy thu đặt liền với máy phát thu lại.

a) Hãy tính chiều sâu của đáy biển tại vị trí đặt tàu. Biết tốc độ siêu âm truyền trong nước biển là 1500 m/s và thời gian kể từ khi phát tia siêu âm đến khi thu được âm phản xạ là 4,5 giây.

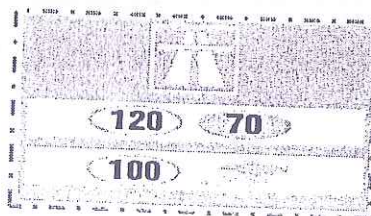
b) Nếu cùng lúc phát một nguồn âm khác trên thuyền, một người đứng trên bờ cách nguồn âm đó 1,8 km. Hãy tính thời gian âm thanh đi từ nguồn âm tới tai người đó? Cho biết tốc độ truyền âm trong không khí là 340 m/s.

Câu 4: (1đ) Vẽ vòng đời của sâu bướm. Đề xuất một số biện pháp diệt trừ sâu bướm.

Phần I: Trắc nghiệm

Tô kín 1 ô tròn tương ứng với phương án trả lời mà em cho là đúng.

- Câu 1.** Áp dụng quy tắc “3 giây” tính khoảng cách an toàn của ô tô chạy với tốc độ 72km/h?
A. 24m. B. 60m. C. 120m. D. 216m.
- Câu 2.** Trên cùng 1 thửa ruộng, người ta trồng 2 giống lúa khác nhau ở 2 nửa của thửa ruộng. Ruộng lúa được chăm sóc kỹ lưỡng và thực hiện đúng quy định theo khuyến cáo của các chuyên gia nông nghiệp. Tuy nhiên, khi thu hoạch, có 1 giống lúa cho năng suất cao hơn. Theo em, yếu tố nào dưới đây là nguyên nhân chính dẫn đến kết quả trên?
A. Dinh dưỡng từ phân bón bổ sung khác nhau. B. Ánh sáng nhận được hàng ngày khác nhau.
C. Giống lúa khác nhau. D. Tỷ lệ nước được tưới khác nhau.
- Câu 3.** Sự trầm hay bổng của âm do nhạc cụ phát ra phụ thuộc vào
A. chất liệu làm nhạc cụ. B. kích thước của nhạc cụ.
C. tần số của âm phát ra. D. hình dạng của nhạc cụ.
- Câu 4.** Một vật dao động với tần số 12Hz. Số dao động vật thực hiện được trong 20 phút là
A. 240. B. 60. C. 14400. D. 480.
- Câu 5.** Đơn chất là chất tạo nên từ
A. một chất. B. một nguyên tố hoá học. C. một phân tử. D. một nguyên tử.
- Câu 6.** Khối lượng phân tử của một chất được tính theo đơn vị
A. Giây. B. Lít. C. Mét. D. Amu.
- Câu 7.** Một người gõ mạnh búa xuống đường ray xe lửa tại điểm A làm âm thanh truyền đến điểm B cách A là 3050m. Hỏi thời gian truyền âm trong đường ray từ A đến B hết bao lâu, biết vận tốc truyền âm trong đường ray là 6100m/s?
A. 0,5s. B. 1,2s. C. 2,4s. D. 0,3s.
- Câu 8.** Khối lượng phân tử của phân tử giấm ăn tạo bởi 2 nguyên tử C, 4 nguyên tử H và 2 nguyên tử O là
A. 61 amu. B. 70 amu. C. 59 amu. D. 60 amu.
- Câu 9.** Những vật nào dưới đây phản xạ âm tốt?
A. Mặt tường gỗ ghê, mặt nền trải thảm. B. Vải bông, nhung, gấm.
C. Mặt kính, tường phẳng. D. Tấm lụa trải phẳng, áo len, áo nút.
- Câu 10.** Ta nghe được tiếng vang khi
A. âm phản xạ đến tai ta chậm hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 1/15s.
B. âm phản xạ đến tai ta nhanh hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 1/15s.
C. âm phản xạ đến tai ta chậm hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 15s.
D. âm phản xạ đến tai ta nhanh hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 15s.
- Câu 11.** Con số 120 trong biển báo có ý nghĩa gì?
A. Tốc độ tối đa khi trời mưa là 120 km/h.
B. Tốc độ tối thiểu khi trời mưa là 120 km/h.
C. Tốc độ tối đa khi trời nắng là 120 km/h.



D. Tốc độ tối thiểu khi trời nắng là 120 km/h.

Câu 12. Camera của thiết bị “bắn tốc độ” ghi và tính được thời gian một ô tô chạy qua giữa hai vạch mốc cách nhau 10 m là 0,66 s. Tốc độ của ô tô là

- A. 16 m/s. B. 16 km/h. C. 15,15 km/h. D. 15,15 m/s.

Câu 13. Để hạn chế chiều cao của cây, người làm vườn cần cắt tỉa bộ phận nào của cây?

- A. Ngọn cây. B. Rễ cây. C. Lá cây. D. Thân cây.

Câu 14. Loài thực vật nào dưới đây chịu hạn kém?

- A. Cây xương rồng. B. Cây rau muống. C. Cây cam. D. Cây rêu.

Câu 15. Nguyên tử Cl khi nhận thêm 1 electron thì tạo thành ion nào sau đây?

- A. Cl^- B. Cl^+ C. Cl^{2+} D. Cl^{2-}

Câu 16. Âm thanh nào sau đây là tiếng ồn gây ô nhiễm?

- A. Tiếng phát ra ở máy khoan công trường. B. Tiếng nô đùa của trẻ em.
C. Tiếng sáo diều vi vu. D. Tiếng hát của ca sĩ trên sân khấu.

Câu 17. Trong các trường hợp dưới đây, vật phát ra âm khi nào?

- A. Khi làm vật chuyển động. B. Khi uốn cong vật.
C. Khi bẻ gãy vật. D. Khi làm vật dao động.

Câu 18. Liên kết ion được hình thành nhờ

- A. một hay nhiều cặp electron dùng chung. B. lực hút tĩnh điện giữa các nguyên tử.
C. lực hút tĩnh điện giữa các ion trái dấu. D. một hay nhiều cặp neutron dùng chung.

Câu 19. Tập tính nào dưới đây là tập tính bẩm sinh?

- A. Nhện giăng tơ. B. Khỉ dùng đá đập hạt cứng để ăn.
C. Chó làm xiếc nhảy vòng. D. Vẹt nói tiếng người.

Câu 20. Thực vật sinh trưởng nhờ sự phân chia của

- A. mô phân sinh. B. mô mềm. C. mô nâng đỡ. D. mô biểu bì.

Câu 21. Vật nào sau đây là nguồn âm?

- A. Cái còi. B. Âm thoa. C. Cây sung. D. Cái kèn đang thổi.

Câu 22. Vào rừng nhiệt đới, chúng ta thường gặp rất nhiều dây leo quấn quanh những cây gỗ lớn để vươn lên cao. Hiện tượng đó chủ yếu do tính cảm ứng nào của cây leo?

- A. hướng nước. B. hướng tiếp xúc.
C. hướng chất dinh dưỡng D. hướng sáng.

Câu 23. Tại sao trước khi gieo hạt nên ngâm hạt trong nước ấm có nhiệt độ từ 35°C đến 40°C ?

- A. Cung cấp độ ẩm, nhiệt độ phù hợp cho hạt, giúp tăng quá trình hô hấp, phá vỡ trạng thái ngủ nghỉ của hạt, tạo điều kiện thuận lợi để hạt nảy mầm.
B. Cung cấp độ ẩm cho hạt, giúp hạt trương nước, mối mọt và các tác nhân có hại cho hạt được loại bỏ ra khỏi hạt.
C. Cung cấp độ ẩm, giúp các tế bào hạt trương nước, hạt nở to hơn, sinh trưởng và phát triển mạnh mẽ hơn.
D. Cung cấp độ ẩm, nhiệt độ phù hợp cho hạt, giúp hạt đào thải chất độc tích tụ trong quá trình bảo quản hạt.

Câu 24. Dao động nào sau đây có tần số lớn nhất?

- A. Vật trong 5 giây có 500 dao động và phát ra âm thanh.
B. Trong 1 giây vật dao động được 70 dao động.

C. Vật dao động phát ra âm thanh có tần số 200Hz.

D. Trong một phút vật dao động được 1000 dao động.

Câu 25. Nguyên tử của các nguyên tố có xu hướng tham gia liên kết hóa học để đạt được lớp electron ngoài cùng giống

A. kim loại.

B. khí hiếm.

C. hợp chất.

D. đơn chất.

Câu 26. Trong các chất sau, có bao nhiêu đơn chất và bao nhiêu hợp chất?

(a) sulfuric acid do 3 nguyên tố hydrogen, sulfur, oxygen tạo nên.

(c) Kim cương do nguyên tố carbon tạo nên.

(d) Khí ozone do 3 nguyên tử oxygen liên kết với nhau.

(e) Kim loại silver tạo nên từ 1 nguyên tử Ag.

(g) Sodium hydroxide tạo nên từ 3 nguyên tố sodium, hydrogen, oxygen tạo nên.

A. 4 đơn chất và 1 hợp chất.

B. 2 đơn chất và 3 hợp chất.

C. 3 đơn chất và 2 hợp chất.

D. 1 đơn chất và 4 hợp chất.

Câu 27. Độ to của âm phụ thuộc vào:

A. Thời gian dao động.

B. Tần số dao động.

C. Tốc độ dao động.

D. Biên độ dao động.

Câu 28. Âm thanh không thể truyền trong

A. chất rắn.

B. chất lỏng.

C. chân không.

D. chất khí.

Phần II: Tự luận

Câu 1: (0,5đ) Tính khối lượng phân tử của các hợp chất sau:

a) Hợp chất sulfur dioxide gồm 1 nguyên tử sulfur và 2 nguyên tử oxygen.

b) Hợp chất ethylic alcohol gồm 2 nguyên tử carbon, 6 nguyên tử hydrogen và 1 nguyên tử oxygen.

Câu 2: (0,5đ) Một hợp chất có phân tử gồm 2 nguyên tử X liên kết với 1 nguyên tử O và nặng bằng 1,55 lần nguyên tử Calcium.

(a) Tính khối lượng phân tử của hợp chất.

(b) Tính khối lượng nguyên tử của X.

Biết khối lượng nguyên tử: S=32, Ca=40, H=1, C=12, O=16, Na=23, Fe=56, Cl=35,5 (Đơn vị amu)

Câu 3: (1đ) Để đo được độ sâu của biển, người ta dựa vào hiện tượng phản xạ âm bằng cách dùng máy phát siêu âm được đặt trên tàu. Máy phát ra tia siêu âm theo phương thẳng đứng, khi tia siêu âm gặp đáy biển sẽ phản xạ lại được máy thu đặt liền với máy phát thu lại.

a) Hãy tính chiều sâu của đáy biển tại vị trí đặt tàu. Biết tốc độ siêu âm truyền trong nước biển là 1500 m/s và thời gian kể từ khi phát tia siêu âm đến khi thu được âm phản xạ là 6,5 giây.

b) Nếu cùng lúc phát một nguồn âm khác trên thuyền, một người đứng trên bờ cách nguồn âm đó 2,2 km. Hãy tính thời gian âm thanh đi từ nguồn âm tới tai người đó? Cho biết tốc độ truyền âm trong không khí là 340 m/s.

Câu 4: (1đ) Vẽ vòng đời của sâu bướm. Đề xuất một số biện pháp diệt trừ sâu bướm.

--- Chúc các em học sinh làm bài tốt ---

Phần I: Trắc nghiệm

Tô kín 1 ô tròn tương ứng với phương án trả lời mà em cho là đúng.

- Câu 1. Trên cùng 1 thửa ruộng, người ta trồng 2 giống lúa khác nhau ở 2 nửa của thửa ruộng. Ruộng lúa được chăm sóc kĩ lưỡng và thực hiện đúng quy định theo khuyến cáo của các chuyên gia nông nghiệp. Tuy nhiên, khi thu hoạch, có 1 giống lúa cho năng suất cao hơn. Theo em, yếu tố nào dưới đây là nguyên nhân chính dẫn đến kết quả trên?
- A. Dinh dưỡng từ phân bón bổ sung khác nhau. B. Giống lúa khác nhau.
C. Ánh sáng nhận được hàng ngày khác nhau. D. Tỷ lệ nước được tưới khác nhau.
- Câu 2. Độ to của âm phụ thuộc vào:
- A. Tốc độ dao động. B. Thời gian dao động.
C. Tần số dao động. D. Biên độ dao động.
- Câu 3. Nguyên tử Cl khi nhận thêm 1 electron thì tạo thành ion nào sau đây?
- A. Cl^- B. Cl^{2-} C. Cl^{2+} D. Cl^+
- Câu 4. Camera của thiết bị “bắn tốc độ” ghi và tính được thời gian một ô tô chạy qua giữa hai vạch mốc cách nhau 10 m là 0,66 s. Tốc độ của ô tô là
- A. 16 km/h. B. 15,15 km/h. C. 15,15 m/s. D. 16 m/s.
- Câu 5. Ta nghe được tiếng vang khi
- A. âm phản xạ đến tai ta chậm hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 1/15s.
B. âm phản xạ đến tai ta chậm hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 15s.
C. âm phản xạ đến tai ta nhanh hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 15s.
D. âm phản xạ đến tai ta nhanh hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 1/15s.
- Câu 6. Khối lượng phân tử được tính theo đơn vị (Biết)
- A. Giây. B. Mét. C. Lít. D. Amu.
- Câu 7. Nguyên tử của các nguyên tố có xu hướng tham gia liên kết hóa học để đạt được lớp electron ngoài cùng giống
- A. khí hiếm. B. kim loại. C. hợp chất. D. đơn chất.
- Câu 8. Loài thực vật nào dưới đây chịu hạn kém?
- A. Cây cam. B. Cây rêu. C. Cây rau muống. D. Cây xương rồng.
- Câu 9. Đơn chất là chất tạo nên từ
- A. một chất. B. một phân tử. C. một nguyên tử. D. một nguyên tố hoá học.
- Câu 10. Dao động nào sau đây có tần số lớn nhất?
- A. Vật trong 5 giây có 500 dao động và phát ra âm thanh.
B. Trong một phút vật dao động được 1000 dao động.
C. Vật dao động phát ra âm thanh có tần số 200Hz.
D. Trong 1 giây vật dao động được 70 dao động.
- Câu 11. Để hạn chế chiều cao của cây, người làm vườn cần cắt tỉa bộ phận nào của cây?
- A. Thân cây. B. Ngọn cây. C. Lá cây. D. Rễ cây.

Câu 12. Thực vật sinh trưởng nhờ sự phân chia của

- A. mô biểu bì. B. mô mềm. C. mô nâng đỡ. D. mô phân sinh.

Câu 13. Vật nào sau đây là nguồn âm?

- A. Âm thoa. B. Cái còi. C. Cây sung. D. Cái kèn đang thổi.

Câu 14. Một người gõ mạnh búa xuống đường ray xe lửa tại điểm A làm âm thanh truyền đến điểm B cách A là 3050m. Hỏi thời gian truyền âm trong đường ray từ A đến B hết bao lâu, biết vận tốc truyền âm trong đường ray là 6100m/s?

- A. 1,2s. B. 0,3s. C. 0,5s. D. 2,4s.

Câu 15. Trong các trường hợp dưới đây, vật phát ra âm khi nào?

- A. Khi uốn cong vật. B. Khi làm vật chuyển động.
C. Khi bẻ gãy vật. D. Khi làm vật dao động.

Câu 16. Âm thanh không thể truyền trong

- A. chất lỏng. B. chân không. C. chất khí. D. chất rắn.

Câu 17. Trong các chất sau, có bao nhiêu đơn chất và bao nhiêu hợp chất?

- (a) sulfuric acid do 3 nguyên tố hydrogen, sulfur, oxygen tạo nên.
(c) Kim cương do nguyên tố carbon tạo nên.
(d) Khí ozone do 3 nguyên tử oxygen liên kết với nhau.
(e) Kim loại silver tạo nên từ 1 nguyên tử Ag.
(g) Sodium hydroxide tạo nên từ 3 nguyên tố sodium, hydrogen, oxygen tạo nên.

- A. 3 đơn chất và 2 hợp chất. B. 2 đơn chất và 3 hợp chất.
C. 4 đơn chất và 1 hợp chất. D. 1 đơn chất và 4 hợp chất.

Câu 18. Những vật nào dưới đây phản xạ âm tốt?

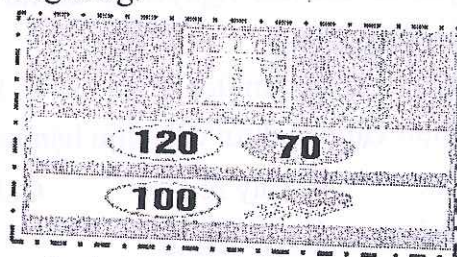
- A. Tấm lụa trải phẳng, áo len, áo nút. B. Vải bông, nhung, gấm.
C. Mặt kính, tường phẳng. D. Mặt tường gỗ ghè, mặt nền trải thảm.

Câu 19. Vào rừng nhiệt đới, chúng ta thường gặp rất nhiều dây leo quấn quanh những cây gỗ lớn để vươn lên cao. Hiện tượng đó chủ yếu do tính cảm ứng nào của cây leo?

- A. hướng tiếp xúc. B. hướng chất dinh dưỡng
C. hướng nước. D. hướng sáng.

Câu 20. Con số 120 trong biển báo có ý nghĩa gì?

- A. Tốc độ tối thiểu khi trời nắng là 120 km/h.
B. Tốc độ tối đa khi trời nắng là 120 km/h.
C. Tốc độ tối thiểu khi trời mưa là 120 km/h.
D. Tốc độ tối đa khi trời mưa là 120 km/h.



Câu 21. Một vật dao động với tần số 12Hz. Số dao động vật thực hiện được trong 20 phút là

- A. 480. B. 60. C. 240. D. 14400.

Câu 22. Tại sao trước khi gieo hạt nên ngâm hạt trong nước ấm có nhiệt độ từ 35°C đến 40°C?

- A. Cung cấp độ ẩm, nhiệt độ phù hợp cho hạt, giúp tăng quá trình hô hấp, phá vỡ trạng thái ngủ nghỉ của hạt, tạo điều kiện thuận lợi để hạt nảy mầm.
B. Cung cấp độ ẩm, nhiệt độ phù hợp cho hạt, giúp hạt đào thải chất độc tích tụ trong quá trình bảo quản hạt.
C. Cung cấp độ ẩm, giúp các tế bào hạt trương nước, hạt nở to hơn, sinh trưởng và phát triển mạnh mẽ hơn.

D. Cung cấp độ ẩm cho hạt, giúp hạt trương nước, mỗi một và các tác nhân có hại cho hạt được loại bỏ ra khỏi hạt.

Câu 23. Áp dụng quy tắc “3 giây” tính khoảng cách an toàn của ô tô chạy với tốc độ 72km/h?

- A. 60m. B. 120m. C. 216m. D. 24m.

Câu 24. Khối lượng phân tử của phân tử giấm ăn tạo bởi 2 nguyên tử C, 4 nguyên tử H và 2 nguyên tử O là

- A. 60 amu. B. 70 amu. C. 61 amu. D. 59 amu.

Câu 25. Tập tính nào dưới đây là tập tính bẩm sinh?

- A. Chó làm xiếc nhảy vòng. B. Nhện giăng tơ.
C. Khi dùng đá đập hạt cứng để ăn. D. Vẹt nói tiếng người.

Câu 26. Âm thanh nào sau đây là tiếng ồn gây ô nhiễm?

- A. Tiếng sáo điều vi vu. B. Tiếng hát của ca sĩ trên sân khấu.
C. Tiếng nô đùa của trẻ em. D. Tiếng phát ra ở máy khoan công trường.

Câu 27. Liên kết ion được hình thành nhờ

- A. lực hút tĩnh điện giữa các nguyên tử. B. một hay nhiều cặp electron dùng chung.
C. lực hút tĩnh điện giữa các ion trái dấu. D. một hay nhiều cặp neutron dùng chung.

Câu 28. Sự trầm hay bổng của âm do nhạc cụ phát ra phụ thuộc vào

- A. kích thước của nhạc cụ. B. tần số của âm phát ra.
C. hình dạng của nhạc cụ. D. chất liệu làm nhạc cụ.

Phần II: Tự luận

Câu 1: (0,5đ) Tính khối lượng phân tử của các hợp chất sau:

- a) Hợp chất magnesium oxide gồm 1 nguyên tử magnesium và 1 nguyên tử oxygen.
b) Hợp chất potassium hydroxide gồm 1 nguyên tử potassium, 1 nguyên tử hydrogen và 1 nguyên tử oxygen.

Câu 2: (0,5đ) Một hợp chất có phân tử gồm 1 nguyên tử X liên kết với 1 nguyên tử O và nặng bằng 3 lần nguyên tử magnesium.

- (a) Tính khối lượng phân tử của hợp chất.
(b) Tính khối lượng nguyên tử của X.

Biết khối lượng nguyên tử: K=39, H=1, C=12, O=16, Mg=24, Fe=56, Na=23, S=32, Cu=64 (Đơn vị amu)

Câu 3: (1đ) Để đo được độ sâu của biển, người ta dựa vào hiện tượng phản xạ âm bằng cách dùng máy phát siêu âm được đặt trên tàu. Máy phát ra tia siêu âm theo phương thẳng đứng, khi tia siêu âm gặp đáy biển sẽ phản xạ lại được máy thu đặt liền với máy phát thu lại.

- a) Hãy tính chiều sâu của đáy biển tại vị trí đặt tàu. Biết tốc độ siêu âm truyền trong nước biển là 1500 m/s và thời gian kể từ khi phát tia siêu âm đến khi thu được âm phản xạ là 3,5 giây.
b) Nếu cùng lúc phát một nguồn âm khác trên thuyền, một người đứng trên bờ cách nguồn âm đó 2 km. Hãy tính thời gian âm thanh đi từ nguồn âm tới tai người đó? Cho biết tốc độ truyền âm trong không khí là 340 m/s.

Câu 4: (1đ) Vẽ vòng đời của sâu bướm. Đề xuất một số biện pháp diệt trừ sâu bướm.

--- Chúc các em học sinh làm bài tốt ---

Phần I: Trắc nghiệm

Tô kín 1 ô tròn tương ứng với phương án trả lời mà em cho là đúng.

Câu 1. Sự trầm hay bổng của âm do nhạc cụ phát ra phụ thuộc vào

- A. kích thước của nhạc cụ. B. hình dạng của nhạc cụ.
C. chất liệu làm nhạc cụ. D. tần số của âm phát ra.

Câu 2. Vật nào sau đây là nguồn âm?

- A. Âm thoa. B. Cái kèn đang thổi. C. Cái còi. D. Cây sung.

Câu 3. Ta nghe được tiếng vang khi

- A. âm phản xạ đến tai ta chậm hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 15s.
B. âm phản xạ đến tai ta chậm hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 1/15s.
C. âm phản xạ đến tai ta nhanh hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 15s.
D. âm phản xạ đến tai ta nhanh hơn âm trực tiếp một khoảng thời gian ít nhất là 1/15s.

Câu 4. Dao động nào sau đây có tần số lớn nhất?

- A. Vật trong 5 giây có 500 dao động và phát ra âm thanh.
B. Trong một phút vật dao động được 1000 dao động.
C. Trong 1 giây vật dao động được 70 dao động.
D. Vật dao động phát ra âm thanh có tần số 200Hz.

Câu 5. Đơn chất là chất tạo nên từ

- A. một nguyên tố hoá học. B. một chất. C. một nguyên tử. D. một phân tử.

Câu 6. Âm thanh nào sau đây là tiếng ồn gây ô nhiễm?

- A. Tiếng sáo diều vi vu. B. Tiếng nô đùa của trẻ em.
C. Tiếng phát ra ở máy khoan công trường. D. Tiếng hát của ca sĩ trên sân khấu.

Câu 7. Nguyên tử của các nguyên tố có xu hướng tham gia liên kết hóa học để đạt được lớp electron ngoài cùng giống

- A. đơn chất. B. kim loại. C. khí hiếm. D. hợp chất.

Câu 8. Tập tính nào dưới đây là tập tính bẩm sinh?

- A. Nhện giăng tơ. B. Chó làm xiếc nhảy vòng.
C. Khỉ dùng đá đập hạt cứng để ăn. D. Vẹt nói tiếng người.

Câu 9. Để hạn chế chiều cao của cây, người làm vườn cần cắt tỉa bộ phận nào của cây?

- A. Ngọn cây. B. Thân cây. C. Lá cây. D. Rễ cây.

Câu 10. Thực vật sinh trưởng nhờ sự phân chia của

- A. mô nâng đỡ. B. mô biểu bì. C. mô phân sinh. D. mô mềm.

Câu 11. Trong các chất sau, có bao nhiêu đơn chất và bao nhiêu hợp chất?

- (a) sulfuric acid do 3 nguyên tố hydrogen, sulfur, oxygen tạo nên.
(c) Kim cương do nguyên tố carbon tạo nên.
(d) Khí ozone do 3 nguyên tử oxygen liên kết với nhau.
(e) Kim loại silver tạo nên từ 1 nguyên tử Ag.
(g) Sodium hydroxide tạo nên từ 3 nguyên tố sodium, hydrogen, oxygen tạo nên.

A. 4 đơn chất và 1 hợp chất.

C. 2 đơn chất và 3 hợp chất.

B. 1 đơn chất và 4 hợp chất.

D. 3 đơn chất và 2 hợp chất.

Câu 12. Liên kết ion được hình thành nhờ

A. lực hút tĩnh điện giữa các nguyên tử.

C. lực hút tĩnh điện giữa các ion trái dấu.

B. một hay nhiều cặp neutron dùng chung.

D. một hay nhiều cặp electron dùng chung.

Câu 13. Những vật nào dưới đây phản xạ âm tốt?

A. Mặt kính, tường phẳng.

C. Tấm lụa trải phẳng, áo len, áo nút.

B. Mặt tường gồ ghề, mặt nền trải thảm.

D. Vải bông, nhung, gấm.

Câu 14. Một người gõ mạnh búa xuống đường ray xe lửa tại điểm A làm âm thanh truyền đến điểm B cách A là 3050m. Hỏi thời gian truyền âm trong đường ray từ A đến B hết bao lâu, biết vận tốc truyền âm trong đường ray là 6100m/s?

A. 2,4s.

B. 0,5s.

C. 1,2s.

D. 0,3s.

Câu 15. Trên cùng 1 thửa ruộng, người ta trồng 2 giống lúa khác nhau ở 2 nửa của thửa ruộng. Ruộng lúa được chăm sóc kĩ lưỡng và thực hiện đúng quy định theo khuyến cáo của các chuyên gia nông nghiệp. Tuy nhiên, khi thu hoạch, có 1 giống lúa cho năng suất cao hơn. Theo em, yếu tố nào dưới đây là nguyên nhân chính dẫn đến kết quả trên?

A. Ánh sáng nhận được hàng ngày khác nhau.

C. Dinh dưỡng từ phân bón bổ sung khác nhau.

B. Giống lúa khác nhau.

D. Tỷ lệ nước được tưới khác nhau.

Câu 16. Camera của thiết bị “bắn tốc độ” ghi và tính được thời gian một ô tô chạy qua giữa hai vạch mốc cách nhau 10 m là 0,66 s. Tốc độ của ô tô là

A. 16 km/h.

B. 15,15 km/h.

C. 16 m/s.

D. 15,15 m/s.

Câu 17. Vào rừng nhiệt đới, chúng ta thường gặp rất nhiều dây leo quấn quanh những cây gỗ lớn để vươn lên cao. Hiện tượng đó chủ yếu do tính cảm ứng nào của cây leo?

A. hướng tiếp xúc.

B. hướng nước.

C. hướng chất dinh dưỡng

D. hướng sáng.

Câu 18. Âm thanh **không thể** truyền trong

A. chất lỏng.

B. chất khí.

C. chất rắn.

D. chân không.

Câu 19. Áp dụng quy tắc “3 giây” tính khoảng cách an toàn của ô tô chạy với tốc độ 72km/h?

A. 24m.

B. 216m.

C. 120m.

D. 60m.

Câu 20. Khối lượng phân tử của một chất được tính theo đơn vị

A. Mét.

B. Amu.

C. Giây.

D. Lít.

Câu 21. Một vật dao động với tần số 12Hz. Số dao động vật thực hiện được trong 20 phút là

A. 240.

B. 480.

C. 14400.

D. 60.

Câu 22. Độ to của âm phụ thuộc vào:

A. Thời gian dao động.

C. Biên độ dao động.

B. Tần số dao động.

D. Tốc độ dao động.

Câu 23. Nguyên tử Cl khi nhận thêm 1 electron thì tạo thành ion nào sau đây?

A. Cl^-

B. Cl^+

C. Cl^{2-}

D. Cl^{2+}

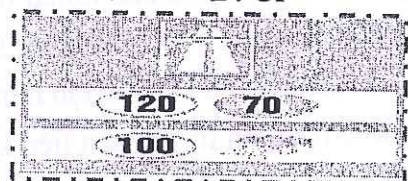
Câu 24. Con số 120 trong biển báo có ý nghĩa gì?

A. Tốc độ tối đa khi trời nắng là 120 km/h.

B. Tốc độ tối thiểu khi trời mưa là 120 km/h.

C. Tốc độ tối thiểu khi trời nắng là 120 km/h.

D. Tốc độ tối đa khi trời mưa là 120 km/h.



Câu 25. Trong các trường hợp dưới đây, vật phát ra âm khi nào?

- A. Khi uốn cong vật.
- B. Khi bẻ gãy vật.
- C. Khi làm vật chuyển động.
- D. Khi làm vật dao động.

Câu 26. Khối lượng phân tử của phân tử giấm ăn tạo bởi 2 nguyên tử C, 4 nguyên tử H và 2 nguyên tử O là

- A. 59 amu. B. 60 amu. C. 70 amu. D. 61 amu.

Câu 27. Loài thực vật nào dưới đây chịu hạn kém?

- A. Cây rêu. B. Cây xương rồng. C. Cây rau muống. D. Cây cam.

Câu 28. Tại sao trước khi gieo hạt nên ngâm hạt trong nước ấm có nhiệt độ từ 35°C đến 40°C ?

- A. Cung cấp độ ẩm cho hạt, giúp hạt trương nước, mỗi một và các tác nhân có hại cho hạt được loại bỏ ra khỏi hạt.
- B. Cung cấp độ ẩm, nhiệt độ phù hợp cho hạt, giúp tăng quá trình hô hấp, phá vỡ trạng thái ngủ nghỉ của hạt, tạo điều kiện thuận lợi để hạt nảy mầm.
- C. Cung cấp độ ẩm, nhiệt độ phù hợp cho hạt, giúp hạt đào thải chất độc tích tụ trong quá trình bảo quản hạt.
- D. Cung cấp độ ẩm, giúp các tế bào hạt trương nước, hạt nở to hơn, sinh trưởng và phát triển mạnh mẽ hơn.

Phần II: Tự luận

Câu 1: (0,5đ) Tính khối lượng phân tử của các hợp chất sau:

- a) Hợp chất aluminium oxide gồm 2 nguyên tử aluminium và 3 nguyên tử oxygen.
b) Hợp chất acid sulfuric gồm 2 nguyên tử hydrogen, 1 nguyên tử sulfur và 4 nguyên tử oxygen.

Câu 2: (0,5đ) Một hợp chất có phân tử gồm 1 nguyên tử X liên kết với 1 nguyên tử O và nặng bằng 2,5 lần nguyên tử sulfur.

- (a) Tính khối lượng phân tử của hợp chất.
(b) Tính khối lượng nguyên tử của X.

Biết khối lượng nguyên tử: Al=27, H=1, S=32, C=12, O=16, Cu=64, Fe=56, Mg=24, P=31 (Đơn vị amu)

Câu 3: (1đ) Để đo được độ sâu của biển, người ta dựa vào hiện tượng phản xạ âm bằng cách dùng máy phát siêu âm được đặt trên tàu. Máy phát ra tia siêu âm theo phương thẳng đứng, khi tia siêu âm gặp đáy biển sẽ phản xạ lại được máy thu đặt liền với máy phát thu lại.

- a) Hãy tính chiều sâu của đáy biển tại vị trí đặt tàu. Biết tốc độ siêu âm truyền trong nước biển là 1500 m/s và thời gian kể từ khi phát tia siêu âm đến khi thu được âm phản xạ là 5,5 giây.
- b) Nếu cùng lúc phát một nguồn âm khác trên thuyền, một người đứng trên bờ cách nguồn âm đó 1,2 km. Hãy tính thời gian âm thanh đi từ nguồn âm tới tai người đó? Cho biết tốc độ truyền âm trong không khí là 340 m/s.

Câu 4: (1đ) Vẽ vòng đời của sâu bướm. Đề xuất một số biện pháp diệt trừ sâu bướm.

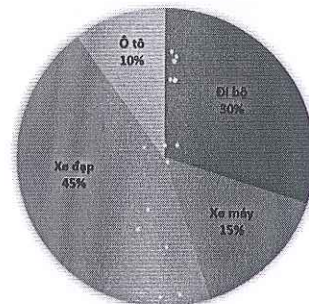
--- Chúc các em học sinh làm bài tốt ---

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm).

Ghi lại chữ cái đứng trước phương án đúng trong mỗi câu sau vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Biểu đồ ở Hình 1 là

- A. Biểu đồ cột.
B. Biểu đồ đoạn thẳng.
C. Biểu đồ hình quạt.
D. Biểu đồ cột kép.



Hình 1

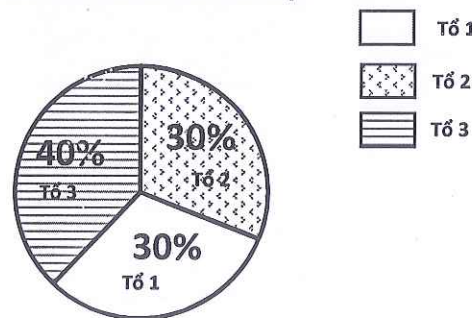
Câu 2: Trong các dữ liệu sau, dữ liệu nào **không** phải là số liệu?

- A. Cân nặng của trẻ sơ sinh (đơn vị tính là gam)
B. Quốc tịch của các học sinh trong một trường quốc tế
C. Chiều cao của các bạn trong lớp 7A (đơn vị tính là mét)
D. Số học sinh đạt loại giỏi môn Toán (đơn vị tính là học sinh)

Câu 3: Cho biểu đồ thống kê tỉ lệ phần trăm điểm khá giỏi môn Toán mỗi tổ so với cả lớp, những tổ có số điểm khá giỏi bằng nhau là:

- A. Tổ 1 và tổ 2
B. Tổ 2 và tổ 3
C. Tổ 1 và tổ 3
D. Không có tổ nào

Tỉ lệ phần trăm điểm khá, giỏi môn Toán
của mỗi tổ so với cả lớp



Hình 2

Câu 4. Gieo ngẫu nhiên xúc xắc một lần. Những kết quả thuận lợi của biến cố “Mặt xuất hiện của xúc xắc có số chấm là số nhỏ hơn 5” là :

- A. mặt 4 chấm, mặt 5 chấm, mặt 6 chấm.
B. mặt 3 chấm, mặt 4 chấm, mặt 5 chấm, mặt 6 chấm.
C. mặt 1 chấm, mặt 2 chấm, mặt 3 chấm, mặt 5 chấm.
D. mặt 1 chấm, mặt 2 chấm, mặt 3 chấm, mặt 4 chấm.

Dùng biểu đồ đoạn thẳng ở Hình 3 để trả lời câu 5, câu 6.

Cho biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn sản lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam giai đoạn 2006 – 2016.

Câu 5: Tiêu chí thống kê là:

- A. Giai đoạn 2006 – 2016
- B. Sản lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam giai đoạn 2006 – 2016 (triệu tấn)

C. Gạo

D. Các năm: 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016

Câu 6: Tỉ số phần trăm giữa sản lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam năm 2009 so với năm 2011 (làm tròn đến hàng phần mười) là:

- A. 88%
- B. 88,5%
- C. 88,6%
- D. 89%

Câu 7: Cho $\triangle ABC = \triangle MNI$. Khẳng định nào dưới đây là đúng?

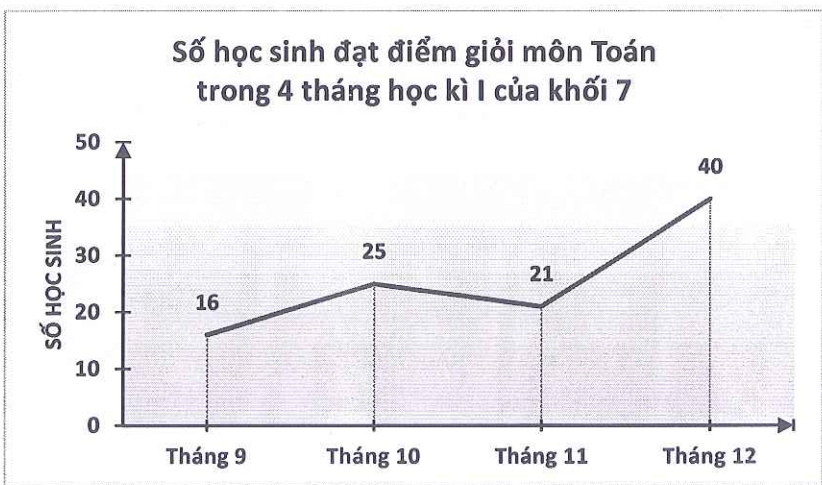
- A. $AC = MN$
- B. $\hat{C} = \hat{N}$
- C. $BC = MN$
- D. $\hat{B} = \hat{N}$

Câu 8: Cho $\triangle ABC$ và $\triangle MNP$ có $AB = MN$, $\hat{A} = \hat{M}$. Cần bổ sung điều kiện gì để $\triangle ABC = \triangle MNP$ theo trường hợp góc – cạnh – góc?

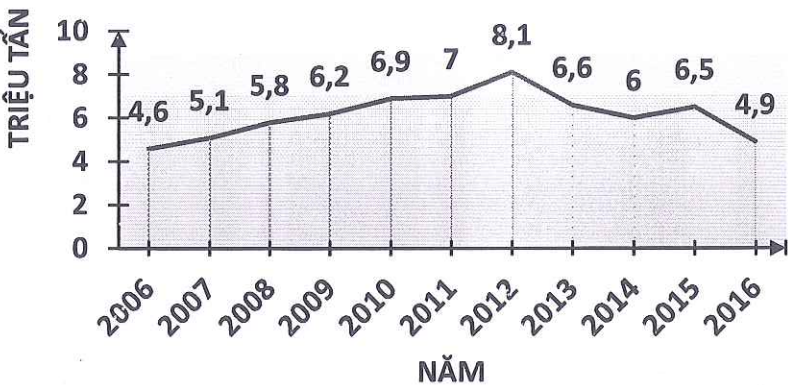
- A. $AC = MP$
- B. $\hat{A} = \hat{N}$
- C. $\hat{B} = \hat{N}$
- D. $\hat{C} = \hat{P}$

II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm).

Bài 1: (2 điểm) Số học sinh đạt điểm giỏi môn Toán trong 4 tháng học kì I của khối lớp 7 được biểu diễn bởi biểu đồ đoạn thẳng sau:



Sản lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam



Hình 3

a) Lập bảng dữ liệu theo mẫu sau:

Tháng	9	10	11	12
Số học sinh đạt điểm giỏi môn Toán				

b) Tháng nào có nhiều nhất học sinh đạt điểm giỏi môn Toán của khối 7?

c) Từ tháng 9 đến tháng 10, số học sinh đạt điểm giỏi môn Toán của khối lớp 7 tăng bao nhiêu học sinh?

d) Số học sinh đạt điểm giỏi môn Toán tháng 10 giảm bao nhiêu phần trăm so với tháng 11?

Bài 2: (2 điểm) Một hộp có 28 chiếc thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số 1, 2, 3, 4, 5, ..., 27, 28. Hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp.

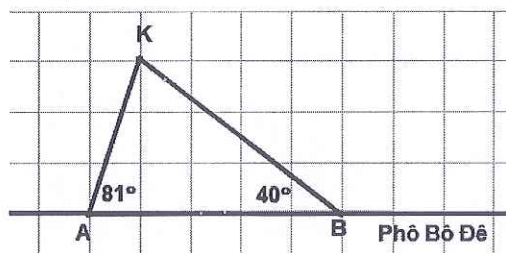
a) Viết tập hợp A gồm các kết quả có thể xảy ra đối với số xuất hiện trên thẻ được rút ra.

b) Xét biến cố X: “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số chia hết cho 5”. Nêu những kết quả thuận lợi cho biến cố X.

c) Tính xác suất của biến cố X: “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số chia hết cho 5”.

d) Xét biến cố Z: “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số có hai chữ số và khi chia cho 2 và 5 đều có số dư là 1”. Tính xác suất của biến cố Z.

Bài 3. (1 điểm) Bạn Cường đi học từ nhà đến trường bằng xe buýt dọc theo phố Bờ Đề và xuống xe tại một trong hai điểm dừng A và B rồi đi bộ đến trường ở điểm K. Hỏi bạn Cường nên xuống ở điểm dừng nào để quãng đường đi bộ đến trường ngắn nhất.



Bài 4. (2,5 điểm) Cho $\triangle ABC$ cân tại A, gọi H là trung điểm của BC.

a) Chứng minh $\triangle ABH = \triangle ACH$.

b) Trên tia đối của tia HA lấy điểm K sao cho $AH = HK$. Chứng minh: $AC \parallel BK$.

c) Gọi M, N lần lượt là trung điểm của AB, CK. Chứng minh: Ba điểm M, H, N thẳng hàng.

Bài 5. (0,5 điểm) Cho x, y, z là ba số dương thỏa mãn $\frac{x}{2y+z} = \frac{y}{2z+x} = \frac{z}{2x+y}$

Tính giá trị của biểu thức $A = \frac{2y+z}{x} + \frac{2z+x}{y} + \frac{2x+y}{z}$

-----Hết-----

Chúc các con làm bài thi tốt

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2024 - 2025

Mã đề: 702

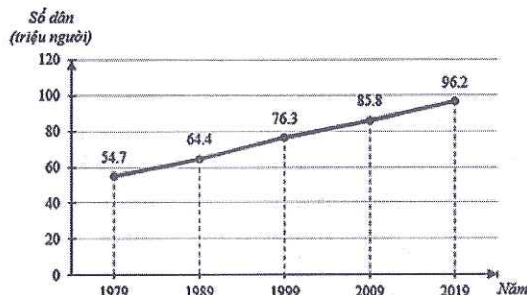
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
Môn thi: Toán 7
Ngày thi: 24 tháng 3 năm 2025
Thời gian: 90 phút

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm).

Ghi lại chữ cái đứng trước phương án đúng trong mỗi câu sau vào giấy kiểm tra:

Câu 1. Biểu đồ ở Hình 1 là

- A. Biểu đồ cột.
B. Biểu đồ đoạn thẳng.
C. Biểu đồ hình quạt.
D. Biểu đồ cột kép.



Hình 1

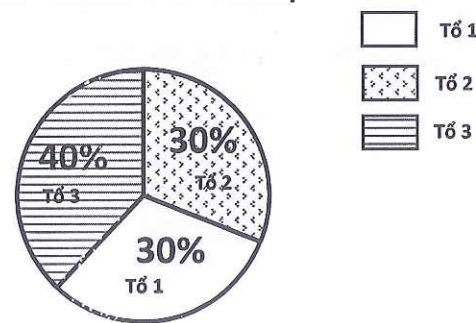
Câu 2: Trong các dữ liệu sau, dữ liệu nào **không** phải là số liệu?

- A. Chiều cao của các bạn trong lớp 7B (đơn vị tính là mét)
B. Bán kính (theo đơn vị km) của hành tinh Sao Thủy, Sao Kim và Trái Đất lần lượt là: 2440; 6052; 6371.
C. Số học sinh đạt loại giỏi môn Văn (đơn vị tính là học sinh)
D. Tên một số môn học của khối 7: Toán, Ngữ văn, Khoa học tự nhiên,...

Câu 3: Cho biểu đồ thống kê tỉ lệ phần trăm điểm khá giỏi môn Toán mỗi tổ so với cả lớp, tổ có số điểm khá giỏi nhiều nhất là:

- A. Tổ 1
B. Tổ 3
C. Tổ 2
D. Tổ 1 và tổ 2

Tỉ lệ phần trăm điểm khá, giỏi môn Toán
của mỗi tổ so với cả lớp



Hình 2

Câu 4. Gieo ngẫu nhiên xúc xắc một lần. Những kết quả thuận lợi của biến cố “Mặt xuất hiện của xúc xắc có số chấm là số lớn hơn 4” là :

- A. mặt 5 chấm, mặt 6 chấm.
B. mặt 3 chấm, mặt 4 chấm.
C. mặt 1 chấm, mặt 2 chấm.
D. mặt 2 chấm, mặt 3 chấm.

Dùng biểu đồ đoạn thẳng ở Hình 3 để trả lời câu 5, câu 6.

Cho biểu đồ đoạn thẳng biểu diễn sản lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam giai đoạn 2006 – 2016.

Câu 5: Đối tượng thống kê là:

- A. Giai đoạn 2006 – 2016
- B. Sản lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam giai đoạn 2006 – 2016 (triệu tấn)
- C. Gạo

Hình 3

D. Các năm: 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016

Câu 6: Tỷ số phần trăm giữa sản lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam năm 2015 so với năm 2014(làm tròn đến hàng phần mười) là:

- A. 108%
- B. 108,3%
- C. 108,4%
- D. 109%

Câu 7: Cho $\triangle DEG = \triangle MNP$. Khẳng định nào dưới đây là đúng?

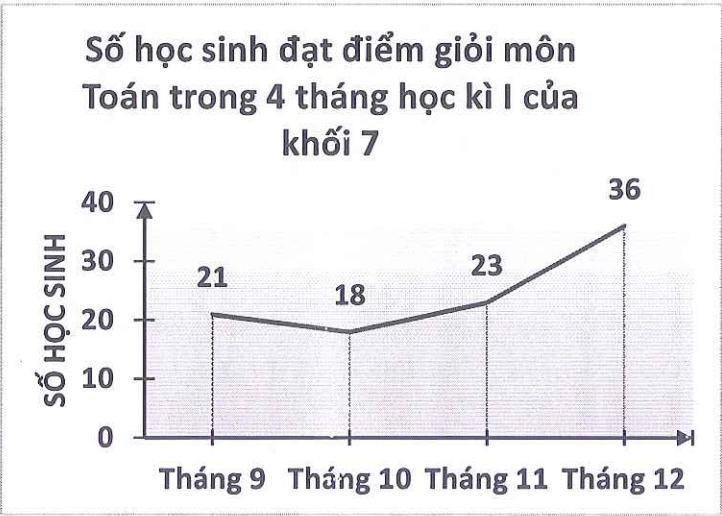
- A. $EG = MN$
- B. $\hat{G} = \hat{N}$
- C. $\hat{E} = \hat{N}$
- D. $DE = MP$

Câu 8: Cho $\triangle ABC$ và $\triangle MNP$ có $BC = NP$, $\hat{B} = \hat{N}$. Cần bổ sung điều kiện gì để $\triangle ABC = \triangle MNP$ theo trường hợp góc – cạnh – góc?

- A. $AC = MP$
- B. $\hat{A} = \hat{N}$
- C. $\hat{B} = \hat{N}$
- D. $\hat{C} = \hat{P}$

II. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm).

Bài 1: (2 điểm) Số học sinh đạt điểm giỏi môn Toán trong 4 tháng học kỳ I của khối lớp 7 được biểu diễn bởi biểu đồ đoạn thẳng sau:



a) Lập bảng dữ liệu theo mẫu sau:

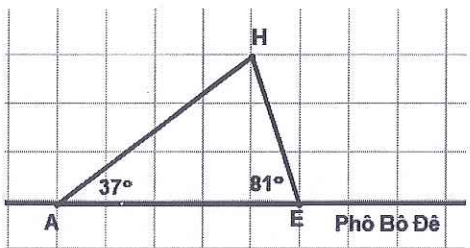
Tháng	9	10	11	12
Số học sinh đạt điểm giỏi môn Toán				

- b) Tháng nào có nhiều nhất học sinh đạt điểm giỏi môn Toán của khối 7?
c) Từ tháng 11 đến tháng 12, số học sinh đạt điểm giỏi môn Toán của khối lớp 7 tăng bao nhiêu học sinh?
d) Số học sinh đạt điểm giỏi môn Toán tháng 12 tăng bao nhiêu phần trăm so với tháng 10?

Bài 2: (2 điểm) Một hộp có 26 chiếc thẻ cùng loại, mỗi thẻ được ghi một trong các số 1, 2, 3, 4, 5, ..., 25, 26. Hai thẻ khác nhau thì ghi hai số khác nhau. Rút ngẫu nhiên một thẻ trong hộp.

- a) Viết tập hợp A gồm các kết quả có thể xảy ra đối với số xuất hiện trên thẻ được rút ra.
b) Xét biến cố Y: “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số chia hết cho 3”. Nêu những kết quả thuận lợi cho biến cố Y.
c) Tính xác suất của biến cố Y: “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số chia hết cho 3”.
d) Xét biến cố Z: “Số xuất hiện trên thẻ được rút ra là số khi chia cho 4 và 5 đều có số dư là 1”;
Tính xác suất của biến cố Z.

Bài 3. (1 điểm) Bạn Dũng đi học từ nhà đến trường bằng xe buýt dọc theo phố Bồ Đề và xuống xe tại một trong hai điểm dừng A và E rồi đi bộ đến trường ở điểm H. Hỏi bạn Dũng nên xuống ở điểm dừng nào để quãng đường đi bộ đến trường ngắn nhất.



Bài 4. (2,5 điểm) Cho $\triangle AMN$ cân tại A, gọi E là trung điểm của MN.

- a) Chứng minh: $\triangle AME = \triangle ANE$.
b) Trên tia đối của tia EA lấy điểm B sao cho $AE = EB$. Chứng minh: $AN \parallel BM$.
c) Gọi H, K lần lượt là trung điểm của AM, BN. Chứng minh: Ba điểm E, H, K thẳng hàng.

Bài 5. (0,5 điểm) Cho x, y, z là ba số dương thoả mãn $\frac{x}{3y+z} = \frac{y}{3z+x} = \frac{z}{3x+y}$

Tính giá trị của biểu thức $A = \frac{3y+z}{x} + \frac{3z+x}{y} + \frac{3x+y}{z}$

-----Hết-----

Chúc các con làm bài thi tốt

Listen to the recording about Halloween and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where did Halloween originally come from?

- A. The Celts of Ireland B. Ancient Rome
C. The United States D. Great Britain

Question 2. Why did the Celts wear scary masks and costumes?

- A. to make the spirits go away B. to entertain their families
C. to show their creativity D. to celebrate Halloween

Question 3. What do children say when they go from house to house on Halloween?

- A. "Trick or Treat" B. "Give me candy" C. "Boo!" D. "Happy Halloween"

Question 4. Which of the following is NOT mentioned as a classic symbol of Halloween?

- A. big orange pumpkins B. spiders
C. bats D. black cats

Listen to the recording about traffic and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. During rush hour, it may take _____ to travel a two-kilometer road by motorbike.

- A. 20 minutes B. 15 minutes C. a half an hour D. 25 minutes

Question 6. One suggested solution to traffic problems is to _____

- A. allow more motorbikes on the road B. reduce the number of vehicles
C. increase fuel prices D. build more roads

Question 7. Some people do not prefer public transport because _____

- A. it is too expensive B. buses are too fast
C. it is often crowded D. they do not like driving

Question 8. _____ is one reason why they cannot be a perfect solution to traffic jams.

- A. Buses can be expensive for some people
B. Buses cannot enter small roads
C. Buses require special driving licenses
D. Buses aren't allowed in cities

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 9 to 11

NAVIGATING THE CITY

- When you move around the city, always be aware of the traffic rules.
- Make sure to carry (9) _____ map or use GPS to find your way.
- (10) _____ a signal before you turn left or right.
- If you are lost, (11) _____ directions from a local.

- Question 9. A. the B. X C. a D. an
Question 10. A. Refer B. Give C. Take D. Do
Question 11. A. asking B. asks C. ask D. to ask

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- Question 12. A. parade B. pavement C. compete D. perform
Question 13. A. decorate B. passenger C. fantasy D. confusing

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 14. What does the notice say?



- A. Students have to visit the Reception every day.
- B. We are building a Reception.
- C. There isn't a Reception here.
- D. All visitors must go to the Reception first.

Question 15. What does the sign say?



- A. They are wearing traditional clothing.
- B. There are two old people here.
- C. Be careless as elderly people may be crossing the road.
- D. Be cautious as elderly people may be crossing the road.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- Question 16. A. pear B. bear C. wear D. fear
 Question 17. A. twin B. signal C. traffic D. fine

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 18. *Children/ play football/ the pavement/ because/ it/ dangerous.*

- A. Children shouldn't play football on the pavement because it is dangerous.
- B. Children shouldn't play football on the pavement because it is dangerously.
- C. Children mustn't play football in the pavement because it is dangerously.
- D. Children mustn't play football in the pavement because it is dangerous.

Question 19. *the Lim Festival/ Viet Nam/ take place/ February?*

- A. Does the Lim Festival in Viet Nam take place on February?
- B. Do the Lim Festival in Viet Nam take place in February?
- C. Does the Lim Festival in Viet Nam take place in February?
- D. Does the Lim Festival in Viet Nam takes place in February?

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Films are popular all over the world. They (20) _____ and provide entertainment for people of all ages. There are many types of films, such as action, comedy, and drama. Action films are full of excitement, while comedies make people laugh. (21) _____. They often tell touching stories about life.

Nowadays, watching films is easy. People can go to the cinema or watch films online. (22) _____. Many streaming platforms offer films in different languages and genres. Watching films is not just fun; it can also be educational and (23) _____. They can also learn about history or different cultures through films.

- A. teach people new words in a fun way
- B. Drama films are perfect for emotional stories
- C. bring People together
- D. Technology has made films more accessible

Question 20. _____ Question 21. _____ Question 22. _____ Question 23. _____

Cartoons are a popular form of entertainment for a wide audience. Some cartoons are very simple and even a little dull, while others are **gripping**. A good cartoon series can keep you watching for hours! Sometimes, cartoons receive amazing reviews from critics, making them a must-see for everyone. For example, a cartoon might tell a funny story about animals living in a city. Other cartoons can be quite scary, especially if they have monsters or dark themes. Even though they are animated, some cartoons can be very moving, making you feel sad or happy. They can teach important lessons about friendship, courage, and kindness. Children often love cartoons with bright colors and funny characters. Adults can also enjoy cartoons with clever jokes and interesting stories. Many people watch cartoons to relax after a long day. Some cartoons are short, like five minutes, and others are longer, like twenty minutes. Whether you like funny cartoons or exciting adventures, there is a cartoon for everyone. They are a great way to learn new things and have fun.

A. Cartoons can be dull.
B. Cartoons can receive positive reviews.
C. Cartoons only have short episodes.
D. Cartoons can be moving.

A. It helps many people to receive amazing reviews from critics.
B. It helps many people to teach important lessons.
C. It helps many people to watch for hours.
D. It helps many people to relax after a long day

A. frightening B. boring C. exciting D. interesting

A. Cartoons are only for children.
B. Reviews are the only way to determine if a cartoon is good.
C. Cartoons are a diverse form of entertainment with varying qualities.
D. All cartoons are scary.

The Edinburgh Festival is the biggest arts festival in the world. Every August, thousands of people come to the city to join the festival. It lasts (28) _____ three weeks and has a lot of activities. People enjoy music and (29) _____ in the streets from early morning until late at night. They also see artists painting pictures in the streets. One of the most interesting parts of the festival is "Fringe". Here people enjoy comedy shows by students in small halls and cafes. At this festival, tourists also (30) _____ to see new films, plays and listen to famous musicians playing great music. (31) _____ it is the world's largest arts festival, its tickets are quite cheap. This is one of the reasons why it attracts so many people every year.

Question 29. A. dance performing B. dance performed
C. dance performances D. dance performance

Question 31. A. Moreover B. However C. Because D. Although

Question 32. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.
One of my favorite festivals is the Mid-Autumn Festival. It is a time for family gatherings, delicious food, and beautiful lanterns.

Page 3/4

- b. Last year, my family and I went to the park to watch the lantern parade.
c. The park was filled with colorful lanterns, and everyone was excited.

A. a – c – b

B. b – c – a

C. c – a – b

D. a – b – c

Question 33. Choose the sentence that can end the text (in Question 32) most appropriately.

A. The festival is only celebrated in a few countries.

B. My favorite food is mooncakes, but I don't like lanterns.

C. I can't wait to celebrate the Mid-Autumn Festival again next year.

D. Some people prefer watching TV instead of going to the festival.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 34. The movie on TV last night made me _____.

A. boredom

B. bore

C. boring

D. bored

Question 35. He is driving his car too fast but he is not _____ his seatbelt.

A. fastening

B. sailing

C. going

D. holding

Question 36. Lan and Hoa are discussing weekend plans.

Lan: "How about going to the park for a picnic this Saturday?"

Hoa: "_____."

A. That sounds great! I'd love to.

B. I don't know where the park is.

C. No, I don't think I will ever do that.

D. I don't like you.

Question 37. Not many people went to see the film; _____, it received good reviews from critics.

A. but

B. although

C. so

D. however

Question 38. On New Year's Eve, we went to Hoan Kiem Lake to watch the _____.

A. fireworks display

B. feast

C. costumes

D. folk dance

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 39. She watched the documentary three times, but she couldn't understand it.

A. Although she watched the documentary three times, she understood it.

B. Although she watched the documentary three times, she didn't understand it.

C. Although she couldn't understand it, she watched the documentary three times.

D. Although she understood it, she watched the documentary three times.

Question 40. The distance between my house and Hoan Kiem Lake is about 10 kilometers.

A. It is about 10 kilometers from my house to Hoan Kiem Lake.

B. There are about 10 kilometers from my house to Hoan Kiem Lake.

C. The distance from Hoan Kiem Lake to my house equals about 10 kilometers more.

D. My house is 10 kilometers near Hoan Kiem Lake.

----- THE END -----

Listen to the recording about Halloween and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where did Halloween originally come from?

- | | |
|----------------------|-------------------------|
| A. The United States | B. Ancient Rome |
| C. Great Britain | D. The Celts of Ireland |

Question 2. Why did the Celts wear scary masks and costumes?

- | | |
|--------------------------------|--------------------------------|
| A. to make the spirits go away | B. to entertain their families |
| C. to show their creativity | D. to celebrate Halloween |

Question 3. What do children say when they go from house to house on Halloween?

- | | | | |
|--------------------|----------------------|-----------|---------------------|
| A. "Give me candy" | B. "Happy Halloween" | C. "Boo!" | D. "Trick or Treat" |
|--------------------|----------------------|-----------|---------------------|

Question 4. Which of the following is NOT mentioned as a classic symbol of Halloween?

- | | |
|------------|------------------------|
| A. bats | B. black cats |
| C. spiders | D. big orange pumpkins |

Listen to the recording about traffic and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. During rush hour, it may take _____ to travel a two-kilometer road by motorbike.

- | | | | |
|---------------|---------------|---------------|-------------------|
| A. 20 minutes | B. 25 minutes | C. 15 minutes | D. a half an hour |
|---------------|---------------|---------------|-------------------|

Question 6. One suggested solution to traffic problems is to _____

- | | |
|--------------------------------------|-------------------------|
| A. reduce the number of vehicles | B. build more roads |
| C. allow more motorbikes on the road | D. increase fuel prices |

Question 7. Some people do not prefer public transport because _____

- | | |
|-----------------------------|------------------------|
| A. they do not like driving | B. it is often crowded |
| C. it is too expensive | D. buses are too fast |

Question 8. _____ is one reason why they cannot be a perfect solution to traffic jams.

- A. Buses aren't allowed in cities
- B. Buses require special driving licenses
- C. Buses can be expensive for some people
- D. Buses cannot enter small roads

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 9. A. wear B. pear C. fear D. bear

Question 10. A. traffic B. twin C. signal D. fine

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 11. the Lim Festival/ Viet Nam/ take place/ February?

- A. Does the Lim Festival in Viet Nam take place in February?
- B. Do the Lim Festival in Viet Nam take place in February?
- C. Does the Lim Festival in Viet Nam take place on February?
- D. Does the Lim Festival in Viet Nam takes place in February?

Question 12. Children/ play football/ the pavement/ because/ it/ dangerous.

- A. Children mustn't play football in the pavement because it is dangerously.
- B. Children mustn't play football in the pavement because it is dangerous.
- C. Children shouldn't play football on the pavement because it is dangerously.
- D. Children shouldn't play football on the pavement because it is dangerous.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

The Edinburg Festival is the biggest arts festival in the world. Every August, thousands of people come to the city to join the festival. It lasts (13) _____ three weeks and has a lot of activities. People enjoy music and (14) _____ in the streets from early morning until late at night. They also see artists painting pictures in the streets. One of the most interesting parts of the festival is "Fringe". Here people enjoy comedy shows by students in small halls and cafes. At this festival, tourists also (15) _____ to see new films, plays and listen to famous musicians playing great music. (16) _____ it is the world's largest arts festival, its tickets are quite cheap. This is one of the reasons why it attracts so many people every year.

Question 13. A. on

B. by

C. for

D. in

Question 14. A. dance performing

B. dance performance

C. dance performances

D. dance performed

Question 15. A. take part in

B. have a chance

C. get troubles

D. play roles

Question 16. A. Moreover

B. Although

C. Because

D. However

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Cartoons are a popular form of entertainment for a wide audience. Some cartoons are very simple and even a little dull, while others are **gripping**. A good cartoon series can keep you watching for hours! Sometimes, cartoons receive amazing reviews from critics, making them a must-see for everyone. For example, a cartoon might tell a funny story about animals living in a city. Other cartoons can be quite scary, especially if they have monsters or dark themes. Even though they are animated, some cartoons can be very moving, making you feel sad or happy. They can teach important lessons about friendship, courage, and kindness. Children often love cartoons with bright colors and funny characters. Adults can also enjoy cartoons with clever jokes and interesting stories. Many people watch cartoons to relax after a long day. Some cartoons are short, like five minutes, and others are longer, like twenty minutes. Whether you like funny cartoons or exciting adventures, there is a cartoon for everyone. They are a great way to learn new things and have fun.

Question 17. The word "**gripping**" is OPPOSITE in meaning to _____.

A. interesting

B. exciting

C. frightening

D. boring

Question 18. What is the main idea of the paragraph?

A. Cartoons are only for children.

B. All cartoons are scary.

C. Reviews are the only way to determine if a cartoon is good.

D. Cartoons are a diverse form of entertainment with varying qualities.

Question 19. Which of the following sentences is NOT true according to the passage?

A. Cartoons can be moving.

B. Cartoons can be dull.

C. Cartoons only have short episodes.

D. Cartoons can receive positive reviews.

Question 20. According to the passage, what is the benefit of watching cartoons?

A. It helps many people to receive amazing reviews from critics.

B. It helps many people to watch for hours.

C. It helps many people to teach important lessons.

D. It helps many people to relax after a long day

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 21 to 23

NAVIGATING THE CITY

- When you move around the city, always be aware of the traffic rules.
- Make sure to carry (21) _____ map or use GPS to find your way.
- (22) _____ a signal before you turn left or right.
- If you are lost, (23) _____ directions from a local.

- Question 21. A. X B. an C. the D. a
 Question 22. A. Take B. Do C. Refer D. Give
 Question 23. A. ask B. asking C. asks D. to ask

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 24 to 25

Question 24. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.
 One of my favorite festivals is the Mid-Autumn Festival. It is a time for family gatherings, delicious food, and beautiful lanterns. _____.

- a. We also enjoyed eating mooncakes, which are a special treat during this festival.
 b. Last year, my family and I went to the park to watch the lantern parade.
 c. The park was filled with colorful lanterns, and everyone was excited.

- A. a - b - c B. c - a - b C. b - c - a D. a - c - b

Question 25. Choose the sentence that can end the text (in Question 24) most appropriately.

- A. My favorite food is mooncakes, but I don't like lanterns.
 B. The festival is only celebrated in a few countries.
 C. I can't wait to celebrate the Mid-Autumn Festival again next year.
 D. Some people prefer watching TV instead of going to the festival.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 26. The distance between my house and Hoan Kiem Lake is about 10 kilometers.

- A. My house is 10 kilometers near Hoan Kiem Lake.
 B. The distance from Hoan Kiem Lake to my house equals about 10 kilometers more.
 C. It is about 10 kilometers from my house to Hoan Kiem Lake.
 D. There are about 10 kilometers from my house to Hoan Kiem Lake.

Question 27. She watched the documentary three times, but she couldn't understand it.

- A. Although she watched the documentary three times, she understood it.
 B. Although she watched the documentary three times, she didn't understand it.
 C. Although she couldn't understand it, she watched the documentary three times.
 D. Although she understood it, she watched the documentary three times.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- Question 28. A. fantasy B. confusing C. passenger D. decorate
 Question 29. A. pavement B. compete C. parade D. perform

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 30. He is driving his car too fast but he is not _____ his seatbelt.

- A. fastening B. going C. sailing D. holding

Question 31. On New Year's Eve, we went to Hoan Kiem Lake to watch the _____.

- A. fireworks display B. costumes C. feast D. folk dance

Question 32. Not many people went to see the film; _____, it received good reviews from critics.

- A. but B. although C. so D. however

Question 33. The movie on TV last night made me _____.

A. boredom

B. bore

C. bored

D. boring

Question 34. Lan and Hoa are discussing weekend plans.

Lan: "How about going to the park for a picnic this Saturday?"

Hoa: "_____."

A. I don't like you.

B. No, I don't think I will ever do that.

C. That sounds great! I'd love to.

D. I don't know where the park is.

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 35. What does the sign say?



A. Be careless as elderly people may be crossing the road.

B. There are two old people here.

C. They are wearing traditional clothing.

D. Be cautious as elderly people may be crossing the road.

Question 36. What does the notice say?



A. Students have to visit the Reception every day.

B. All visitors must go to the Reception first.

C. There isn't a Reception here.

D. We are building a Reception.

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Films are popular all over the world. They (37) _____ and provide entertainment for people of all ages. There are many types of films, such as action, comedy, and drama. Action films are full of excitement, while comedies make people laugh. (38) _____. They often tell touching stories about life.

Nowadays, watching films is easy. People can go to the cinema or watch films online. (39) _____. Many streaming platforms offer films in different languages and genres. Watching films is not just fun; it can also be educational and (40) _____. They can also learn about history or different cultures through films.

A. Drama films are perfect for emotional stories

B. Technology has made films more accessible

C. bring People together

D. teach people new words in a fun way

Question 37. _____ **Question 38.** _____ **Question 39.** _____ **Question 40.** _____

----- THE END -----

Listen to the recording about Halloween and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where did Halloween originally come from?

- A. The Celts of Ireland B. The United States
C. Great Britain D. Ancient Rome

Question 2. Why did the Celts wear scary masks and costumes?

- A. to entertain their families B. to make the spirits go away
C. to show their creativity D. to celebrate Halloween

Question 3. What do children say when they go from house to house on Halloween?

- A. "Boo!" B. "Trick or Treat" C. "Give me candy" D. "Happy Halloween"

Question 4. Which of the following is NOT mentioned as a classic symbol of Halloween?

- A. bats B. big orange pumpkins
C. black cats D. spiders

Listen to the recording about traffic and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. During rush hour, it may take _____ to travel a two-kilometer road by motorbike.

- A. 25 minutes B. 20 minutes C. 15 minutes D. a half an hour

Question 6. One suggested solution to traffic problems is to _____

- A. build more roads B. increase fuel prices
C. reduce the number of vehicles D. allow more motorbikes on the road

Question 7. Some people do not prefer public transport because _____

- A. it is too expensive B. they do not like driving
C. it is often crowded D. buses are too fast

Question 8. _____ is one reason why they cannot be a perfect solution to traffic jams.

- A. Buses cannot enter small roads
B. Buses can be expensive for some people
C. Buses require special driving licenses
D. Buses aren't allowed in cities

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 9. A. compete B. parade C. pavement D. perform

Question 10. A. confusing B. fantasy C. passenger D. decorate

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 11. A. fear B. wear C. pear D. bear

Question 12. A. traffic B. fine C. signal D. twin

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 13. The distance between my house and Hoan Kiem Lake is about 10 kilometers.

- A. The distance from Hoan Kiem Lake to my house equals about 10 kilometers more.
B. There are about 10 kilometers from my house to Hoan Kiem Lake.
C. It is about 10 kilometers from my house to Hoan Kiem Lake.
D. My house is 10 kilometers near Hoan Kiem Lake.

Question 14. She watched the documentary three times, but she couldn't understand it.

- A. Although she watched the documentary three times, she didn't understand it.
- B. Although she watched the documentary three times, she understood it.
- C. Although she couldn't understand it, she watched the documentary three times.
- D. Although she understood it, she watched the documentary three times.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 15. Children/ play football/ the pavement/ because/ it/ dangerous.

- A. Children shouldn't play football on the pavement because it is dangerous.
- B. Children mustn't play football in the pavement because it is dangerously.
- C. Children shouldn't play football on the pavement because it is dangerously.
- D. Children mustn't play football in the pavement because it is dangerous.

Question 16. the Lim Festival/ Viet Nam/ take place/ February?

- A. Does the Lim Festival in Viet Nam takes place in February?
- B. Does the Lim Festival in Viet Nam take place on February?
- C. Does the Lim Festival in Viet Nam take place in February?
- D. Do the Lim Festival in Viet Nam take place in February?

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 17. He is driving his car too fast but he is not _____ his seatbelt.

- A. holding
- B. going
- C. sailing
- D. fastening

Question 18. On New Year's Eve, we went to Hoan Kiem Lake to watch the _____.

- A. costumes
- B. feast
- C. fireworks display
- D. folk dance

Question 19. The movie on TV last night made me _____.

- A. bored
- B. boredom
- C. bore
- D. boring

Question 20. Lan and Hoa are discussing weekend plans.

Lan: "How about going to the park for a picnic this Saturday?"

Hoa: "_____."

- A. That sounds great! I'd love to.
- B. I don't like you.
- C. No, I don't think I will ever do that.
- D. I don't know where the park is.

Question 21. Not many people went to see the film; _____, it received good reviews from critics.

- A. however
- B. so
- C. although
- D. but

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Cartoons are a popular form of entertainment for a wide audience. Some cartoons are very simple and even a little dull, while others are **gripping**. A good cartoon series can keep you watching for hours! Sometimes, cartoons receive amazing reviews from critics, making them a must-see for everyone. For example, a cartoon might tell a funny story about animals living in a city. Other cartoons can be quite scary, especially if they have monsters or dark themes. Even though they are animated, some cartoons can be very moving, making you feel sad or happy. They can teach important lessons about friendship, courage, and kindness. Children often love cartoons with bright colors and funny characters. Adults can also enjoy cartoons with clever jokes and interesting stories. Many people watch cartoons to relax after a long day. Some cartoons are short, like five minutes, and others are longer, like twenty minutes. Whether you like funny cartoons or exciting adventures, there is a cartoon for everyone. They are a great way to learn new things and have fun.

Question 22. The word "gripping**" is OPPOSITE in meaning to _____.**

- A. frightening
- B. exciting
- C. interesting
- D. boring

Question 23. According to the passage, what is the benefit of watching cartoons?

- A. It helps many people to relax after a long day

- B. It helps many people to receive amazing reviews from critics.
- C. It helps many people to watch for hours.
- D. It helps many people to teach important lessons.

Question 24. What is the main idea of the paragraph?

- A. All cartoons are scary.
- B. Reviews are the only way to determine if a cartoon is good.
- C. Cartoons are a diverse form of entertainment with varying qualities.
- D. Cartoons are only for children.

Question 25. Which of the following sentences is NOT true according to the passage?

- A. Cartoons can be dull.
- B. Cartoons can be moving.
- C. Cartoons can receive positive reviews.
- D. Cartoons only have short episodes.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

The Edinburg Festival is the biggest arts festival in the world. Every August, thousands of people come to the city to join the festival. It lasts (26) _____ three weeks and has a lot of activities. People enjoy music and (27) _____ in the streets from early morning until late at night. They also see artists painting pictures in the streets. One of the most interesting parts of the festival is "Fringe". Here people enjoy comedy shows by students in small halls and cafes. At this festival, tourists also (28) _____ to see new films, plays and listen to famous musicians playing great music. (29) _____ it is the world's largest arts festival, its tickets are quite cheap. This is one of the reasons why it attracts so many people every year.

Question 26. A. on B. in C. for D. by

Question 27. A. dance performance B. dance performing
C. dance performed D. dance performances

Question 28. A. play roles B. get troubles C. have a chance D. take part in

Question 29. A. Because B. Although C. Moreover D. However

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Films are popular all over the world. They (30) _____ and provide entertainment for people of all ages. There are many types of films, such as action, comedy, and drama. Action films are full of excitement, while comedies make people laugh. (31) _____. They often tell touching stories about life.

Nowadays, watching films is easy. People can go to the cinema or watch films online. (32) _____. Many streaming platforms offer films in different languages and genres. Watching films is not just fun; it can also be educational and (33) _____. They can also learn about history or different cultures through films.

- A. bring people together
- B. teach people new words in a fun way
- C. Technology has made films more accessible
- D. Drama films are perfect for emotional stories

Question 30. _____ Question 31. _____ Question 32. _____ Question 33. _____

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 34 to 35

Question 34. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.
One of my favorite festivals is the Mid-Autumn Festival. It is a time for family gatherings, delicious food, and beautiful lanterns. _____.

- a. We also enjoyed eating mooncakes, which are a special treat during this festival.
 b. Last year, my family and I went to the park to watch the lantern parade.
 c. The park was filled with colorful lanterns, and everyone was excited.

A. a - c - b

B. b - c - a

C. a - b - c

D. c - a - b

Question 35. Choose the sentence that can end the text (in Question 34) most appropriately.

A. The festival is only celebrated in a few countries.

B. My favorite food is mooncakes, but I don't like lanterns.

C. I can't wait to celebrate the Mid-Autumn Festival again next year.

D. Some people prefer watching TV instead of going to the festival.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 36 to 38

NAVIGATING THE CITY

- When you move around the city, always be aware of the traffic rules.
- Make sure to carry (36) _____ map or use GPS to find your way.
- (37) _____ a signal before you turn left or right.
- If you are lost, (38) _____ directions from a local.

Question 36. A. X

B. a

C. the

D. an

Question 37. A. Refer

B. Take

C. Do

D. Give

Question 38. A. asks

B. ask

C. to ask

D. asking

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 39. What does the sign say?



A. Be careless as elderly people may be crossing the road.

B. There are two old people here.

C. They are wearing traditional clothing.

D. Be cautious as elderly people may be crossing the road.

Question 40. What does the notice say?



A. There isn't a Reception here.

B. All visitors must go to the Reception first.

C. We are building a Reception.

D. Students have to visit the Reception every day.

----- **THE END** -----

Listen to the recording about Halloween and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 1. Where did Halloween originally come from?

- A. Great Britain
- B. Ancient Rome
- C. The Celts of Ireland
- D. The United States

Question 2. Why did the Celts wear scary masks and costumes?

- A. to celebrate Halloween
- B. to show their creativity
- C. to make the spirits go away
- D. to entertain their families

Question 3. What do children say when they go from house to house on Halloween?

- A. "Boo!"
- B. "Happy Halloween"
- C. "Trick or Treat"
- D. "Give me candy"

Question 4. Which of the following is NOT mentioned as a classic symbol of Halloween?

- A. black cats
- B. bats
- C. big orange pumpkins
- D. spiders

Listen to the recording about traffic and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer for each of the following sentences. You will listen TWICE.

Question 5. During rush hour, it may take _____ to travel a two-kilometer road by motorbike.

- A. 25 minutes
- B. 15 minutes
- C. 20 minutes
- D. a half an hour

Question 6. One suggested solution to traffic problems is to _____

- A. reduce the number of vehicles
- B. allow more motorbikes on the road
- C. build more roads
- D. increase fuel prices

Question 7. Some people do not prefer public transport because _____

- A. they do not like driving
- B. it is often crowded
- C. buses are too fast
- D. it is too expensive

Question 8. _____ is one reason why they cannot be a perfect solution to traffic jams.

- A. Buses cannot enter small roads
- B. Buses require special driving licenses
- C. Buses can be expensive for some people
- D. Buses aren't allowed in cities

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions

Question 9. She watched the documentary three times, but she couldn't understand it.

- A. Although she watched the documentary three times, she didn't understand it.
- B. Although she understood it, she watched the documentary three times.
- C. Although she watched the documentary three times, she understood it.
- D. Although she couldn't understand it, she watched the documentary three times.

Question 10. The distance between my house and Hoan Kiem Lake is about 10 kilometers.

- A. The distance from Hoan Kiem Lake to my house equals about 10 kilometers more.
- B. There are about 10 kilometers from my house to Hoan Kiem Lake.
- C. It is about 10 kilometers from my house to Hoan Kiem Lake.
- D. My house is 10 kilometers near Hoan Kiem Lake.

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Films are popular all over the world. They (11) _____ and provide entertainment for people of all ages. There are many types of films, such as action, comedy, and drama. Action films are full of excitement, while comedies make people laugh. (12) _____. They often tell touching stories about life.

Nowadays, watching films is easy. People can go to the cinema or watch films online. (13) _____. Many streaming platforms offer films in different languages and genres. Watching films is not just fun; it can also be educational and (14) _____. They can also learn about history or different cultures through films.

- A. Technology has made films more accessible
 - B. teach people new words in a fun way
 - C. Drama films are perfect for emotional stories
 - D. bring people together

Question 11. _____ Question 12. _____ Question 13. _____ Question 14. _____

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

The Edinburg Festival is the biggest arts festival in the world. Every August, thousands of people come to the city to join the festival. It lasts (15) _____ three weeks and has a lot of activities. People enjoy music and (16) _____ in the streets from early morning until late at night. They also see artists painting pictures in the streets. One of the most interesting parts of the festival is “Fringe”. Here people enjoy comedy shows by students in small halls and cafes. At this festival, tourists also (17) _____ to see new films, plays and listen to famous musicians playing great music. (18) _____ it is the world’s largest arts festival, its tickets are quite cheap. This is one of the reasons why it attracts so many people every year.

- | | | | |
|------------------------------------|--------------------|----------------------|---------------|
| Question 15. A. for | B. in | C. by | D. on |
| Question 16. A. dance performances | | B. dance performing | |
| | C. dance performed | D. dance performance | |
| Question 17. A. take part in | B. have a chance | C. get troubles | D. play roles |
| Question 18. A. Although | B. Moreover | C. Because | D. However |

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 19 to 20

Question 19. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text. One of my favorite festivals is the Mid-Autumn Festival. It is a time for family gatherings, delicious food, and beautiful lanterns. _____.

- a. We also enjoyed eating mooncakes, which are a special treat during this festival.
- b. Last year, my family and I went to the park to watch the lantern parade.
- c. The park was filled with colorful lanterns, and everyone was excited.

- | | | | |
|--------------|--------------|--------------|--------------|
| A. c – a – b | B. b – c – a | C. a – c – b | D. a – b – c |
|--------------|--------------|--------------|--------------|

Question 20. Choose the sentence that can end the text (in Question 19) most appropriately.

- A. The festival is only celebrated in a few countries.
- B. I can’t wait to celebrate the Mid-Autumn Festival again next year.
- C. Some people prefer watching TV instead of going to the festival.
- D. My favorite food is mooncakes, but I don’t like lanterns.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions

Question 21. the Lim Festival/ Viet Nam/ take place/ February?

- A. Does the Lim Festival in Viet Nam take place in February?
- B. Does the Lim Festival in Viet Nam takes place in February?
- C. Does the Lim Festival in Viet Nam take place on February?
- D. Do the Lim Festival in Viet Nam take place in February?

Question 22. *Children/ play football/ the pavement/ because/ it/ dangerous.*

- A. Children mustn't play football in the pavement because it is dangerous.
- B. Children shouldn't play football on the pavement because it is dangerously.
- C. Children shouldn't play football on the pavement because it is dangerous.
- D. Children mustn't play football in the pavement because it is dangerously.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

Question 23. A. signal

B. fine

C. traffic

D. twin

Question 24. A. fear

B. bear

C. pear

D. wear

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Question 25. A. passenger

B. fantasy

C. confusing

D. decorate

Question 26. A. compete

B. pavement

C. perform

D. parade

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Cartoons are a popular form of entertainment for a wide audience. Some cartoons are very simple and even a little dull, while others are gripping. A good cartoon series can keep you watching for hours! Sometimes, cartoons receive amazing reviews from critics, making them a must-see for everyone. For example, a cartoon might tell a funny story about animals living in a city. Other cartoons can be quite scary, especially if they have monsters or dark themes. Even though they are animated, some cartoons can be very moving, making you feel sad or happy. They can teach important lessons about friendship, courage, and kindness. Children often love cartoons with bright colors and funny characters. Adults can also enjoy cartoons with clever jokes and interesting stories. Many people watch cartoons to relax after a long day. Some cartoons are short, like five minutes, and others are longer, like twenty minutes. Whether you like funny cartoons or exciting adventures, there is a cartoon for everyone. They are a great way to learn new things and have fun.

Question 27. Which of the following sentences is NOT true according to the passage?

- A. Cartoons can be dull.
- B. Cartoons can receive positive reviews.
- C. Cartoons only have short episodes.
- D. Cartoons can be moving.

Question 28. According to the passage, what is the benefit of watching cartoons?

- A. It helps many people to watch for hours.
- B. It helps many people to receive amazing reviews from critics.
- C. It helps many people to teach important lessons.
- D. It helps many people to relax after a long day

Question 29. The word "gripping" is OPPOSITE in meaning to _____.

- A. exciting
- B. boring
- C. frightening
- D. interesting

Question 30. What is the main idea of the paragraph?

- A. Cartoons are only for children.
- B. Cartoons are a diverse form of entertainment with varying qualities.
- C. Reviews are the only way to determine if a cartoon is good.
- D. All cartoons are scary.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 31. Not many people went to see the film; _____, it received good reviews from critics.

- A. although
- B. but
- C. however
- D. so

Question 32. Lan and Hoa are discussing weekend plans.

Lan: "How about going to the park for a picnic this Saturday?"

Hoa: "_____."

A. That sounds great! I'd love to.

B. No, I don't think I will ever do that.

C. I don't know where the park is.

D. I don't like you.

Question 33. The movie on TV last night made me _____.

A. bored

B. bore

C. boredom

D. boring

Question 34. He is driving his car too fast but he is not _____ his seatbelt.

A. fastening

B. holding

C. sailing

D. going

Question 35. On New Year's Eve, we went to Hoan Kiem Lake to watch the _____.

A. folk dance

B. costumes

C. fireworks display

D. feast

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 36. What does the sign say?



A. Be cautious as elderly people may be crossing the road.

B. They are wearing traditional clothing.

C. There are two old people here.

D. Be careless as elderly people may be crossing the road.

Question 37. What does the notice say?



A. There isn't a Reception here.

B. We are building a Reception.

C. Students have to visit the Reception every day.

D. All visitors must go to the Reception first.

Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 38 to 40

NAVIGATING THE CITY

- When you move around the city, always be aware of the traffic rules.
- Make sure to carry (38) _____ map or use GPS to find your way.
- (39) _____ a signal before you turn left or right.
- If you are lost, (40) _____ directions from a local.

Question 38. A. an

B. X

C. a

D. the

Question 39. A. Take

B. Do

C. Refer

D. Give

Question 40. A. asks

B. ask

C. to ask

D. asking

----- THE END -----